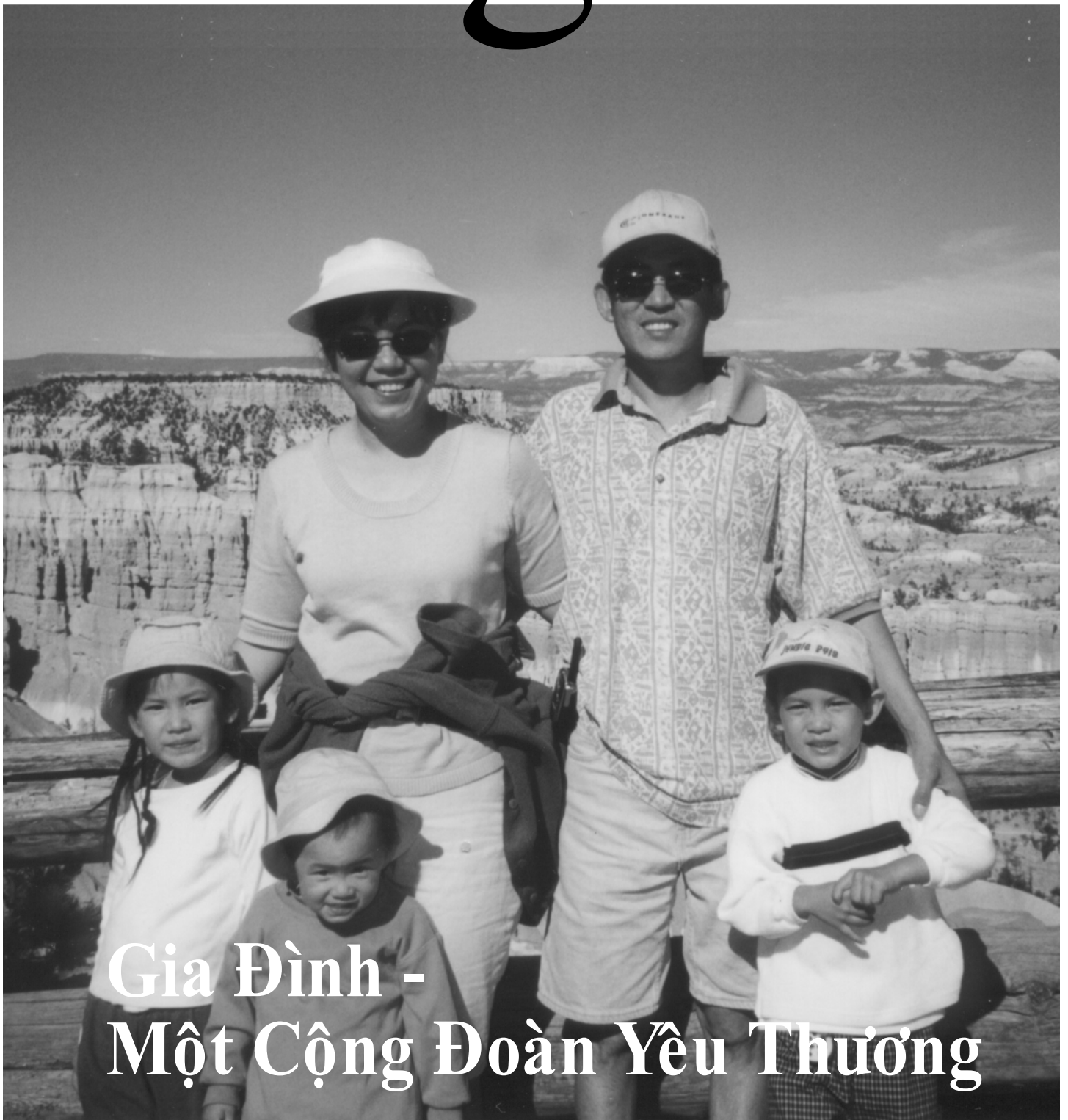


TỜ LIÊN LẠC PHONG TRÀO ĐỒNG HÀNH

# Đồng Hành

Năm thứ 24 - Số 2, 2001



Gia Đình -  
Một Cộng Đoàn Yêu Thương



## ĐỒNG-HÀNH

P.O. Box 51472  
Irvine, CA 92619-9998  
bao@donghanh.org  
www.donghanh.org

*Tuyên Úy* **Lm Lê Quốc Tuấn, S.J.**  
*Phụ trách tổng quát* **Phạm Hữu Quang**  
*Điều hành* **Nguyễn Quang Đạt**  
*Thực hiện* **Các nhóm Đồng Hành**

### Cha Tuyên Úy và các Trưởng Vùng

Lm Lê Quốc Tuấn, S.J.  
(303) 480-3917  
Anh Lê Trọng Ngà (Tây Bắc)  
(360) 573-4965  
Chị Đặng Thanh Trúc (Bắc California)  
(408) 942-9151  
Chị Nguyễn Phương Thanh (Tây Nam)  
(626) 457-1953  
Chị Đoàn Thanh Nguyệt (Trung Tây)  
ndoan@webzone.net  
Anh Lê Thanh Liêm (Đông Bắc)  
(703) 914-2065  
Chị Hà Thị Bảo Diễm và anh Huỳnh Tấn Hiệp (Canada)  
(514) 748-5628 & (514) 341-9828  
Chị Phan Thị Hương (Liên lạc viên vùng Âu Châu)  
nguyenphan@vossnet.de  
Chị Trần Thị Thanh Trang (Liên lạc viên vùng Âu Châu)  
thanh.tran@bfi.org.uk

Đồng Hành là tờ liên lạc anh chị em trong phong trào Đồng Hành. Anh chị em tham dự linh thao thường nhận Đồng Hành để nuôi dưỡng nội tâm và kết tinh thân thương trong nhóm. Về phương diện tài chánh, Đồng Hành sống nhờ những đóng góp tùy tâm và khả năng của bạn để Đồng Hành tiếp tục đến tay các bạn.

Thư từ và bài vở xin gửi về Đồng-Hành, P.O. Box 51472, Irvine, CA 92619-9998, hoặc bao@donghanh.org.

Thư đặt mua báo và sách huấn đức xin gửi về **Đồng-Hành**, P.O. Box 51472, Irvine, CA 92619-9998. Chi phiếu xin viết cho Đồng Hành.



www.donghanh.org

# Thư Trởng Nhóm

Phạm Hữu Quang



“Mama...” Hai tiếng bập bẹ của bé Ân làm Nhung và Quang ngạc nhiên. Cả hai chúng tôi quay nhìn bé Ân và chăm chú lắng nghe. Bé Ân nhoẻn miệng cười và bập bẹ một lần nữa “mama...”. Chúng tôi vỗ tay khen bé đã đạt thêm một bước tiến quan trọng nữa trong ngày hôm nay. Từ khi bé Ân được chín tháng, nó bắt đầu ọ ẹ hai chữ “papa”, đôi khi “đada” xen lẫn với những màn biểu diễn ngoạn mục như màn mưa rào (phun nước miếng), nhúu mào và lỗ mũi, miệng nhúm lại như mỏ chim, v.v. Chúng tôi vui mừng và hy vọng là hai chữ “mama” sẽ được bé Ân thốt lên một ngày không xa. Hơn một tháng trôi qua, vốn liếng văn chương của bé Ân chỉ quanh quẩn ở hai chữ “papa” và “đada”, mặc dù chúng tôi đã cò mỗi chữ “mama” cho bé mỗi ngày...

Bố thì rất ư là hãnh diện vì có một cậu quý tử biết thốt lên những lời chí lý và mát ruột như vậy. Còn mẹ thì tự an ủi lấy chính mình khi biết có những đứa bé gần hai tuổi mà vẫn chưa gọi “mama” hay “papa” một lần! Tuy nhiên cả hai chúng tôi đều thầm nghĩ rằng nếu mình cứ lập đi lập lại chữ “mama” với con thì chữ đó sẽ đi vào tiềm thức của nó. Rồi một ngày đẹp trời nào đó, bé sẽ nói lên hai chữ này. Và ngày đẹp trời đó đã đến với chúng tôi vào buổi sáng hôm nay.

Với hai tiếng bập bẹ đơn sơ “papa” và “mama” từ miệng trẻ thơ, một hình ảnh gia đình ấm cúng, yêu thương đang hình thành ở giữa chúng tôi. Hai chữ “mama” đã mất hơn một tháng để đi vào tâm trí của con. Tôi băn khoăn không biết hai chữ “yêu thương” mà mình muốn dạy cho

con sẽ mất một thời gian là bao lâu? Nhìn vào chính kinh nghiệm của bản thân thì tôi nghĩ tôi cần bắt đầu sớm hai chữ “yêu thương” cho con ngay từ bây giờ. Không chỉ bằng những câu nói lập đi lập lại trên đầu môi, nhưng bằng chính đời sống hằng ngày của chúng tôi là cha mẹ, là vợ chồng trong gia đình. Mảnh vườn gia đình là nơi thích hợp để ươm trồng hạt giống tình thương, nảy sinh và lớn lên trong lòng mỗi người, từ cha mẹ đến con cái.

Các anh chị quý mến,

Chủ đề của số báo kỳ này và những số kế tiếp mời gọi mỗi người chúng ta trở về với môi trường gia đình của mình. Nơi đó, hy vọng các anh chị sẽ tìm thấy những khuôn mặt của tình thương qua ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con cái, anh chị em và các cháu. Nơi đây, xen lẫn những đám mây đen của đau khổ và buồn tủi, Quang tin rằng các anh chị cũng tìm được những góc trời màu xanh, những kỷ niệm êm đềm, những hạnh phúc nho nhỏ nhưng mãi mãi để lại một dấu tích đẹp và không phai mờ trong lòng của các anh chị.

Kính mến,

Phạm H. Quang



*Các anh chị thân mến trong Chúa Ki-tô,*

Đáng lẽ người viết lá thư này phải là cha Elizalde Thành, vì trong những năm còn ở với chúng ta tại Hoa-kỳ, ngài đã đưa vào trong những sinh hoạt của Phong Trào một chương trình Linh Thao dành riêng cho đời sống hôn nhân. Khởi xướng một chương trình như thế, chắc chắn ngài đã có cái nhìn rõ ràng hướng tới tương lai và một kế hoạch đầy đủ để thực hiện giấc mơ phục vụ các gia đình. Những lần “Ban Gia Đình” hỏi ý kiến anh chị em trước đây, tôi nhớ hình như không đọc thấy ý kiến nào của ngài cả. Có lẽ sau này “Ban Gia Đình” nên tham khảo lại ý kiến và kinh nghiệm quý báu của ngài để biết rõ hơn những gì phong trào có thể làm cho mục vụ gia đình hôm nay. Vậy trong khi chờ đợi, tôi cũng xin mạnh dạn chia sẻ một ít suy tư về vai trò của Đồng Hành đối với mục vụ gia đình, hy vọng mỗi anh chị em chúng ta, những người đang sống bậc gia đình cũng như đang chuẩn bị hôn nhân tương lai đều có thể ý thức đóng góp vào sứ mệnh chung của phong trào.

Mục vụ gia đình là một vấn đề lớn và được Giáo Hội quan tâm rất nhiều. Công Đồng Vatican II dành nguyên chương I, phần thứ hai của hiến chế mục vụ *Vui mừng và Hy vọng*, số 47-52, để nói về phẩm giá của hôn nhân và gia đình. Rất nhiều văn

Lm. Trần Đình Nhi

Thư

# Tuyên Úy

kiện đã được ban hành sau đó và cả một năm gọi là Năm Gia đình được dành để học hỏi và canh tân đời sống gia đình. Thế mà chúng ta có cảm tưởng như tất cả nỗ lực của Giáo Hội vẫn chưa đáp ứng thỏa đáng những nhu cầu của gia đình, và vấn đề mục vụ gia đình được Công Đồng liệt vào số “những vấn đề khẩn thiết” vẫn còn trở nên khẩn thiết hơn lúc nào hết. Tại sao vậy? Lỗi tại Giáo Hội hay lỗi tại chính các gia đình không muốn lắng nghe Giáo Hội và thực thi những điều Giáo Hội mời gọi? Hoặc lỗi tại chính chúng ta nữa, vì chúng ta không ý thức bổn phận truyền giáo của mình khi sống đời gia đình gương mẫu? Nhìn lại quá khứ, chúng ta tự hỏi Đồng Hành đã làm được gì để đóng góp vào mục vụ gia đình? Trả lời những câu hỏi này tức là chúng ta sống niềm thao thức của Giáo Hội và chia sẻ sứ mệnh của Giáo Hội.

Chúng ta không có tham vọng phá vỡ một chương trình to lớn, rộng rãi, có hệ thống và có phương pháp, nhưng cũng không nên chỉ lẫn lẩn trong một vài công tác hời hợt bên ngoài, thí dụ làm “cố vấn” cho những cặp hôn nhân trong tình trạng đổ vỡ, vay mượn một số nghi thức từ những tổ chức hay phong trào về hôn nhân để tạo cảm xúc chóng qua... rồi coi đó là những gì cần thiết Đồng Hành phải làm để cứu nguy tình trạng suy sụp của các gia đình. Nhưng vấn đề cốt lõi là Đồng Hành làm thế nào để giúp anh chị em sống linh đạo I-nhã trong môi trường hôn nhân? Làm thế nào để tìm gặp Chúa và thánh ý Người trong mọi sự trong đời sống gia đình, nơi mỗi phần

tử cũng như trong mọi biến cố lớn nhỏ của từng người hoặc của gia đình? Làm sao “chiêm ngưỡng để đạt được tình yêu Thiên Chúa” trở thành mục đích tối hậu của gia đình?

Đời sống hôn nhân khởi đầu từ điểm hai con người gặp nhau và cùng nhau chia sẻ đồng hành để đi tới cùng đích là Thiên Chúa. Hành trình ấy trải qua những giai đoạn tiếp nối, mỗi giai đoạn giúp họ nhận ra Thiên Chúa rõ hơn, để cho tình yêu của Người ảnh hưởng và biến đổi họ nhiều hơn. Như thế, tôi nhận thấy điểm đầu tiên giống nhau giữa linh đạo I-nhã và linh đạo hôn nhân, đó là làm sao tiến tới cái HƠN (magis) mỗi ngày. Lời kêu gọi của Chúa biểu lộ tính cách liên tục qua trạng từ HƠN này. Mà thực vậy, nếu Chúa thấy chúng ta đã thánh thiện đủ rồi, thì Người còn tiếp tục gọi chúng ta làm gì! Nếu chúng ta thấy chúng ta là vợ chồng sống vui vẻ, con ngoan, nhà đẹp, xe mới, rồi dừng lại ở đấy và coi hôn nhân của mình là thành công trên đời, là đủ rồi, thì chúng ta sẽ chẳng cần tiếp tục đồng hành đi đến với Chúa nữa! Cho nên như thánh I-nhã bảo chúng ta xin cho được biết Chúa Giê-su rõ ràng HƠN, yêu mến Người nồng nàn HƠN và theo Người trung thành HƠN, thì trong linh đạo hôn nhân chúng ta cũng phải xin cho được hiểu biết nhau rõ HƠN, yêu mến nhau thắm thiết HƠN và gắn bó với nhau trung thành HƠN.

Những giai đoạn nối tiếp trong linh đạo I-nhã cũng phải là gương mẫu cho những giai đoạn nối tiếp trong hành trình

hôn nhân. Linh Thao đi theo một khuôn khổ là bắt đầu từ giai đoạn được thanh tẩy (Purification), rồi sẵn sàng bước theo Chúa Ki-tô để học với Người và được “ngộ” (Illumination), cùng chịu đau khổ với Người để củng cố sứ mệnh của mình (Confirmation) và sau hết được kết hiệp với Người trong vinh quang (Union). Bốn giai đoạn liên tiếp này nói lên năng động của Linh Thao là khám phá ra thân phận của mình (Identity, tuần I), hiểu biết ơn gọi của mình (Vocation, tuần II), xác tín và sống sứ mệnh của mình (Mission, tuần III) để thực sự là người đầy ân sủng của Thiên Chúa (Name of grace, tuần IV).

Ở đây tôi trình bày năng động Linh Thao theo cha George J. Schemel, S.J., và theo tôi nghĩ hành trình hôn nhân cũng có thể đi theo một khuôn khổ giống như vậy. Trước hết, từ hai con người với lý lịch và cá tính riêng biệt, hai vợ chồng biết đặt lại vấn đề hôn nhân, tựa như người đi Linh Thao nhìn lại Nguyên lý và Nền tảng đời họ, rồi hai người nhìn vào chính mình để nhận ra những hay dở của mình mà khởi hành, quyết định đáp lại lời mời gọi của Chúa Giê-su và theo Người. Chúa Giê-su kêu gọi họ hãy lắng nghe và chiêm ngưỡng Người, hãy sống những giá trị Tin Mừng, hãy để cho lối sống của Người biến đổi họ. Qua những đau khổ và khó khăn của cuộc sống hôn nhân, Chúa Giê-su mời gọi họ hãy củng cố lại sứ mệnh của mình, tiếp tục kiên trì và trung thành với sứ mệnh hôn nhân. Cuối cùng, khi họ kết hiệp với nhau trong tình yêu Thiên Chúa, thì đó chính là

đạt tới mục đích của hôn nhân, là muôn đời hạnh phúc chứ không phải chỉ trăm năm hạnh phúc và đầu bạc răng long mà thôi đâu.

Tôi hy vọng tới đây, chúng ta đã mạnh mẽ dựa theo linh đạo I-nhã tìm ra được một linh đạo hôn nhân thích hợp, ít ra cho chúng ta là những anh chị em Đồng Hành. Để chuẩn bị hôn nhân, chúng ta đã có rất nhiều chương trình, khóa học, như Marriage in the Lord, Engaged Encounters... Để sửa chữa những trục trặc hôn nhân, chúng ta có những chương trình cố vấn, Retrouvaille... Để thăng tiến đời sống hôn nhân, chúng ta có Marriage Encounters của Hoa-kỳ, của Lm Tiến sĩ Chu Quang Minh... Nhưng để sống hôn nhân theo linh đạo I-nhã thì chúng ta vẫn còn loay hoay, quanh quẩn! Vậy kết luận là chúng ta cần thấy rõ hơn một linh đạo hôn nhân (Marital/ Conjugal spirituality). Và nếu linh đạo hôn nhân ấy lại phản ảnh được những đường nét của linh đạo I-nhã thì đó là một lý tưởng thực tiễn và tuyệt vời. Mong các cha giúp Linh Thao và “Ban Huấn Luyện” trình bày cho anh chị em thấy được đâu là một linh đạo hôn nhân. Mong “Ban Gia Đình” cùng với tất cả anh chị em Đồng Hành suy nghĩ, tìm hiểu, thực hành, rút kinh nghiệm, chia sẻ và góp ý để chúng ta có thể đóng góp một phần nào vào sứ mệnh mục vụ gia đình của Giáo Hội và cũng là của chúng ta nữa.

Thân ái cùng anh chị em trong tình yêu Chúa Ki-tô.

Lm. Trần Đình Nhi



# Đồng Hành

Số 2, 2001

Chủ Đề: Gia Đình - Một Cộng Đoàn

Chủ Đề

Young Companions' Corner

1

## Thư Trưởng Nhóm

*Phạm Hữu Quang*

2

## Thư Tuyên Úy

*Lm Trần Đình Nhi*

6

## Thư Tòa Sọan

7

## Tình Yêu Gia Đình

*Nguyễn Ngọc Thế, S.J*

8

## Phục Vụ Vì Chúa

*Lê Xuân Hy*

10

## Hôn Nhân Như Thánh Thể

*Bùi Mai Thư*

14

## To Our Young Companions

15

## Share Your Bread

*Phạm An Nhiên*

16

## Easter

*Anh Thu*

17

## Spiritual Anxiety

*Chiêu Giang*

18

## Four Chapters of Love

*Nguyễn Thùy Yến Xuân*



# n Yêu Thương

Trên Đường Emmaus

20

**Chia Sẻ Mùa Chay**

21

**Nếu Tôi Được Như Cổ Thụ**

22

**Lạy Thầy, Thầy Ở Đâu**

*Nguyễn Quang Hải Đạt*

26

**Thánh Lễ Và Đồng 50 Rúppi**

*Nguyễn Tâm Thường*

30

**Thầy Ở!**

32

**Gia Đình - Mảnh Vụn Của Thiên Đàng**

*Hoàng Thơ*

35

**Gia Đình**

*(Khuyết Danh)*

36

**Phỏng Vấn Đồng Hành**

Bên Thấy

44

**Chỉ Toàn Là Một Trái Tim**

*T.C.*

46

**Lòng Biết Ớn**

*Nguyễn Ngọc Thế, S.J.*

Nhịp Sống Đồng Hành

48

**Tâm Tình Linh Thao**

52

**Lịch Trình Linh Thao 2001**

56

**Thư Gây Quỹ**

*Phạm Hữu Quang*



Tin Vui  
Tin Vui  
Tin Vui  
Tin Vui  
Tin Vui  
Tin Vui

# Tin Vui

Quý cha và các anh chị kính mến,

Nhận được thiệp báo tin lễ Truyền Chức Linh Mục của các thầy:

- Phêrô Lê Viết Hùng, vào ngày 25 tháng 5 tại nhà thờ Chánh Toà Holy Family, Tulsa, Oklahoma.

- Gioan Nguyễn Phong Doanh, SJ và Christopher Nguyễn Trung, SJ vào ngày 16 tháng 6 tại Blessed Sacrament Church, Los Angeles, California.

Xin dâng lên Thiên Chúa lời cảm tạ và chúc tụng vì Ngài đã đoái thương, mời gọi và nâng đỡ các thầy trong những năm tháng qua, để giờ đây các thầy chuẩn bị lãnh nhận chức linh mục trong Giáo Hội.

Xin chúc mừng các thầy Hùng, Phong và Trung trong ngày trọng đại sắp đến.

Xin quý cha và các anh chị hiệp lời nguyện với các thầy trong tâm tình tạ ơn này.

Kính,

Quang

Kim  
Giao

Thư

# Toà Soạn

Báo Đồng Hành số 2-01 đến với độc giả kèm theo những mừng rỡ lẫn lộn với lo lắng của nhóm làm báo. Mừng vì thấy tờ báo đang cố gắng ra đúng như lời hứa, nhưng cũng lo nhiều vì biết rằng muốn báo ra đúng hẹn, tờ báo phải nhờ đến sự tiếp tay của rất nhiều người. Từ những người tình nguyện viết bài, đến người bỏ rất nhiều thì giờ lo việc lay-out, đến những người lo dán label và gửi báo đi.

Có nhìn thấy những “cực khổ” này mới thấy thương những anh chị em làm báo bên Virginia. “Đất nghèo, dân ít” mà cũng cố gắng gánh vác mấy năm trời, cho đến khi “hít vào không nổi, thở ra không xong” mới chịu trao đứa con thân yêu qua cho Tây-Nam săn sóc.

Báo số 1-01 đến với độc giả không tránh được một vài thiếu sót. Bài “Phục Vụ Vì Chúa” trong mục chủ đề của anh Hy bị mất một đoạn ở giữa; ban biên tập vẫn còn ngần ngại không hiểu tại sao lại có chuyện này! Bài viết về cha cố Arrupe của chị Tuyết Kiều thì có một chỗ lẫn lộn cha Arrupe với thánh Andre Phú Yên! Chúa ơi, xin cha cố Arrupe và thánh Andre Phú Yên bỏ qua cho chúng con.

Nhưng bên cạnh những thiếu sót này, tờ báo đã được “ban thưởng” rất nhiều qua những lời khuyến khích, những tiếp tay với ban biên tập trong vấn đề bài vở. Hy vọng tờ Đồng Hành sẽ tiếp tục đến tay độc giả, với bài vở phong phú hơn, hình thức sáng sủa hơn.

Cũng trong số này, báo Đồng Hành giới thiệu một đề mục mới “Đồng Hành Phỏng Vấn.” Qua mục này, Đồng Hành mong ước có cơ hội “trò chuyện” với các cha, các thầy, các sơ, cũng như các anh chị trong phong trào, về chủ đề của mỗi số báo. Hy vọng từ đó, bài phỏng vấn có thể chia sẻ với độc giả không chỉ là kiến thức về từng vấn đề, nhưng còn là những kinh nghiệm thật và sống động của người được phỏng vấn.

Mục e-thư tín kỳ này không thấy đâu hết? Không biết có bạn đọc nào thắc mắc? Lý do rất đơn giản: tòa soạn chẳng nhận được e-mail nào từ độc giả trong vòng hai tháng qua! Đúng ra thì cũng có một vài e-mail, nhưng toàn là từ “gà nhà” khen nhau! Chị BT thích cái lay-out, anh Liêm cũng thích cái layout, cha Tuấn cảm ơn nhóm làm báo, v.v. Gà nhà khen nhau thì không tiện mang lên báo. Rồi thì cũng có vài người “khen miệng”, gặp nhau thì bảo là có báo đọc thích quá, nhưng chỉ khen miệng thôi nên không lấy gì mà đăng được!

Các anh chị ơi, lúc cầm tờ báo trên tay, các anh chị cảm thấy thế nào? Xin gửi vài dòng về bao@donghanh.org cho ban báo lên tinh thần nhe. Và để lần tới mục e-thư tín có thể tái xuất hiện.

Kim Giao



Nguyễn Ngọc Thế, S.J.

# Tình Yêu Gia Đình

Sáng Chúa nhật ngày 25-3-2001 vừa qua, chúng tôi đọc được trên mạng lưới toàn cầu một bài viết về ý nghĩa của gia đình. Người đưa nó lên “xa lộ thông tin” đã không ghi tác giả là ai. Mời bạn thưởng thức câu chuyện qua bản chuyển ngữ sau đây:

Tôi đụng phải một người lạ đi ngang qua mình, tôi vội nói: “Ông vui lòng tha lỗi cho tôi.”

Người ấy đáp: “Xin bà cũng tha lỗi cho tôi nữa; tôi đã không ngờ chừng bà.” Chúng tôi rất là lịch sự, người lạ này và tôi. Chúng tôi từ giã nhau, tiếp tục con đường mình đi.

Father  
And  
Mother,  
I  
Love  
You!

Nhưng tại gia đình chuyện lại xảy ra khác. Chúng ta cư xử thế nào với những người thân yêu, cha mẹ con cái của mình. Chiều hôm ấy, khi tôi nấu cơm tối, con trai tôi đứng im lặng bên cạnh tôi.

Quay lưng lại, tôi đụng phải nó gần ngã xuống đất. Tôi giận dữ quát lên: “Tránh xa ra!” Con tôi đi ra, trái tim nhỏ bé của nó vỡ tan. Tôi đã không nhận biết mình đã nói khe khắt thế nào.

Lúc tôi nằm thao thức trên giường, tiếng nói rất nhẹ của Thượng Đế đến với tôi và bảo rằng: “Khi đối xử với kẻ xa lạ, con xử dụng sự lễ độ thông thường, nhưng con cái mà con thương yêu, xem ra con lại lạm dụng. Hãy xuống bếp và nhìn dưới nền nhà, con sẽ thấy một số hoa ở nơi cửa. Đó là những đóa hoa con của con đã mang về cho con. Chính nó đã hái những đóa hoa ấy: mầu hồng, mầu vàng và xanh dương.”

Con tôi đứng rất lặng thinh để không phá mất sự ngạc nhiên, và bạn không bao giờ trông thấy nước mắt tràn ngập đôi “cửa sổ linh hồn” của nó. Lúc này, tôi cảm thấy mình thật bé nhỏ, và bây giờ những hạt lệ của tôi bắt đầu rơi.

Tôi lặng lẽ tới quỳ xuống bên giường con mình; “Dậy đi con, dậy đi con”, tôi gọi. “Con đã hái những đóa hoa này cho mẹ phải không?” Nó nở nụ cười: “Con đã nhìn thấy những hoa này bên gốc cây ngoài vườn. Con biết mẹ yêu chúng, đặc biệt những bông mầu xanh dương. Tôi nói: “Con à, mẹ rất ân hận về hành động mẹ đã làm cho con hôm nay; chính ra mẹ không nên la hét con như thế.” Con tôi trả lời: “Ồ, mẹ

à, chuyện ấy không sao. Dù thế nào đi nữa con vẫn yêu mẹ”. Tôi nói: “Con à, mẹ cũng yêu con nữa, và quả là mẹ thích những hoa này, nhất là hoa mầu xanh dương.”

Bạn có ý thức rằng nếu ngày mai chúng ta chết, công ty mà chúng ta phục vụ có thể tìm người khác để thay thế chúng ta một cách dễ dàng trong vài ba ngày. Nhưng những người thân yêu trong gia đình chúng ta sẽ cảm thấy mất mát suốt những ngày tháng còn lại của đời họ.

Khi suy nghĩ về điều đó, chúng ta nghiệm thấy chuyện mình lao đầu vào công việc nhiều hơn là vào gia đình của riêng mình — thực sự là một cuộc đầu tư dại dột, phải không bạn?

Từ “GIA ĐÌNH” bao gồm người cha, người mẹ và con cái. Trong Anh ngữ gia đình là “FAMILY”, từ này có một ý nghĩa rất sâu đậm, được diễn đạt như sau:

**FAMILY = FATHER AND MOTHER, I LOVE YOU!**  
CHA VÀ MẸ ƠI, CON YÊU THƯƠNG CHA MẸ.

Chúng ta hãy gìn giữ mái ấm gia đình mình, đặt ưu tiên cho hạnh phúc gia đình. Chúng ta có thể hy sinh công ăn việc làm cho tình yêu gia đình, chứ không bao giờ làm điều trái ngược lại, nghĩa là hy sinh tình yêu gia đình cho công ăn việc làm. Vì gia đình thì thiêng liêng cao quý, còn công việc chỉ là vật chất vô thường.

Tu Viện Majella, Baldwin Park, CA, 3-25-2001



*Lời Tòa Soa,n: Trong số báo 1-2001 vừa qua, tòa soạn sơ ý đăng thiếu mất một đoạn trong bài viết dưới đây. Xin thành thật cáo lỗi cùng tác giả và bạn đọc. Và xin đăng lại bài viết để dễ theo dõi.* ✎

Lê Xuân Hy

# Phục Vụ Vì Chúa

## Abstract

In Ignatian spirituality, service is grounded in the direct religious experience of God’s love. The way to choose a particular service is also based on individual and community religious experiences. This discernment method takes into account my experience and understanding of the world today, as well as guidance from Scriptures and the church. One particular service highlighted by all three components—Scriptures, church’s teaching, and our world today—is justice. Vietnamese refugees are called in a particular way to serve justice, which is the foundation for peace in the world.

Có khi chúng ta hăng say phục vụ, để ra đủ chuyện lý tưởng và hào hứng làm việc với nhau. Nhưng chắc các bạn cũng từng có những lúc chán nản và muốn đặt lại đủ thứ vấn đề: không biết làm những chuyện đó để làm gì, không biết có ích lợi gì cho ai chẳng, không biết có phải mình theo tiếng Chúa gọi để phục vụ tha nhân hay đó chỉ là ý riêng? Hơn nữa, phục vụ có trăm đường mà thời giờ, sức lực tôi giới hạn, tôi biết chọn làm gì và bỏ gì? Tôi biết Chúa đầy quyền phép thì tại sao tôi không để mọi chuyện thế gian này cho Chúa, còn tôi chỉ lo giữ mình trong sạch để nếu chết thì lên thẳng thiên đàng, chứ còn phục vụ nhiều khi còn sanh thêm xích mích, lời thôi, phật lòng Chúa chẳng. Tại sao tôi cần phục vụ trong lối sống Đồng Hành?

Phục vụ không đòi lý thuyết, nhưng một ít tư tưởng giúp chúng ta vững tâm phục vụ, và cũng giúp chúng ta chọn việc nào để phục vụ. Đó là hai điểm chính của bài này. Tôi cũng xin chia sẻ một vài lầm lỡ

của chính mình trong hai vấn đề này để chúng ta rút kinh nghiệm.

## Tại Sao Phục Vụ?

Bước đầu tiên trong cuộc sống đồng hành với Chúa Kitô là cảm nhận tình thương của Ngài. Ngài thương chúng ta ngay cả khi chúng ta tội lỗi. Chính tôi đã đi trật bước đầu này một thời gian khá lâu. Tôi cứ nghĩ mình phải trong sạch, dâng hoàng đã thì mới tới với Chúa được. Dựa vào sức mình thay vì lòng thương của Chúa, tôi cứ té hoai, rồi chán ghét chính mình, và càng giữ khoảng cách với Chúa. Hình như chính thánh Phêrô cũng đã từng xin Chúa giữ khoảng cách vì thánh nhân thấy ngài bất xứng.

Khi say tình thương vô điều kiện của Chúa rồi, chúng ta muốn theo Chúa và bắt chước Ngài. Điều chính mà Ngài mời gọi chúng ta theo chính là thương yêu người khác vô điều kiện như Ngài đã thương yêu chúng ta, và xây dựng một thế giới yêu thương.

Nếu thế giới này chỉ là nơi tạm bợ và xấu xa, thì tôi dại gì phí công xây dựng nó? Qua chương trình Thao Luyện Đơn Giản mà cha Hùng đang hướng dẫn, tôi học được rằng chính Chúa quan tâm tới thế giới này và liên tục làm việc trong đó: “Ngài chia sẻ tất cả: trao ban quà tặng, hiện diện trong những món quà đã trao, hoạt động qua những món quà, và cho đi chính Ngài trong đó. Thiên Chúa chia sẻ sinh khí của Ngài trong mọi sinh vật trên thế gian này.” (Choosing Christ in the World; chị Mộng Hằng chuyển ngữ).

Cách Chúa thương là bằng hành động:

“Chúa yêu bằng việc làm, chứ không phải chỉ bằng tư tưởng hay thái độ. Ngài chia sẻ tất cả... Chúa kêu mời bạn yêu những người Chúa đã gửi đến cho bạn để bạn yêu họ như chính Ngài yêu. Điều bạn làm (chứ không phải chỉ là tư tưởng hay cảm xúc) là tình thương của bạn. Và tất cả những gì bạn làm cho người khác trở thành những quà tặng. Trong mỗi món quà, bạn muốn chia sẻ chính bản thân bạn. Tình yêu đó không những quý báu mà còn huy hoàng nữa.” (Choosing Christ).

## Chọn Việc Tông Đồ Nào?

Tôi còn bị lúng túng nhiều với câu hỏi này và còn đang tìm tòi. Tôi xin chia sẻ một vài ý tưởng và xin các bạn góp ý. Một cách nào đó thì câu trả lời khá đơn sơ. Trở lại với kinh nghiệm tiên khởi và căn bản là con người tội lỗi của tôi được Chúa yêu vô điều kiện và hoàn toàn, và tôi cũng muốn bắt chước Chúa và cộng tác với Chúa trong cách yêu vô điều kiện và phục vụ hết lòng. Việc nào yêu nhiều hơn thì chắc là đúng đường hơn.

Tuy nhiên vẫn còn cả ngàn việc, mà một hai việc tôi làm cũng không xuể! Yêu thương ngay chính vợ con tôi cũng đã khó rồi. Biết vợ vất vả cả ngày rồi nên khi về tôi biết là mình cũng có thể thực hiện tình yêu một cách cụ thể bằng cách giúp việc lặt vặt trong nhà, nhưng tôi vừa mệt, vừa thích làm chuyện khác như viết bài cho báo (!), nên cũng không giúp vợ đủ. Ngó lên tin tức, tôi thấy bao nhiêu người chết vì động đất bên Ấn Độ, tôi cũng có thể đóng góp và cổ động người khác đóng góp. Tôi có nên bỏ những việc khác để giúp cho nạn

*“Our life is essentially apostolic.” [General Principles of CLC].*

*“Ignatian spirituality [carries] on the mission of Christ in our world today.” [“A Brief Summary of CLC Spirituality,” Progressio, Jan. 1987]*

*From Religious Experience to Service*

nhân bên Án không?

Cách tôi chọn việc là nhìn vào Chúa Kitô trong Phúc Âm và đồng thời coi lại con người đặc thù của mình để kiếm một đường mà Chúa gọi đích danh tôi chứ không phải ai khác. Một hình ảnh đánh động tôi nhiều là người đàn bà Samarita bên bờ giếng. Bà ta biết thân phận mình tội lỗi và xui xẻo, nên ra giếng nước vào giờ các phụ nữ khác không ra đó, để tránh họ, để khỏi ai soi mói vào cuộc đời mình. Tuy nhiên, sau khi biết Chúa Kitô rồi, thì bà ta mang chính cuộc đời của bà ta làm khí cụ truyền bá Phúc Âm: bà con ơi, ra mà xem người mà biết hết chuyện của tôi mà vẫn yêu thương tôi, cho tôi nước hằng sống.

Tôi thấy mình giống người đàn bà đó. Như tôi đã chia sẻ ở trên, tôi cũng đã từng tránh mọi người cho đỡ phiền, và tránh Chúa vì tôi không xứng. Rồi Chúa tới với tôi, ga chuyện, và kiên nhẫn dạy cho tôi biết Ngài ở ngay kề tôi, và Ngài thương tôi dù tôi tội lỗi. Như bà kia, tôi không kêu lên là “hãy thánh thiện như tôi để được gần Chúa,” nhưng là “bạn ơi hãy can đảm đón nhận Ngài chính khi bạn còn bất toàn, vì tội lỗi như tôi mà Ngài vẫn thương vô bờ.”

Chưa hết, còn vài yếu tố nữa trong tiến trình chọn việc. Tại sao Chúa sinh tôi vào thế giới hiện tại này, mà không phải là một ngàn năm trước hay một trăm năm sau? Thế giới hiện tại có đặc tính gì? Một đặc tính của thế giới hôm nay là Chúa có vẻ xa xôi quá! Dường như Ngài là thợ đồng hồ, một khi làm xong rồi thì để tự nó chạy mà không cần làm gì với nó nữa (lại một ý nữa tôi học trong Thao Luyện Đơn Giản.) Nói tắt, thế giới này khá vô thần. Trong thế giới

này, chia sẻ kinh nghiệm tôi khó khăn thế nào khi tránh Chúa, và nhẹ nhàng khi chấp nhận Chúa ngay cả khi tôi không đáng được Chúa chấp nhận, là một công việc quan trọng không kém gì cứu trợ nạn nhân động đất.

Tị nạn là một đặc tính của nhiều người trong chúng ta, kể cả tôi. Chúng ta sống trong một nước với nhiều quyền lợi, nhưng cũng còn liên lạc với một thế giới còn nhiều khó khăn. Một hình ảnh chính của Thiên Chúa trong Cựu Ước là Đấng Công Bình. Chúa Kitô tiếp tục truyền thống đó. Trong thế giới đại đồng hôm nay, công bình là nền tảng của tình thương và hòa bình. Vì vậy Tòa Thánh mới nhấn mạnh tới Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình và nâng Đức Cha Nguyễn Văn Thuận lên chức Hồng Y. Đức Cha Thuận mang kinh nghiệm của chính cuộc đời ngài vào để phục vụ Hội Thánh trong chức vụ chủ tịch ủy ban này. Mặc dù không chính thức nằm trong ủy ban này, mọi giáo dân ngày nay đều có nhiệm vụ tranh đấu cho công lý. Có lẽ Chúa gọi những người tị nạn chúng ta đóng một vai trò đáng kể trong việc xây dựng công lý trong thế giới hôm nay.


### **Nhận Định Ôn Gọi Tông Đồ**

Đồng Hành có ba đặc tính: cảm nhận Chúa, nhận định, và phục vụ. Cả ba liên hệ mật thiết. Cảm nhận Chúa là nền tảng và động cơ trong việc tông đồ. Nhận định cũng đóng một vai trò thiết yếu. Chúng ta đã đi qua hai bước đầu của nhận định việc tông đồ: một là tại sao mình phục vụ, hai là chọn việc nào để làm. Nhận định của thánh I-Nhã còn cẩn thận hơn và còn ít nhất là

hai phần nữa: nhận định qua cộng đoàn, và kinh nghiệm xác tín (confirmation).

Qua bước ở trên, tôi muốn chia sẻ với mọi người là Chúa nhân lành, cứ việc tới với Ngài. Tuy nhiên tôi không thể nói điều này trong bài giảng ngày Chúa Nhật, vì cộng đoàn không mời tôi vào chức vụ này. Tôi cần làm việc với dân Chúa. Tôi xin học và phụ với cha Hùng trong chương trình Thao Luyện Đơn Giản, và ngài chấp nhận. Tôi phụ ngài và chị Mộng Hằng giúp một ít người. Những người này chấp nhận, và Chúa có vẻ cho công việc có hoa trái. Như vậy một phần nào đó cộng đoàn đã giúp tôi nhận định và mời gọi tôi theo tiếng Chúa kêu.

Một confirmation nữa là cuộc sống dài hạn của chính tôi và những người thân. Dù gặp một số khó khăn (thí dụ như cần nuôi gia đình mà việc này, cũng như hầu hết việc các anh chị em trong Đồng Hành làm, lại không lương; và thiếu huấn luyện, phải mất nhiều công trình học hỏi), nhưng cách chung Chúa ban niềm vui cho gia đình.

Tôi cũng đã từng sai lầm lớn vì không để ý đến cuộc sống của chính mình khi chọn việc tông đồ, và không chừng nhiều anh chị em cũng đã mắc phải sai lầm này: ôm đồm quá, trên khả năng Chúa cho và ơn Chúa gọi. Cứu thế gian này không phải là việc của tôi, mà là của Chúa, tôi không cần và không nên gánh thay Ngài. Tôi làm việc vì tôi theo Chúa, chứ không phải vì kết quả. Chúa cho hoa trái thế nào thì tùy Chúa. Khi tôi ôm đồm quá sức, có lẽ tôi quá lo tới kết quả và không tin tưởng vào Chúa đủ chẳng, như Maisen quật vào hòn đá vài lần thay vì chỉ một lần để có nước. 

Joseph C. Atkinson\* -  
Bùi Mai Thư chuyển ngữ

# Hôn Nhân Như Thán Chìa Khóa Của Hôn

*\*Joseph C. Atkinson, "Your Marriage as Eucharist: The Key to Christian Marriage", Columbia (Tháng 3, 2001), t. 12-13. (Tiến sĩ Atkinson là giảng sư môn thần học về mục vụ tại Giáo Hoàng Học Viện Gioan Phaolô II về Hôn Nhân và Gia Đình tại Hoa Thịnh Đốn.)*

Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã mời gọi chúng ta tái khám phá sự liên kết thiết yếu giữa hôn nhân và Bí Tích Thánh Thể, và phát triển những phương cách để tăng cường mối liên kết này.

Khi xã hội tiếp tục đề cao một hình ảnh giả tạo về con người, mối tương quan chính yếu giữa một người nam và một người nữ bị tấn công mạnh mẽ. Bản thể của hôn nhân càng ngày càng bị bóp méo. Xã hội ngày càng chấp nhận nhiều hơn việc ly dị và tái hôn, việc ngừa thai nhân tạo, và cuối cùng là việc tái định nghĩa "hôn nhân" để bao gồm cả sự kết hợp của hai người cùng phái. Tất cả những điều này là bằng chứng hùng hồn cho hình ảnh lệch lạc của hôn nhân. Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II viết như sau vào tháng 8 năm 1999: "Một nhân chủng học mới đang được đề ra để thay thế cho hình ảnh của người nam và người nữ trong Công Giáo. Kết quả là, ý niệm về gia đình được xây dựng trên hôn nhân bất khả tiêu hủy giữa một người nam và một người nữ... (như) một tế bào tự nhiên và căn bản của xã hội, đang lâm vào tình trạng khủng hoảng."

Tiếc thay, văn hóa của Sự Chết đã vươn bàn tay lạnh lẽo nắm cứng lấy trọng tâm của tình yêu loài người. Giới lập pháp đang cố gắng tái tạo hôn nhân cho phù hợp với hình ảnh của một loài người trần tục. Khi chối bỏ mọi sự tùy thuộc vào Thiên Chúa, nền văn hóa của sự chết này mong muốn phá bỏ kế hoạch chính đáng của Thiên Chúa cho hôn nhân và tính dục con người.

Nhưng ngay giữa cơn khủng hoảng này, Giáo Hội, đang tìm cách khám phá và trình bày sự thật về sự kết hợp trong hôn nhân. Cũng thế, trong những thế kỷ đầu, Giáo Hội đã phải đối phó với một cơn khủng hoảng khác, một khủng hoảng về Kitô Học. Vào thời kỳ đó có các hiện tượng lạc đạo xảy ra làm sai lạc bản tính đích thực của Chúa Giêsu. Giải pháp của Giáo Hội là phải suy niệm sâu xa hơn về Con Người Giêsu và khám phá ra chiều sâu của chính Đức Kitô. Bằng cách này, Giáo Hội đã có thể trình bày rõ ràng về bản thể chân chính của Ngôi Lời Nhập Thể. Ngày nay Giáo Hội lại phải đương đầu với bao nhiêu sự tấn công vào chính bản thể của con người. "Các hình ảnh" phá hủy và theo hệ tư tưởng của con người được trình bày nhằm mục đích chối bỏ mọi căn bản thiêng liêng về sự thật. Khi bóp méo con người, họ cũng không tránh khỏi việc bóp méo những mối tương quan đang sống động trong trái tim con người, đó là hôn nhân và gia đình.

Cũng như trong Giáo Hội nguyên thủy, giải pháp cho cuộc khủng hoảng này nhắm vào việc suy niệm về bản thể của hôn nhân ở một mức độ thần học sâu xa. Chỉ bằng cách này mới làm cho bản thể sâu xa nhất của hôn nhân xuất hiện và được trình bày rõ ràng cho một xã hội đang chết. Nhưng cũng như các cuộc tranh luận về Kitô học trong các thế kỷ đầu, Giáo Hội cần phải khám phá ra một chìa khóa giúp chúng ta bước được vào tận cùng đáy sâu của hôn nhân.

Chìa khóa này đã được Đức Giáo

# h Th ể : N h â n C ô n g G i á o

“Bí tích Thánh  
Thể chính là  
nguồn sống  
của hôn nhân  
Công Giáo...”

Hoàng Gioan Phaolô II cung cấp, và chìa khóa ấy vừa làm chúng ta ngạc nhiên vừa soi sáng chúng ta. Trong Tông Huấn về Gia Đình Familiaris consortio (FC) ngày 22 tháng 11, năm 1981, Đức Giáo Hoàng chỉ cho chúng ta thấy nền tảng chính của giao ước hôn nhân từ đó chính cấu trúc và ý nghĩa này được xuất phát.

Ngài viết: “Bí tích Thánh Thể chính là nguồn sống của hôn nhân Công Giáo... Thật vậy hy lễ Thánh Thể biểu tượng cho giao ước tình yêu của Chúa Kitô được đóng ấn bằng máu của Người trên cây Thánh Giá. Trong hiến lễ hy sinh này, giao ước mới, giao ước vĩnh cửu, đôi lứa kết hôn (1) tìm gặp được nguồn sống từ đó chính giao ước hôn nhân của họ tuân chảy, (2) được cấu tạo từ bên trong, (3) được thường xuyên tái tạo (FC, 57).

Đức Giáo Hoàng muốn nói là nếu một người thực sự muốn thấu hiểu ý nghĩa của hôn nhân loài người, người ấy trước hết phải nhìn vào phép Thánh Thể. Tại sao? Vì chính từ phép Thánh Thể, từ tình yêu hy sinh của Chúa Kitô cho Hội Thánh của Người, mà hôn nhân và gia đình được rút ra. Khi hôn nhân thực sự trở nên điều mà Thiên Chúa mong đợi, thì hôn nhân chính là Thánh Thể.

Nhưng làm sao để hôn nhân, một sự thật đã bị bóp méo, có thể có liên hệ đến hy lễ hy sinh cao cả trên bàn thờ? Làm sao để cho việc Chúa Giêsu tự hiến thân mình trên thập giá lại có liên hệ đến sự kết hợp giữa người nam và người nữ đang sống trong khung cảnh của đời sống hàng ngày của họ trên trần thế? Điều này từ lâu đã là

một khúc mắc lớn lao cho các nhà thần học. Vậy mà, chính trong sự thấu hiểu cái móc nối nội tại giữa hôn nhân và Thánh Thể, bản thể chân chính của hôn nhân đã được biểu hiện. Quan trọng hơn cả, chính sự thấu hiểu này sẽ trở nên liều thuốc chống độc cho những ý tưởng phá hoại đương thời trong xã hội chúng ta.

Mâu nhiệm này được diễn tả trong thư của Thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Êphêxô. Trong chương năm, Thánh Phaolô mô tả mối tương quan giữa vợ chồng và kết luận giống như trong chương hai của sách Sáng Thế, rằng họ là một thân thể, một máu thịt. Khi kết thúc, Thánh Phaolô bỗng nhiên bày tỏ trọng tâm của vấn đề: “Sự kết hợp này (giữa một người nam và một người nữ) là một mâu nhiệm cao cả; nhưng tôi muốn nói về Đức Kitô và Hội Thánh” (5:32). Dường như Thánh Phaolô bỗng nhiên thức tỉnh để thông hiểu ý nghĩa nội tại của hôn nhân. Không những đây là một sự hiệp thông của hai cá nhân thân mật nhất, hôn nhân còn là một sự tham dự vào một chân lý thiêng liêng cao cả hơn. Tình yêu của một người nam và một người nữ, được chỉ thị bởi Chúa Kitô, tham dự vào chính tình yêu của Chúa Giêsu dành cho Giáo Hội của Người, và trở nên một dấu chỉ của tình yêu này giữa thế gian.

Chính nhờ giao ước Thánh Thể mà giao ước hôn nhân con người mới có được cấu trúc và ý nghĩa. Do đó, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã khẳng định về “mối tương quan duy nhất giữa Thánh Thể và hôn nhân” (FC, 86) như sau: “Thánh Thể là

nguồn sống của giao ước hôn nhân. Bản thể rõ rệt có ba phần của Thánh Thể làm cho Chúa Kitô hiện diện giữa thế gian là: (1) Đây là một giao ước không thể bị phá hủy, (2) một sự hiệp thông mật thiết, (3) một hiến lễ hy sinh. Chính bản thể ba phần này đã giải thích bản thể chân chính của hôn nhân loài người. Chúng ta hãy xem xét kỹ hơn bản thể ba phần này.

## Giao ước không thể phá hủy

Tình yêu của Chúa Giêsu, được thể hiện trên thập giá và chúng ta có kinh nghiệm qua phép Thánh Thể, bày tỏ bản thể của giao ước của Thiên Chúa với loài người. Thiên Chúa sẽ không bao giờ bỏ dân Người, nhưng, như người cha của đứa con hoang đàng, Chúa luôn chờ đợi sự trở về. Không có gì có thể tách chúng ta ra khỏi lòng mến của Thiên Chúa. Đây là một tình yêu được xây dựng trên một giao ước, một tình yêu hết sức an toàn, và về phần Thiên Chúa, không bao giờ đổi thay. Giao ước với Thiên Chúa được đóng ấn trong phép rửa của chúng ta và thường xuyên được canh tân trong phép Thánh Thể. Chính hôn nhân Công Giáo được xuất phát từ giao ước thiêng liêng này. Thật vậy, hôn nhân tham dự vào giao ước của Chúa Kitô và mình định thêm cho giao ước ấy. Như Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nói, hôn nhân “tái lập và mình định ân sủng thánh hóa của phép rửa” (FC, 56)

Do đó, mối tương quan giữa người

nam và người nữ được ôm ấp bởi một ơn gọi thiêng liêng. Vì hôn nhân là biểu tượng của mối tương quan của Chúa Giêsu với Giáo Hội của Người, hôn nhân cũng phải là một giao ước không thể nào tháo gỡ. Như kinh nghiệm về con người đã cho thấy, điều này rất khó khăn. Nhưng chính sự sát nhập của giao ước hôn nhân vào giao ước của Chúa Kitô đã làm cho hôn nhân không thể nào tháo gỡ và cho đôi lứa những ân sủng cần thiết để sống ơn gọi này một cách trung thành. Khi đôi lứa trung thành với mối liên

hệ của họ, họ trở nên một biểu tượng cho tình yêu bất khả diệt của Thiên Chúa đối với dân Người. Theo cách này, sự trung thành của họ và sự bất khả diệt này làm chứng cho những chiều kích Thánh Thể của hôn nhân của họ.

### **Một sự hiệp thông mật thiết**

Điều đáng chú ý là trong Phúc Âm, Chúa dùng hôn nhân như hình ảnh chính để bày tỏ mối tương quan bằng giao ước của Chúa

với dân Người. Trong Cựu Ước, Chúa tự gọi mình là lang quân của Israel và mô tả sự bất trung với luật lệ của Người như là một sự ngoại tình. Chúa Kitô đến như một chú rể đến tìm cô dâu là Giáo Hội. Cao điểm của lịch sử cứu độ là bữa tiệc cưới của Chiên Thiên Chúa vào lúc chung cuộc mà Thánh Thể là một món ăn được nếm thử trước. Ở đây, chúng ta thấy được sự giao tiếp giữa giao ước thiêng liêng và giao ước con người. Trong cả hai đều có niềm vui trọng đại của một sự kết hiệp mật thiết của

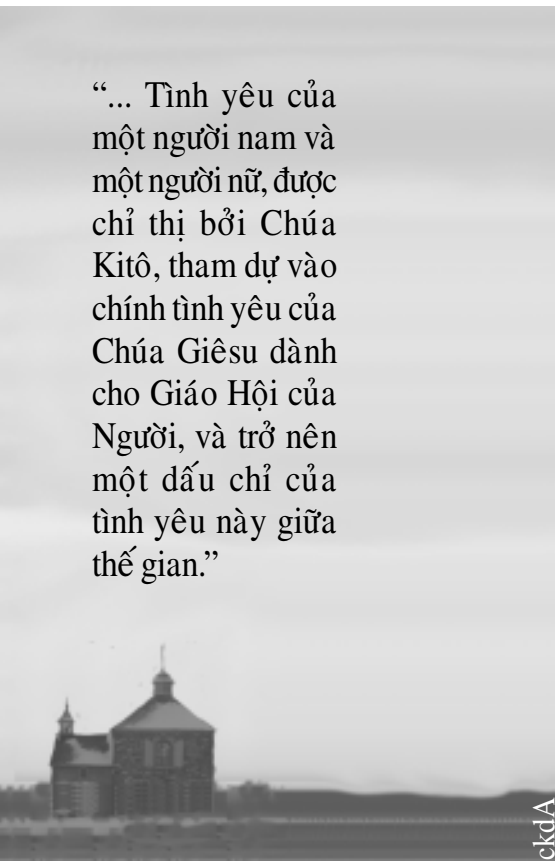


**“...chính trong sự thấu hiểu cái móc nối nội tại giữa hôn nhân và Thánh Thể, bản thể chân chính của hôn nhân đã được biểu hiện.”**

hôn nhân.

Năm 1982 trong một bài giảng, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trình bày rằng chính hành động bày tỏ tình yêu đôi lứa là biểu tượng cho sự kết hiệp của Thiên Chúa với dân Người. “Sự hoàn tất giao ước trong Thánh Thể được lập lại qua giao ước hôn nhân. Bí tích hôn nhân há chẳng phải là một sự hiệp thông trong đó việc giao hợp của hai thân thể dẫn đưa đến sự hiệp thông của thần trí sao? Cũng như Thánh Thể đã cung ứng một sự kết hợp mật thiết với Thiên

“... Tình yêu của một người nam và một người nữ, được chỉ thị bởi Chúa Kitô, tham dự vào chính tình yêu của Chúa Giêsu dành cho Giáo Hội của Người, và trở nên một dấu chỉ của tình yêu này giữa thế gian.”




Chúa và tái lập giao ước của chúng ta với Người, sự kết hợp trong hôn nhân cũng bày tỏ sự hiệp thông của đôi lứa và tái lập giao ước có tính cách bí tích của họ. Như Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nói, giao ước hôn nhân như “tiếng vang” lập lại thực tại Thánh Thể.

### Một của lễ hy sinh

Việc hy sinh được liên kết nhiệm mầu với tình yêu. Thánh Thể cho phép chúng ta tham dự vào cuộc hy sinh của Chúa. Thánh Thể liên tục ban cho chúng ta ân sủng để trở nên thánh. Như Công Đồng Vatican II đã dạy, có một sự mời gọi nên thánh phổ quát, trong đó tất cả mọi người đều được gọi để đi con đường tiến tới sự thánh thiện (Lumen Gentium = Ánh sáng muôn dân, 5). Theo Tông Huấn về Gia Đình Familiaris Consortio, thật rõ ràng là hôn nhân có ý nghĩa đúng như vậy: “Bí tích hôn phối chính là nguồn và phương tiện nguyên thủy để thánh hóa các cặp vợ chồng và gia đình Công Giáo” (FC, 56). Thay vì sống những cuộc đời vị kỷ đầy rẫy trong thế giới hôm nay; đôi lứa Công Giáo được mời gọi để sống hy sinh cho nhau và cho con cái của họ. Thông thường có rất nhiều vấn đề khó khăn gặp phải trong gia đình – đôi khi trầm trọng – nhưng những điều này phải được nối kết với chính cuộc khổ nạn của Chúa. Qua khổ đau chúng ta có thể có kinh nghiệm về một sự tham dự đích thực vào cuộc tử nạn của Chúa Giêsu, và trở nên một phương tiện để hai vợ chồng tăng

trưởng trong sự lành thánh. Theo cách này, các khó khăn và các đề không còn phá hủy hôn nhân mà trở nên phương tiện cứu rỗi. Cũng trong bài giảng năm 1982 được nói đến ở trên, Đức Giáo Hoàng trình bày sự giao tiếp của Thánh Thể, hôn nhân, đau khổ, và cứu rỗi: “Việc tham dự thường xuyên vào bí tích Thánh Thể cho phép đôi lứa dùng những khổ đau làm một đường lối để hiệp thông, làm một cách để tham dự vào cuộc hy sinh của Chúa... Hôn nhân Công Giáo là một Lễ Vượt Qua.” Khi vợ chồng sống hy sinh cho nhau, hôn nhân của họ trở nên có bản thể Thánh Thể một cách sâu xa.

Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã cho thấy nếu muốn cho hôn nhân trở nên điều Thiên Chúa mong mỏi, mối tương quan giữa Thánh Thể và hôn nhân phải được tái lập và tăng cường. Các phụng vụ Thánh Thể như Thánh Lễ, chịu mình Thánh, châu mình Thánh, v..v.. đều giúp cho sự nuôi dưỡng và phát triển bản thể Thánh Thể của hôn nhân Công Giáo. Nhưng lý do cho tầm quan trọng của các nghi thức phụng vụ này đối với một hôn nhân lại nằm trong sự kiện chính hôn nhân là một thực tại Thánh Thể. Do đó việc châu mình Thánh chẳng hạn, không những chỉ là một điều các bạn làm, mà là một điều bày tỏ cho thấy các bạn là người thế nào. Hôn nhân của các bạn, và thật vậy, tất cả mọi hôn nhân đều được mời gọi để suy niệm và chia sẻ vào tình yêu của Thiên Chúa đối với Giáo Hội của Người. Ôn gọi cao cả này được ghi dấu ngay trong bản thể của hôn nhân. 



Trần Thu Hương

# to our young companions

*To All my Dearest Friends,*

I hope you all enjoyed the Holy Easter holiday!!!

Inspired by the outcome of the last youth gathering in Kansas City, this summer we are blessed to have the opportunity to attend one of the Greatest Events ever! We want to extend an invitation to every one of you to come to the Dong Hanh Gathering 2001 in Pennsylvania State on July 12 – 15 of 2001.

This event presents us with a unique opportunity to gather and to share the valuable experience of God's

love existing in the Dong Hanh family. You will meet youth from all over the United States, Canada, and Europe. You will hear uplifting stories and wonderful experiences of journeys in faith! From all of this, you will learn new and exciting ways to deepen your faith and expand your awareness of how to practice Christian values in your daily life. Powerful seminars designed to build the spiritual lives of young people. There will also be a forum to exchange ideas on group dynamics, resources for inspiration, and other awesome activities!

Prepare yourself for extraordinary days of activities. We are planning tourist outings, outdoor sports and activities, workshops, and music. Cha Long and the Youth Team will direct all the workshops.

This year, the workshops will divide into two tracks; one is for adult and one is for the youth. Additionally, 'Dong Hanh by Night' will be filled with a multitude of talent acts that will engage us all.

### Who is going to be there?

Everyone from the Dong Hanh family: Executive Council, Priests, Youth Teams, and everyone from all

regions. Especially this year, the Youth Team is organizing event programs. They will be there to organize the programs, activities, music, and anything needed to make this an event to remember. You might ask who is the Youth Team? The Youth Team is a team composed of all the representatives from all the regions, to help build a Dong Hanh youth ministry. At this moment, I would like to take this opportunity to introduce the Youth Team representatives: South West region: Thúy, Ty, Uyên Chi, Martin, and David from Clam Chowder, CA. Central region: Trúc from New Orleans, LA, Dung from the Ducklings, Wichita Falls, TX, Susan from Amarillo, TX, and Tuấn from Denver, CO. NorthEast region: Khang and Tiến from Con Cá, Virginia, Hương and Ngọc from Love Boat, MD. Canadian region: Sơn from Hiệp Nhất and Huy Nam from Tứ Phương Đồng Tâm. Last but not least, thầy Nhân from Jesuit St. Louis, anh Đạt from Maryland, and myself from Tulsa, OK. We're also praying and hoping cha Long can join us at the gathering. We want to extend a big 'Thank you' to all for the help given to the Dong Hanh youth ministry. Now, you know who the Youth Team members are when they contact you. Please extend your warmest welcome and your support in their new roles.

### Secure your space and REGISTER NOW!!

For Registration you need to contact anh Nguyễn Hoàng from Boston at



new column

new column

new column

new column

Phạm An Nhân, S.J.



## share your bread

hnguyen@allegromicro.com or myself, Trần Thu Hường at jestrans@home.com. The “LoveBoatPeople” Youth Group will provide airport transportation from Maryland, so it is very important that you send your travel itinerary to them. Their e-mail is LoveBoatPeople@yahooegroups.com. These are the airports that you should be using for flight reservations: BWI, DCA, and IAD. For the Washington Metro area, if you use the airport code, WAS, it will include all three. The flight will vary depending on departure location. The registration fee is \$85 per person, which includes daily meals, Dong Hanh 2001 registration, and lodging accommodations.

Listen girls and guys, you don't want to miss this year's event. This is the **event of the year** and we want each and every one of you to be with us during this glorious occasion. We know that everyone will receive all the encouragement and the strengthening that anyone could possibly need at the Dong Hanh Gathering 2001. **You don't want to miss it!!!**

Let us all pray for the Dong Hanh Gathering 2001, may God bless us all on our homecoming!

I am looking forward to seeing you all there!

With his Blessings and Love,

Trần Thu Hường

*Dear Young Companions,*

Greetings from the Show-Me State! Hope these lines find you well—energized by the spirit of the Easter Season and the vitality of springtime.

My name is Phạm An Nhân. I am in my fourth year of formation with the Jesuits (Đòng Tên). Cha Long and chị Hường recently invited me to be part of the Young Companions' Corner. Having long wanted to contribute to Đòng Hành, I gladly accepted the invitation. So here I am. Perhaps the best way to introduce myself is to share a piece of my life—a bit of my “bread,” you might say—with you. This will then be followed by a brief explanation about this new column.

Born in Saigon in 1972, I am the fourth child—and the only boy—of five children. Although life after 1975 was hard, I was fortunate to enjoy a fun-filled childhood. Some years ago, we came to the United States and settled in Minneapolis. I studied biology (pre-medical curriculum) at the University of St. Thomas in St. Paul. Those four years of college was easy; the difficulty came when I felt stirred to explore religious life. Upon graduation (and not sure what I wanted), I spent a year working as a volunteer among the mentally handicapped of L'Arche. The initial spark of interest in consecrated life seemed to gain more impetus as I was gradually introduced to Ignatian spirituality and the Jesuits. The constant restlessness I felt a year ago was

gradually yielding to a newly found peace and zeal of living a radical life as a Jesuit. So I joined the Jesuits in the fall of 1997. And it has been a wonderful journey.

There you have it—my life journey in a nutshell. I hope that as time goes on, we'll get to know each other more.

Now, what about this “new column” I mentioned earlier?

This column is called *Share Your Bread*, which captures well its purpose. This column is for all of us to share our faith, our stories with each other. The general format of the column consists of a topic or a theme focusing especially on faith and other issues that are relevant to you. As a start, I will offer my brief reflection of the topic. The bulk of the column will consist of a reflection done by one of YOU, who will be called *witnesses*. I have always found personal witnesses touching and invaluable in my own spiritual life. Putting forth *Share Your Bread*, I hope we can all share and benefit from the richness of each other's journey of faith.

Since I have already done my “reflection” above, I will save my topic-focused reflection for next time. For now, it is my pleasure to introduce our first witness. She is Anh Thu (Annie) from New Jersey. I'd like to thank Annie for writing this reflection on such short notice. Her reflection is on her Easter Triduum experience—indeed most appropriate for this time. I hope this reflection adds much to our lives during this blessed season. God bless!

Anh Thu



# share your bread easter

This year, Easter was great! I got to eat three dinners in one night.

Living at college, home cooking has become a rare blessing. It was the highlight of my days—divulging in Vietnamese cuisine instead of the same mass-produced pizzas and “wings n’ things” offered at school. Granted everyone liked pizza and chicken, but one can only tolerate so much of it for a few weeks or months before craving for some real food. And so, I looked forward to going home Easter Sunday to eat home cooked Vietnamese cuisines.

Coming home that morning, I was fortunate to have my grandma there to feed me. Alas, I could eat rice again (I had given that up for Lent), and it was yummy. That afternoon before mass, we prepared for our youth group’s annual festivities—games and an egg hunt for kids 0-12 years of age in our community. It was fun to be home, playing with the kids, because I hadn’t been around since Lunar New Year. Everyone warmly greeted me with, “long-time-no-see,” and it was nice to be a part of this community again. Even though I barely helped decorate or prepare the food, I knew that I was still welcome. After mass, it was such a treat to eat phở at our choir’s fund-raising dinner, which marks my first dinner for the night. After that, family and friends came over to my house, and like many Vietnamese households, my parents felt compelled to feed everyone again. Of course, I had no problem with that. So, I got to eat my second dinner at the young adult’s table.


This time, it was Thai food (yummy again!). My third dinner was Vietnamese food, in my parents’ company.

This holiday was extra special due to Holy Mass from Holy Thursday to Easter Sunday. God has touched me and has spoken to me during these days. Instead of being a chore, church was a big celebration—an opportunity to return to the Father in an intimate way, by remembering His passion, death, and resurrection. When I was younger, I never fully understood mass or the passion (and I still don’t have a firm grasp on the power and significance of all this now), but God has worked in mysterious ways to reveal Himself to me when I attended these services. Regardless of my life’s busy-ness, peace and contentment overcame me and stayed with me, which I can only attribute to the Lord. And so, during the Lenten season, I looked forward to the triduum to be close to God and to commemorate His love for us.

On Holy Thursday, we reenacted the washing of the feet. Before the Lord’s Supper, Jesus “knew that the Father had given Him complete power. He knew that they had come from God and was going to God. So He rose from the table, took off His outer garment, and tied a towel around His waist. Then He poured water into a washbasin and began to wash the disciples’ feet and dried them with the towel around his waist” (John 13:3-5). By doing a servile task such as washing feet, despite knowing He had “complete power,” Jesus showed us His humility and the depth of His love.

When watching the priests perform this ritual, it brought back memories. Two summers ago, I experienced the washing of feet at a retreat, and it made me realize the significance of what Jesus did that night. At the retreat, members of the youth group gathered and performed the ceremony, washing the feet of the fellow members who had become friends and family to each other. Each person’s feet were washed by someone else, just as Jesus had done for His disciples two thousand years ago. Similarly, each person washed a fellow being’s feet. It was a humbling experience. To witness my friend kneel before me and wash my feet, I initially felt awkward. I felt undeserving, because friends don’t usually do things like that for each other. I suppose I wasn’t accustomed to such display of affection. The awkwardness deepened when my friend started telling me how much I meant to her. I felt her pure love for me through her act of service and words of kindness. Indeed, a rare bonding moment. After shedding a few happy tears, I picked up the jug of water, the basin, and a towel and proceeded to transfer that love to my good cousin.

This ritual made me realize that I had often overlooked the washing of feet in the bible, and probably many other things written in it as well. I did not understand it until I experienced it first-hand from a fellow friend and sister in Christ. I wondered if my feelings were similar to the apostles’ when Jesus washed their feet—surprised, completely humbled, and awed. I realized that love is service and meekness, as exemplified by Jesus. Alas, I can share it with others now.

So during mass that evening, remembrance of two summers past drifted into my mind and helped me appreciate what Jesus had done that night. I thanked God for setting a wonderful example for us and for giving me the opportunity to attend retreats and holy mass, to be in His presence and to celebrate His passion. Nothing compares to all this, even Vietnamese food :o). 

Chiêu Giang

# spiritual anxiety



I used to keep a list of “conversation starters” which comprised of open-ended questions to ask people when emailing, writing letters, taking walks, or dining. The questions were gradually collected through the years from books such as Life’s Little Instruction Book or from word of mouth. Of course, as a courtesy when asking these questions, I am usually prepared with an answer as well. The one question, however, which I often have difficulty answering is, “If you could meet three individuals, dead or alive, who would they be and why?”

My answers are inconsistent. When I was in college, a miserable-Bio-Sci-major-wishing-to-be-an-English-major-instead, my answer was, “Thomas Hardy because he wrote Jude the Obscure, Leo Tolstoy because he wrote Anna Karenina, and Jesus Christ, for obvious reason.”

When I entered pharmacy school, a doubtful-student-wishing-there-were-more-writing-assignments-here, my answer was, “Fyodor Dostoyevsky because he wrote The Idiot, Primo Levi because he survived the holocaust, and Jesus Christ, for obvious reason.”

Now, as I am about to bid farewell to student life and greet the working world, my answer is, “Just Jesus Christ because I need to ask Him if He’s proud of having created me.”

I remember when I was in high school, I defended Catholicism every chance I got. In retrospect, I had so little knowledge of the Catholic Church then, but that did not

seem to matter. A friend considered me “pious,” and I beamed because I believed him. In college, I was active with Hạp Cải and often helped out with Come & See retreats while resisting my GPA tugging my elbow towards probation. Then, I knew that I was going to be okay, regardless, because whenever it involved God, it can ONLY be okay.

Nowadays, I get nervous when non-Catholic friends ask me about Catholicism, even if just to learn. I tell them I am the last person to teach about Catholicism. I get weak when non-believers start criticizing about Catholicism. I remain “neutral” hoping that they think I am confident about my faith—so confident that I don’t need to defend it. The truth, I cannot defend it even if I try. I like buying books, but not spiritual ones because I cannot digest them. The truth, reading spiritual texts reminds me of how “far from being like Christ” I am. I stop attending retreats and instead only help out because “I gain more helping than attending.” The truth, 48 hours of silence with God makes me uncomfortable.

People suffer from social anxiety or separation anxiety; I think I suffer from spiritual anxiety. I’ve come up with many excuses or justifications to avoid this “disorder” too. I “pray” often enough; I try to go to church; I try to help others; I try to be a good daughter—that should be good enough, no? Besides, I’m so busy these days.

Yet, I still wonder if Jesus is proud of having created me.

I suppose the more *think* I achieve, the more I *think* I know, the more “self-assured” I *think* I am, the farther I have felt from God. I often yearn for those high school and UCI days when I was full of doubt about my career path. And yet, I was always whispering in the dark with Jesus, thinking of Him—especially before, during, and after an exam, never hesitate walking in rhythm with the rain “pitter-pattering” against my vinyl umbrella and Jesus at my side (by the way, Jesus likes jumping puddles in Aldrich Park). I cannot recall the last time I took a walk with Him, sunny or pouring.

This *doubt - do I make You proud* - I suppose it’s not just a teenage thing, but also a twenty-something thing, and perhaps a thirty-something, forty-something...thing as well.

If I could meet one individual dead or alive, who would that person be and why? I hear Him waiting, beckoning, “Chiêu Giang, Friday evening, at the retreat house in ... we’ll meet there ... I promise.”

Nguyễn Thúy Yến Xuân

## part 3

## a shared spiritual v

It was the summer of 1997. I had experienced the joyous presence, friendship, forgiveness and love of Jesus at two powerful Come and See retreats. Both had touched me profoundly and both had brought me to a deeper understanding of my soul, its contents and its possibilities. Nonetheless, I did not even begin to realize its potential... my potential, nor the story that would unfold until others had pointed it out to me.

It was late August when I received an unexpected phone call from my own “ban duong” of my first Come and See family. This phone call and the events that followed would change my philosophy on life and my vision for the youth of my community forever.

On the other end of the phone was Co Thu. She asked if I had ever thought about

becoming a “ban duong”. She told me that she and the few current leaders all believed I had great potential as a budding sugar friend. To my disbelief, she requested my presence in Montreal that coming Labour Day weekend to attend the “Hop Mat Vung”, the annual gathering of Canadian Dong Hanh groups.

I thought long and hard before making the commitment. At 17 years of age, I questioned my possession of the maturity, experience, and “holiness” I thought was required to guide others through their spiritual journey, especially when I had only recently embarked upon my own. With further thought and the support and advice of my parents, my fears and anxiety slowly subsided.

I decided to take a chance on both myself and the potential they had envisioned in me... a potential I still found difficult to visualize for myself.

As the youngest of the six Torontonians who attended the weekend gathering, I arrived feeling relatively inadequate. However, with the warm welcome provided by our new French-speaking friends, I managed to feel sufficiently confident to share my views, my hopes, my dreams, my visions, and even my French. I was also able to witness first-hand the power of a bond; a bond established by a group of men, women and youth, blessed by the grace of God, and based upon a shared spiritual vision. A bond which inspired me deeply and opened my heart to



# ision of love

the endless possibilities and capabilities of a group of driven youths.

I returned from my weekend in Montreal with a newfound confidence in myself and in my potential to contribute as a future ban duong. Most of all, however, I returned knowing that there is so much to be done; so much that can be done, to bring together a similar group of youths in search of the same shared spiritual vision.

The following spring at the next Come and See retreat, I was able to experience a great deal more than simply a change of roles. I experienced a magnitude of love, enlightenment and devotion I had never before witnessed. With less than twenty people in attendance, many of which were merely acquaintances upon arrival, every single individual present genuinely wished to be there. No one had been forced by their parents to attend; everyone arrived wanting to delve deeper into their spirituality and into their relationship with God. As a result of such objectives, I noticed a dramatic difference in the atmosphere of this retreat. The intensity, the sincerity, and the openness of heart were truly a beautiful thing to watch unfold. The most amazing part about this particular retreat was what followed. No one wanted the profound experience of this past weekend to disappear with time and with the winds of change. Hence, for the first time, Chien Con was born. A group formed in order that we may meet monthly to reopen our hearts to the beauty we had experienced that week-

end; to remind ourselves of our devotion to God and to bring into focus our shared spiritual vision. These were our objectives.

Since our first meeting that June in 1998, Chien Con has almost doubled in size. Having just celebrated our 2<sup>nd</sup> birthday, as a Chien Con member I feel we have a great deal of which to be proud. We have matured and accomplished much in our short existence, and continue to take on more exciting responsibilities and new challenges. Our leaders consist now of young, perseverant, original Come and See-ers: a constant source of energy, creativity, and dedication. Our members vary in age ranging from 13 to 25, are very diverse, and are all talented contributors to the group's success. There is a mutual understanding and friendship among the members. Together we have tried to contribute as much as we can to both the local and Vietnamese communities. Chien Con spends time at the Toronto Food Bank during it's frequent food drives, at the St. Francis Table serving food to the less fortunate, and fundraising for the needy in Canada and in Vietnam, as well as for our own group events. We organize our own retreats and try to send representatives to the gatherings in Montreal and in the U.S. It is our hope to host a Youth Gathering in the near future for all to visit Toronto and see what the entire Chien Con group is about. Chien Con has even marked our stage debut in our vibrant rendition of "Grease" at the annual Christmas Van Nghe. Our 29-member cast delighted the crowd

with an energetic and memorable performance. In fact, brainstorming has already commenced for our next performance this Christmas...though Grease will prove to be a tough act to follow.

I believe that the birth of Chien Con has realized my dream to have a Vietnamese Catholic youth group here in my community. Although similar to any group, we have our conflicts, our weaknesses and our areas requiring improvement; Chien Con has changed my life and my vision for the Vietnamese youth of Toronto. Three short summers ago, I was given the opportunity to go to Montreal, witness and be touched by power of a bond. Today, I look at Chien Con and I see the development of that same bond; I see the sense of belonging, the friendships, the intimacy with God, and a void that would exist should Chien Con ever cease to. There is no greater source of pride, accomplishment, and satisfaction for me than to witness the continued development of Chien Con and to know that in some way, shape or form many hearts have been touched and opened.

In light of our shared spiritual vision, I would like to end with this quote:

"Think us not as human beings embarking upon a spiritual journey;

But rather spiritual beings embarking upon a human journey..."

Much happiness, love and peace,

Toronto, Canada





# Chia Sẻ Mùa Chay 2001

*Lời Tòa Soạn: xin gửi đến độc giả một vài tâm tình mùa chay 2001 vừa qua của các anh chị trong Đồng Hành, được góp nhặt trên mạng lưới dh-net. Ước mong cũng sẽ tiếp tục đón nhận những lời chia sẻ rất quý này, từ bạn đọc của Đồng Hành...*

tìm Chúa với anh em qua mỗi biến cố trong ngày sống của tôi và trong nhóm tôi. Dù biến cố lớn hay nhỏ, tôi xin cho được tìm ra Ngài và cho đến khi tôi tìm ra Ngài, tôi mới nghỉ yên.

Ước gì bạn và tôi có chút thì giờ để nghe tiếng chim hót ngoài song cửa, và nhìn thấy được những tia nắng đẹp của ngày qua. Ước gì việc chay tịnh, hy sinh, hãm mình giúp tôi, nhóm tôi, gia đình tôi được sống gần Chúa và nghe Chúa rõ hơn.

*Cha Lê Quốc Tuấn, S.J.*

Tình yêu của Chúa dành cho Trâm. Tại sao trong cuộc sống hằng ngày, Trâm cảm kích khi được người khác dành cho mình một món quà đặc biệt, hoặc một cử chỉ đẹp. Còn Chúa đã chết cho Trâm mà trái tim của Trâm vẫn lạnh lùng như vậy?

Thành ra mùa Chay này Trâm sẽ suy niệm thật nhiều về Tình yêu của Chúa. Trâm khao khát quá, làm sao yêu như Giêsu...

*Trâm*

## Chia Sẻ Mùa Chay 2001

... Mùa Chay với tôi thường mang lại ý nghĩa đau khổ và sự chết, tuy vậy cùng đích của mùa Chay không phải ở sự hy sinh, đau khổ và sự chết, nhưng là Chúa Kitô và tình thương cứu chuộc của Ngài dành cho đời tôi. Hôm nay qua các bài đọc, Giáo Hội mời tôi dừng chân xem lại hành trình chay tịnh của mình. Giáo Hội cũng nhắc nhở tôi hưởng các việc ăn chay hãm mình về Chúa Kitô và tình thương của Ngài.

Như các bạn biết, tìm Chúa và tìm Chúa trong mọi sự là nét son đẹp của linh đạo I-Nhã. Là người Đồng Hành với tình thương và ân sủng của Chúa, tôi ao ước đi

... Mùa Chay năm nay đối với Trâm rất là khác mọi năm. Lòng rất vui mừng và hân hoan chào đón mùa Chay vì như được *a second chance or 2001 chance* để làm lại cuộc đời. Những năm trước Trâm để từ Lễ Tro đến Tuần Thánh trôi qua, khi đến lễ Phục Sinh, lòng tiếc hùi hụi vì đã không “lợi dụng” mùa Chay để lớn lên trong tâm linh. Lúc trước Trâm thường chọn một tật xấu nào đó để bỏ hoặc hy sinh hãm mình, nhưng thú thật là không kết quả. Chứng nào tật đó. Trong báo Đồng hành kỳ rồi, bài của Cha Dominic như đã mở lối để Trâm thay đổi “chiến lược.”

“Yêu là nhìn vào tha nhân với đôi mắt của Chúa.” Trâm cầu nguyện liên li làm sao để yêu được như Chúa yêu. Vì ai đó có nói “muốn yêu được như Chúa thì phải cảm nhận được Tình Yêu của Chúa.”

*That's it!* Trâm không cảm nhận được

... Trong Thánh lễ vừa qua, Cha Đình Minh Tiến khi giảng cho các em thiếu nhi, đã nói về ba lần Chúa bị cám dỗ bởi Satan sau khi Người vào sa mạc 40 ngày để cầu nguyện. Lần thứ nhất đã làm đá hóa bánh, lần hai là quỳ xuống trước mặt Satan để được cả thế gian, và lần thứ ba, gieo mình xuống từ trên cao để được thiên thần nâng đỡ.

Cha đã giảng là đường lối Satan đi ngược lại đường lối của Chúa. Satan muốn dụ mọi người theo bằng cách cho ăn khi đói, cho tiền của, danh vọng, quyền hành, bằng các phép lạ. Đường lối của Chúa là con đường thập giá, ai muốn làm môn đệ Người thì phải bỏ mình, vác thập giá của mình mà theo Người.

Trong mùa Chay Thánh, chúng tôi càng ý thức được việc cần hãm mình cầu nguyện, và làm việc bác ái, như đi vào sa mạc với Chúa, để có thể từ bỏ những gì là

# N ế u T ô i Đ ượ c N h ư C ổ T h ụ

vật chất, vị kỷ, tự cao, để cùng đồng hành với Chúa trên con đường thập giá Chúa đã đi 2000 năm trước.

*Bác Mai-Thư*

+

... Đêm Chúa bị bắt, Đức Mẹ theo thông lệ ăn Lễ Vượt Qua, có lẽ ở Giêrusalem. Có lẽ một vài tông đồ nào loan báo hung tin cho Mẹ. Có lẽ Mẹ tất tưởi đi tìm con mà không được vì lính không cho vào. Lần đầu tiên gặp con có lẽ là trên đường Thánh giá. Mẹ đứng thật gần con, mà cũng thật xa, chỉ cách vài bước mà không ôm con vào lòng được.

Mẹ nhìn Con, Con nhìn Mẹ.

Trong đôi mắt của Đức Kitô, Ngài nói gì với Mẹ? ... Con xin lỗi Mẹ, nhưng con phải làm theo ý Cha. Trong lúc cả thế gian bỏ con, Mẹ còn tiếp tục nâng đỡ con không?

...

Dĩ nhiên là Mẹ sẽ theo Đức Kitô và nâng đỡ con cho tới phút cuối cùng dù lúc đó Mẹ chưa hiểu ý Cha. Chấp nhận lời mời của con là chấp nhận để cho con chết. Dù vậy Mẹ vẫn trung thành đi theo con, vẫn hy vọng, vẫn tin, vẫn yêu Chúa.

*A hope beyond all hope, a faith when there is nothing left to believe, a love when there is no reason to love.*

Xin cho chúng ta được biết yêu, biết tin tưởng và biết hy vọng như Mẹ.

*Anh Đạt*

Sáng nay bước vội, bước vàng,  
Sương Mai phủ ngập nghĩa trang, liều buồn;  
Trên đầu ngọn cỏ nắng buông  
Chút tơ yếu ớt, hồi chuông, kinh cầu.  
Một con bướm đến từ đâu,  
Phải chăng bướm cũng lo âu như mình?  
Mấy ngày tìm Chúa lặng thinh,  
Nhìn cây cỏ thụ oai phong giữa trời.  
Cỏ thụ đâu nói ra lời,  
Bốn mùa chứng kiến, một đời cô đơn...  
Tim đánh động, muốn được ơn,  
Như cây cỏ thụ, chẳng sờn bão giông.

Những trận tuyết giá mùa đông:

- Cho tôi thêm vững một lòng mà thôi.

Giữa đôi vắng, một mình tôi:

- Là khi trút bỏ đơn côi với Ngài.

Cuồng phong dù có kéo dài:

- Luyện thêm kiên nhẫn, miệt mài, khổ đau.

Nhìn lên trời rộng, trăng, sao:

- Thân tôi nhỏ bé, Ổn Cao ngập tràn.

Những hôm hạ nóng, nắng rang,

Hay cuồng phong cuốn lá vàng bay đi:

- Hồi tâm, tôi sẽ nghĩ suy,

Người đem sức sống, việc gì lo toan...

Chim vui bóng mát ca vang,

Bướm khoe cánh sắc nhịp nhàng với hoa...

Một bài học: Tiệc Ca-Na,

Rượu ngon tuôn chảy, Ổn Cha muôn đời.

*Linh Thao 2000 - Anh Quốc*

Nguyễn Quang Hải Đạt

# Lạ y Thầy, Thầy Ở Đ



Có lần tôi nghe một chương trình trên đài phát thanh công cộng (National Public Radio) nói về bánh ngọt (cake). Cô phóng viên nói chuyện với một tác giả về một cuốn sách. Ông đi khắp nước Mỹ, ngừng ở tất cả các quán ven đường và sưu tầm những bánh ngọt mà ông cho là ngon nhất. Qua câu chuyện tôi biết được mẹ cô phóng viên cũng là một người làm bánh giỏi. Ông nhà vẫn làm cho cô nhớ lại những ổ bánh ngon mẹ làm cho cô ăn hồi nhỏ. Cuộc nói chuyện thật tâm đồng ý hợp. Ông tả cái bánh chưa dứt thì cô đã tiếp lời vì cô biết nó ra làm sao rồi. Cả một tuổi ấu thơ ư về. Còn ông nhà vẫn thì không gì vui bằng khi gặp được người hiểu tường tận các món bánh mà ông mê. Tôi không ham bánh ngọt gì cho lắm, nhưng cuộc phỏng vấn đối với tôi thật hào hứng. Nó nói lên một sự cảm thông sâu xa và nhiệm mầu giữa hai người. Tôi nhớ lại thời gian tôi lang thang

tìm Thầy nơi người khác. Trên métro mỗi ngày tôi thường thấy một cặp vợ chồng trẻ mới cưới. Không biết anh nói chuyện gì với cô, mà mắt cô nhìn anh đắm đuối. Cô say sưa uống từng lời anh nói. Tình yêu vô hình, nhưng tôi thấy được sự nhiệm mầu của nó qua những âu yếm giữa hai người. Tôi nhớ một người mẹ mỗi ngày đón con về từ vườn trẻ. Có ngày có chuyện buồn xảy ra, em bé kể lại cho mẹ mà nước mắt vòng quanh. Mẹ nhìn em với ánh mắt cảm thông. Mẹ dịu dàng an ủi và chia sẻ nỗi buồn với em. Tôi nhớ thỉnh thoảng gặp hai anh chàng đi với nhau trên métro. Một anh bị Down syndrome. Anh kia mặt mũi sáng sủa đẹp trai, nhưng nhìn một hồi mới thấy anh hơi khập khùng. Anh luôn luôn xuống lộn trạm, mỗi ngày anh Down syndrome phải coi chừng và nhắc anh. Hai người nói chuyện rất là vui vẻ. Có một sự cảm thông thật dễ thương giữa hai anh. Đến trạm anh bạn phải xuống thì niềm vui như chợt tắt trên mặt anh kia. Nhiều lần tôi muốn gọi chuyện với anh mà không có cơ. Nếu nói được chắc tôi sẽ gặp được Chúa trong lòng anh. Tôi nhớ đến một đoạn trong bài thơ “And God Said No” (Và Chúa Nói, Không!) của Claudia Minden Welsz:

“I asked God to make my handicapped child whole,  
and God said, “No.”  
He said her spirit is,  
While her body is only temporary.”  
(Tôi xin Chúa chữa lành đứa con tật nguyên của tôi,

# âu

Và Chúa nói: “Không.”  
Ngài nói tinh thần của em vẹn toàn,  
Còn thân xác của em chỉ là tạm bợ.)

Tinh thần của hai anh thật vẹn toàn. Với những giới hạn của thân xác như vậy mà hai anh tạo được một sự cảm thông sâu xa với nhau. Tôi mong biết cách nói chuyện được với bạn như hai anh. Tôi mong biết lắng nghe người khác như hai anh. Người ta đến mà không sợ bị phán đoán, nhưng được lắng nghe trong an bình. Tôi mong lắm, nhất là đối với người yêu của tôi, vì tôi là một người vô duyên có hạng. Tôi cũng mong khi các con gặp khó khăn, hay có niềm vui để nói, tôi cũng nghe các con tôi được như vậy. Muốn là một chuyện, nhưng làm được lại là chuyện khác.

Nói với người khác thì dễ nhưng nói với người thân thì thật là khó. Người ta nói yêu nhau lắm cắn nhau đau. Có những vết thương mà tôi “cẩn thận gìn giữ” suốt bao nhiêu năm. Chưa nói tới đã đau rồi thì làm sao mà còn thân khí nào nghe người ta nói. Có một người bạn nói với tôi: “Em phải tha thứ, không phải cho người khác, nhưng cho chính em. Vì khi em tha, thì Chúa bắt đầu chữa lành những vết thương trong tim em.” Tôi phải học tha thứ. Tôi học giận đó rồi tha ngay, để niềm vui trở lại với con tim. Tôi phải tha vì Thầy dạy tôi tha, còn những vết thương Ngài sẽ chữa lành, nếu đó là ý Ngài muốn. Khi cố ý không màng đến nỗi đau của mình thì tôi dễ bình tâm nghe người khác nói hơn.

Ngoài sự tha thứ, tôi khám phá một

điều nữa. Lúc nào tôi cũng có “chương trình cải tạo” người khác theo ý muốn của mình, nhất là cho người tôi yêu. Vì tôi muốn nàng “hoàn hảo” theo ý muốn của tôi. Sửa mình thì dễ còn sửa người khác thì tôi rất chăm chỉ cặm cụi. Nàng mở lời ra là tôi thấy sai ngay, cần phải chỉnh đốn. Nếu không thì biết khi nào nàng mới hiểu được những chân lý ngàn đời như tôi. Nghe bây giờ thì thật là lỗ bịch, nhưng lúc còn điều khiển “chương trình cải tạo” thì tôi thấy mình thật chí lý. Như vậy thì ai có thể nói chuyện được với tôi?

Tôi suy nghĩ lại thì thấy tại vì mình sợ. Tôi sợ tất cả không được vẹn toàn như ý muốn. Sự sợ hãi bắt nguồn từ lòng thiếu niềm tin nơi Chúa. Không chắc là Chúa có can thiệp vào mọi chuyện nhỏ nhặt trong cuộc sống. Nên tôi phải nắm mọi sự trong tay tôi, dưới cố là lo lắng và thương yêu; kể cả áp đảo sự tự do của người khác. Trong khi đó Chúa tôn trọng tự do, dù là sự tự do của một đứa bé. Như vậy tôi để con tôi muốn làm gì thì làm sao? Tôi biết Chúa cũng tôn trọng tự do của con, nên tôi cố gắng cắt nghĩa và giúp con chọn, thay vì đàn áp con.

Sau này tôi học được là khi tôi đặt nhân đức thần trụ (theological virtues) nơi Chúa thì tôi cũng sẽ làm như vậy đối với những người chung quanh tôi. Hơn nữa khi Ngài đặt niềm tin, tình thương và niềm hi vọng nơi một người thiếu sót nhiều như tôi, thì làm sao tôi không thể tin, cậy và mến những người chung quanh? Niềm tin nơi Chúa, nơi những người chung quanh lần lần

giúp tôi bớt tìm cách “sửa đổi” họ.

Ngoài cái tật thấy “sai lầm” nơi người khác cần phải “sửa đổi,” tôi còn có những ước ao riêng. Những ước ao này không phải để sửa đổi người khác mà là để “cải thiện” họ. Vợ tôi thì phải đóng vai trò như thế này, con tôi thì phải như thế kia. Tất cả như một món trang sức để cho tôi có một cuộc sống như ý. Vì những ao ước riêng chưa được mãn nguyện, khi nói chuyện với người chung quanh, tôi chỉ thấy toàn những điều phật ý. Làm sao tôi có thể nghe ai nói được gì trong tình trạng này? Làm sao tôi nhận thấy được những ơn sủng Chúa ban trong khi tôi muốn những điều khác hơn là những gì Chúa đang cho? Những ao ước này giống như người ít tóc mà mơ một mái tóc bông bênh để đứng trước gió chiều lồng lộng. Thật là lãng mạn, nhưng không có tóc thì làm sao đứng trước gió được? Vậy mà vẫn mơ có tóc, ôm mãi giấc mơ và không dám bỏ đi. Lần lần tôi phải học bỏ đi những ý riêng của mình. Giống như câu chuyện anh bạn kể lại sau một kỳ linh thao đổi đời: “Có một con khỉ thấy một giỏ đầy đậu phộng. Nó thò tay vào bóc nhưng không rút tay ra được vì cái miệng giỏ nhỏ quá. Muốn rút tay ra thì phải bỏ đậu phộng lại. Nó ngồi nhìn giỏ đậu phộng ngẩn ngơ nhưng không làm gì được. Rốt cuộc nó phải bỏ đi.” Tôi phải bỏ mình đi mới có thể nghe người khác nói.

Và cuối cùng, một trong những khó khăn của tôi khi nghe người khác nói là người đối diện. Khi đọc xong cuốn The Seven Habits of Highly Effective People

của Stephen Covey, tôi tập lắng nghe như ông dạy mà không được, vì người đối diện với tôi không có gì cho tôi học hỏi. Nhiều khi họ không có gì để nói. Cho tới một hôm tôi hiểu được trong lòng mỗi người có sự hiện diện của Chúa. Nếu tôi đối xử với họ với sự kính trọng (with respect and dignity), trong khiêm nhường tôi sẽ gặp được Chúa. Từ đó tôi có một cái nhìn khác về người chung quanh. Tôi gặp Chúa nhiều nhất và rõ ràng nhất nơi những người *homeless*. Chúng tôi chỉ nói chuyện nắng mưa nhẩn cuội thôi mà sao lòng đầy tràn niềm vui. Có một hôm tôi gặp một anh *homeless* còn trẻ. Anh bị *schizophrenic paranoia* nhưng tỉnh táo. Chúng tôi ngồi trên ghế đá công viên, tôi chia cho anh phân nửa phần ăn trưa của tôi. Bất chợt anh xin lỗi tôi vì khi nói chuyện với tôi anh suy nghĩ hơi lâu. Hai năm qua chưa có ai nói với anh một lời nào. Đang nhai tôi nuốt không được, lòng lặng yên không biết nói gì.

Chúa hé cho tôi thấy nét đẹp của sự cảm thông, và dắt tôi đi một đoạn đường thật dài.

Được cảm thông với người khác, nghĩa là được gặp Chúa trong họ, Ngài mời tôi phải biết:

- tha thứ vô điều kiện
- xin Chúa chữa lành những mặc cảm và vết thương
- tin rằng tình thương và ơn sủng của Chúa sẽ giúp người chung quanh
- từ bỏ ý riêng của mình
- nhận biết sự hiện diện của Chúa trong lòng mỗi người tôi gặp


Vì mê một sự hiện diện nhiệm mầu trong cuộc sống, tôi cố gắng sửa đổi mình. Tôi không biết tôi sửa mình được tới đâu nhưng ước muốn sống theo ý Ngài, chắc có lẽ sẽ làm đẹp lòng Ngài như trong một lời kinh thật dễ thương của Thomas Merton sau đây:

MY LORD GOD, I have no idea where I am going.  
I do not see the road ahead of me.  
I cannot know for certain where it will end.  
Nor do I really know myself,

and the fact that I think that I am following your will  
does not mean that I am actually doing so.  
But I believe that the desire to please you does in fact please  
you.  
And I hope I have that desire in all that I am doing.  
I hope that I will never do anything apart from that desire.  
And I know that if I do this you will lead me by the right road  
though I may know nothing about it.  
Therefore will I trust you always  
though I may seem to be lost and in the shadow of death.  
I will not fear, for you are ever with me,  
and you will never leave me to face my perils alone.

From "Thoughts in Solitude"

(Lạy Chúa, con không biết con đang đi đâu  
Con cũng không thấy rõ nẻo đường trước mặt.  
Con không biết chắc nó sẽ đưa con đi về đâu.  
Con cũng không hiểu rõ về mình,  
Và khi con nghĩ rằng con sống theo ý Chúa,  
Chưa chắc là con sống theo ý Ngài.  
Nhưng con biết chắc một điều  
tự ước muốn sống đẹp lòng Ngài, đã thật sự đẹp lòng Ngài rồi.  
Con mong sẽ làm tất cả mọi sự trong ý muốn đó  
Và không bao giờ làm bất cứ điều gì ngoài ý muốn đó  
dù con không biết mình đi đâu.  
Vì thế con sẽ luôn đặt niềm tin nơi Ngài  
dù có khi con như đi lạc trong bóng tối của sự chết.  
Con sẽ không sợ vì Ngài luôn mãi bên con,  
Và Ngài sẽ không bao giờ để con một mình đương đầu với sự dữ.  
- Trích từ "Những Tư Tưởng Trong Thình Lặng")

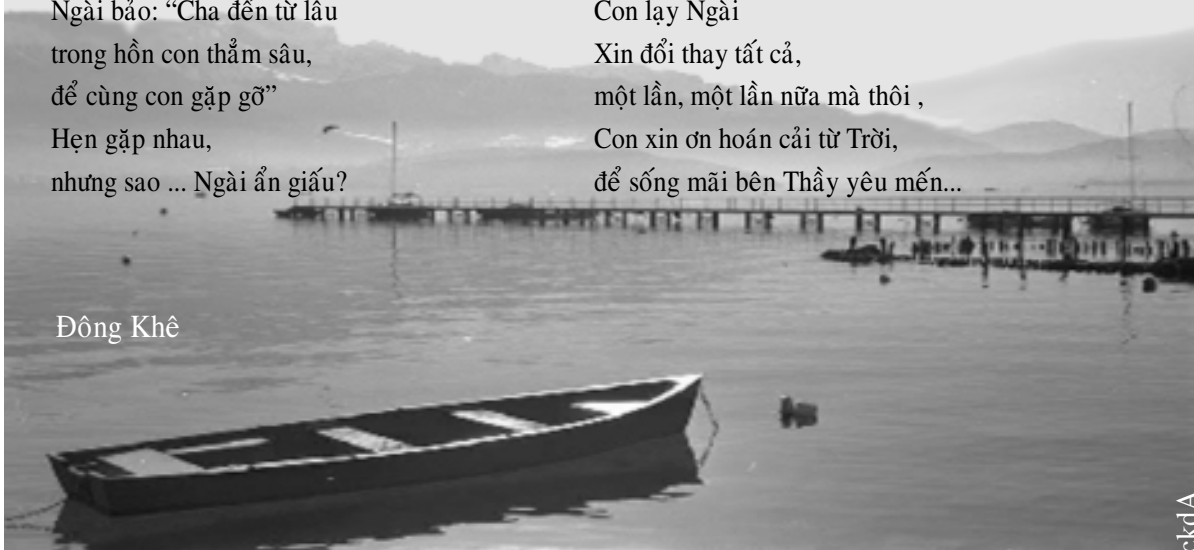
Thứ Sáu Tuần Thánh, khi Thày bị lật trần, tôi xin Thày cũng lật trần những giấc mơ và ý muốn riêng tư của tôi. Tôi xin Thày cho tôi được tự do để nhận được tình thương của Thày qua những người chung quanh tôi. 

# Thiên Chúa

Thiên Chúa sâu không đáy  
 Con nông cạn vô cùng  
 Thiên Chúa không hình tượng  
 làm sao con hình dung?  
 Con không bao giờ thấu hiểu  
 Đấng Thiên Chúa cao siêu,  
 Mối Tình Yêu huyền diệu,  
 Cõi thiêng liêng thần bí...  
 Con chỉ là thép rỉ,  
 Con chỉ là cát mòn,  
 giữa hồng trần bé mọn,  
 Sao Ngài nhận làm con?  
 ban ơn Cứu Độ?  
 mang lòng thương nhớ?  
 Không, đừng nói với con  
 Chúa vĩ đại, bao la,  
 Vì như thế thì quá xa  
 làm sao con gần gũi?  
 Ngài bảo: “Cha đến từ lâu  
 trong hồn con thẳm sâu,  
 để cùng con gặp gỡ”  
 Hẹn gặp nhau,  
 nhưng sao ... Ngài ẩn giấu?

Khi ngỡ gặp, thì vẫn còn xa lắm  
 Lúc không ngờ, thì Chúa ở gần bên  
 Toan nắm bắt, thì mất liền hình bóng  
 chỉ còn lại sao trời, với sương đêm!  
 Càng đến nơi, Ngài càng mất hút  
 Càng kiếm tìm, càng phải chờ mong...  
 Con hiểu rồi! Ngài trao gỏi long đong  
 nhưng con nông cạn, đòi đoạn cõi lòng...  
 Chuyện Ông Gióp là chuyện dài thần thánh,  
 con làm sao sánh nổi người xưa?  
 Không có Chúa, lấy đâu ra sức mạnh  
 để sống còn, đập đổi sáng, trưa?  
 Con cam chịu mọi điều thay đổi  
 chỉ xin Ngài chớ đổi hờn nhau  
 Điểm hẹn là tấm lòng  
 Có phải lòng con nhỏ hẹp?  
 Nơi gặp Chúa là con Tim  
 Có phải tim con chai đá?  
 Con lạy Ngài  
 Xin đổi thay tất cả,  
 một lần, một lần nữa mà thôi,  
 Con xin ơn hoán cải từ Trời,  
 để sống mãi bên Thầy yêu mến...

Đông Khê



ckdA



# Thánh Lễ Và Đồng 50 Rú

**“... Tôi không nghĩ những người sống ở khúc đường gần cổng nhà dòng có ai là Công Giáo. Nếu giả sử có gia đình nào đó, làm sao họ có thể xin lễ với 50 rúppi.”**

Tuần này tôi ghi tên dâng lễ sáng cho các sơ Dòng Kín. Tôi muốn tìm mọi cơ hội để biết thêm những sinh hoạt tôn giáo trong những ngày ở Ấn. Bây giờ giữa tháng Hai. Trời miền trung nước Ấn mang dáng dấp khí hậu sa mạc. Ban đêm nhiệt độ khoảng 8 hay 10 độ Celsius, nhưng ban trưa có thể lên tới 35 độ. Sáng sớm trời se se lạnh, một quãng đường ngắn, tôi đến nhà nguyện các sơ lúc 6 giờ 15, dâng lễ lúc 6 giờ 30.

Sáng đầu tiên hơi bỡ ngỡ. Trong phòng thánh, áo lễ dọn sẵn. Chiếc áo alba quá dài, thụng thính. Một phong thư tự làm lấy bằng loại giấy viết thư mỏng để bên cạnh, dán kín, tôi biết trong đó có tiền, vì bên ngoài đề ý xin lễ cho linh hồn sơ Clare mới qua đời tháng trước.

Sau này, được biết trung bình một ý lễ 30 rúppi. Phong thư tôi nhận ý lễ thứ nhất ở Ấn Độ hôm đó 50 rúppi. Nói thật hay nói cho vui, các cha trong nhà dòng bảo tôi là cha khách nên các sơ mới cho bồng lễ “béo” như vậy đó.

Đổi chợ đen, một đô la Mỹ ăn 46.10 rúppi, đổi chính thức được 45.50. Dân lao động bình thường lãnh khoảng 70 rúppi một ngày. Lao động phụ trội hồ khoảng 100 rúppi. Ở quê lao động, phụ nữ lãnh 30 rúppi.

Tôi còn nhớ cảm xúc khi mở phong thư nhìn 5 tờ rúppi cũ nhàu, mỗi tờ 10 đồng. Ý bồng lễ đầu tiên tôi nhận trên đất Ấn.

Lúc rời Orange County, Cali, một cha quản nhiệm và mấy anh chị em Cursillo gửi tôi ít bồng lễ mười đô la. Tức một bồng “lễ Mỹ” khoảng 460 rúppi. Nhìn 50 đồng rúppi cũ nhàu, dơ, tội nghiệp những người lao

động, nhưng tôi cũng cười thầm với mình. “Chúa ơi, bồng lễ 50 rúppi, có lẽ là khá rồi, một ngày lương lao động của người nghèo. Nhưng thế này thì con lỗ 9 đô la! Chúa biết, con đang dâng bồng lễ 10 đô cơ mà!”

Đã lâu, hôm nay tôi mới lại có những cảm xúc linh thiêng về bồng lễ của người xin. Sau khi thụ phong linh mục, việc mục vụ đầu tiên, nhà dòng gửi tôi về trại ty nạn. Những ngày đầu của một linh mục mới ra trường, có những cảm xúc, những nôn nao, những nhiệt thành, những khát vọng rất bao la. Một trong những ý nghĩ nôn nao là không biết mình dâng lễ ra sao, cuộc sống linh mục thế nào. Tiểu sử thánh Ignatio ghi lại, sau khi thụ phong linh mục, ngài không dâng lễ mở tay ngay, nhưng đợi một năm sau, chỉ vì muốn chuẩn bị cho thánh lễ đầu tay! Sau này trong đời, Ngài khóc trong nhiều thánh lễ, khóc lúc chuẩn bị mặc áo, khóc lúc dâng lễ, khóc sau khi dâng lễ. Những nhà nghiên cứu hôm nay dựa vào cuốn tự thuật của Ignatio, xếp Ngài vào hàng các thánh có kinh nghiệm thần bí thiêng liêng.

Linh mục mới ra trường nào cũng có những nôn nao về cuộc sống đầu đời linh mục của mình. Quyết định trước khi lên đường của tôi là sẽ không nhận bồng lễ, lấy cơ họ ty nạn không có tiền. Tôi cất nghĩa cho họ dùng tiền ấy trong lúc túng thiếu mà sống, hoặc làm việc bác ái, giúp đỡ người túng quẫn sống chung quanh mình như bồng lễ dâng Chúa. Hồi ấy trong trại ty nạn có nhiều người túng thiếu. Trường

## p p i

hợp có người không yên tâm khi tôi không nhận bổng lễ, họ như sợ lễ ấy không thành cho họ, những trường hợp như thế, vì họ, tôi nhận. Những ngày ty nạn trời qua, hôm nay mới lại có những cảm xúc nhìn những đồng rúp pi lao động của những tâm hồn đi tìm ơn thánh. Một cơ hội để nhìn lại ý nghĩa thánh lễ và sự thánh thiện của bổng lễ.

Trong bốn đẳng cấp Hindu (Caste system: Brahmans, Kshatriyas, Vaisays, Sudras), đẳng thứ tư được ví như chân, hạng người thấp nhất, làm những công việc nặng nhọc, kẻ hầu hạ. Sinh ra trong đẳng cấp nào, gắn trọn đời với đẳng cấp ấy. Nó là định mệnh. Sinh ra hẩm hiu, sẽ mang thân phận thấp hèn. Ấn giáo với những đẳng cấp này đã có từ 3000 năm trước công nguyên. Lấy được độc lập từ người Anh, mãi đến năm 1957 hiến pháp Ấn Độ mới bãi bỏ chế độ đẳng cấp. Nhưng đấy là lý thuyết thôi. Thực tế lại khác.

Tôi đã đi qua quãng đường trước cổng nhà dòng nhiều lần. Có đến hơn chục “nóc gia”. Họ sống tụm lại thành một xóm, cạnh đường lộ. Không biết họ có bà con làng xóm với nhau không. Khói xe, bụi đường, ô nhiễm bản thủ là không khí họ hít thở đêm ngày. Trời nóng, họ ngồi dưới những tấm nylon che nắng. Không thấy đàn ông, có lẽ họ đi làm. Con nít đen đũi, dơ dáy, không quần áo nghịch đất rác chung quanh rãnh nước đen. Đã nhiều lần đi qua, tôi muốn chụp mấy tấm hình nhưng không dám. Không phải thắng cảnh thiên nhiên. Không phải sở thú. Họ là con người. Tại sao lại chụp hình. Họ nghĩ gì khi kẻ lạ đưa

ống kính máy ảnh trước cuộc đời họ. Tâm trạng họ nghĩ gì về thân phận cuộc đời? Nếu họ đến chặn hỏi tại sao chụp hình, tôi biết trả lời sao. Đã cả tháng qua, tôi chưa chụp được tấm hình nào của những con người trước mặt Chúa, Nước Trời cũng thuộc về họ, nhưng trước mặt đồng loại, họ sinh ra không được bình đẳng. Những người như thế sống thành từng chùm, xóm, rải rác nhiều nơi. Và dĩ nhiên làm gì có nhà vệ sinh, họ tiểu tiện đây chung quanh nơi họ sống. Ruồi và mùi khai nồng xú ối.

Dân số Ấn Độ hơn một tỷ người. Hindu là tôn giáo có lịch sử lâu đời hơn Kitô Giáo nhiều. Theo truyền thống kể lại, thánh Tôma tông đồ đã đến rao giảng Tin Mừng ở Ấn. Nhưng phải đợi đến thế kỷ 16 với với các thừa sai như Phanxicô Xavier qua truyền giáo mới rửa tội được một số. Công Giáo chỉ là thiểu số, 1.5% so với một tỷ người, đa số gốc gác đến từ đẳng cấp thấp này. Tôi không nghĩ những người sống ở khúc đường gần cổng nhà dòng có ai là Công Giáo. Nếu giả sử có gia đình nào đó, làm sao họ có thể xin lễ với 50 rúp pi.

Tôi nghĩ một ngày nào đó, tôi dâng cho họ một “thánh lễ Mỹ”. Tôi nhận bổng lễ anh chị em bên Cali gửi là mười đô la, tức 460 rúp pi một ý lễ. Một ngày nào đó, ngang qua, tôi cho họ món quà 460 rúp pi, lương lao động cả tuần vất vả.

Mỗi lần đi ngang qua nhìn họ, tôi lại nghĩ, một ngày kia tôi cũng chết như họ thôi. Gặp nhau trên Nước Trời, họ bình đẳng như tôi, họ mừng vui vì hết những ngày không còn đẳng cấp. Tôi nói chuyện gì với

họ về kỷ niệm nhìn những ngày tháng thấy nhau trên cuộc đời trần gian?

Thánh lễ là thân thể mầu nhiệm của Đức Kitô ôm trọn nhân loại trong sự thương xót cứu rỗi. Trong tác phẩm Hymn of The Universe, bài Thánh Lễ Trên Địa Cầu, The Mass on the World, Teilhard de Chardin kể lại năm 1923 ở sa mạc Á Châu, (có lẽ vào ngày lễ Chúa Biến Hình) ngài quá ước ao dâng lễ mà không có bánh, không có rượu, trong lúc khắc khoải vì không tìm được của lễ, ngài tự nhủ sao không lấy chính cuộc



“... Mỗi lần đi ngang qua nhìn họ, tôi lại nghĩ, một ngày kia tôi cũng chết như họ thôi. Gặp nhau trên Nước Trời, họ bình đẳng như tôi, họ mừng vui vì hết những ngày không còn đẳng cấp. Tôi nói chuyện gì với họ về kỷ niệm nhìn những ngày tháng thấy nhau trên cuộc đời trần gian?”

đời mình mà dâng lễ, đâu cần bánh rượu. Trong thánh lễ siêu nhiên ấy, ngài đã lấy cả địa cầu là bàn thờ, đôi chân đứng trên bàn thờ ấy dâng hiến cả vũ trụ cùng với con người mình thay bánh rượu. Và ngài thấy thánh lễ ấy như rức lửa. Ngài viết: “Ôi, lạy Chúa, con không có bánh, không có rượu, không bàn thờ dâng lễ. Bằng qua mọi hình thức này, con, linh mục của Chúa đây, sẽ dâng lên chính con, con sẽ lấy cả trái đất làm bàn thờ, con sẽ dâng Chúa mọi nhọc nhằn, mọi vất vả đau khổ của trần gian.” Teilhard de Chardin đã không thực sự dâng lễ bằng bánh rượu, vì không tìm đâu ra.

liêng đã để lại 19 trang viết như một trong những suy tư đẹp nhất, thi vị nhất của thế kỷ về mầu nhiệm thánh lễ trong tác phẩm Hymn of The Universe. Ngay đời Ngài cũng là một thánh lễ tuyệt vời. Là một khoa học gia nghiên cứu sự sống thời tiền sử với thuyết tiến hóa, một nhà nhân chủng và địa chất học trong cái nhìn thần học và triết học. Một khuôn mặt lỗi lạc của Giáo Hội cũng như trong giới trí thức bác học. Lúc còn sống, suy tư của Ngài gây nhiều tranh luận, không được phổ biến, mãi sau khi chết rồi các tác phẩm ấy mới được phục hưng vì tư tưởng của ngài vượt quá cách suy nghĩ của một số người trong Giáo Hội đương thời

lúc đó. Vậy mà ngài im tiếng vắng lời.

Nói về lễ vật, Teilhard de Chardin viết: “Lạy Chúa, chén thánh và đĩa thánh của con là chiều dài sâu thẳm nhất của một linh hồn mở rộng ra đón nhận tất cả vũ trụ, và trong chốc lát đây, sẽ cùng tất cả mọi ngõ ngách của trái đất này từ tởn, hợp với Thánh Thần dâng lên Chúa.” Trong thánh lễ vô hình ấy, Teilhard de Chardin thấy Thần Khí như rức lửa cháy trên địa cầu. “Tất cả mọi sinh vật trong ngày hôm nay, đang nảy chồi, đang kết trái, đang rộ hoa chín mùa đều mang một ý nghĩa tuyên xưng: Đây là Mình Ta. Và ngay cả sự chết tiềm ẩn đang đợi chờ, đang tàn úa, đang phai mầu cũng đều mang một ý nghĩa sâu thẳm trong mầu nhiệm đức tin, tuyên xưng: Đây là Máu Ta.” Trong ý nghĩa kết hiệp với mầu nhiệm thánh thể, Teilhard de Chardin viết tiếp: “Xin Chúa đổ vào chén lễ đời con nỗi đau của xa lìa, yếu đuối vì giới hạn, những hoài nghi trần trở, rồi bảo con: Hãy nhận mà uống đi. Lạy Chúa, làm sao con có thể từ chối được khi Chúa đã đổ vào cốt lõi tủy xương sự sống của con lòng ước ao kết hiệp với Chúa ở thế giới đời sau qua cái chết.” Không bánh, không rượu, không bàn thờ, trong thánh lễ không hình thức này, Teilhard de Chardin cảm nghiệm toàn thể vũ trụ, mọi sinh vật, mọi gian lao, mọi đau khổ hòa tan lại thành bánh. Trước khi viết Thánh Lễ Trên Địa Cầu năm 1923, vào năm 1917 trong tác phẩm Linh mục, The Priest, Teilhard de Chardin đã viết: “Qua việc nhập thể, Đức Kitô biến tằm bánh thành Thân Thể Ngài, Đức Kitô không



Nguyễn Tâm Thường

giới hạn trong tấm bánh mà vượt qua đó bao trọn vũ trụ. Qua một nguyên tố của vũ trụ là tấm bánh đó, Ngài lôi kéo toàn thể vũ trụ vào Ngài.” Nhìn thánh lễ như thế, nên Teilhard de Chardin khi nhìn Chúa đến với một tâm hồn, không đơn giản là chỉ với cá nhân đó. Teilhard de Chardin nhìn tất cả nhân loại liên kết với nhau. “Kẻ tin cũng như người không tin, hãy làm chúng con kêu lên rằng: Ôi, lạy Chúa, hãy làm cho chúng con nên một.” Riêng về linh mục, Teilhard de Chardin viết: “Qua lời truyền phép: Đây là Mình Ta. Tấm bánh thành mầu nhiệm Thánh Thể. Những lời này vượt qua giới hạn của tấm bánh, chảy tan vào vũ trụ, toàn thể vũ trụ ảnh hưởng vì lời truyền phép này.”

Thánh lễ của tôi không ở trong hoàn cảnh thiếu bánh rượu như Teilhard de Chardin. Không đủ lòng sốt sắng như Teilhard de Chardin. Nhưng trong suy tư thần học của Ngài, thánh lễ tôi dâng cũng chảy tan vào vũ trụ như thế, và phải như thế, cũng nối kết những liên hệ như thế, vì đây là ơn sung của Chúa thiết lập qua nhiệm tích Thánh Lễ, chứ không phải vì tôi là linh mục.

Nếu một chiều nào đó, tôi đi chậm lại trước khúc đường ấy, nhìn sự vất vả vì sinh ra trong số phận hẩm hiu của họ, tối về nhìn họ trước mầu nhiệm Thánh Thể, rồi sáng sau tôi dâng cho một thánh lễ “free”. Nghĩa là sau khi dâng lễ theo ý chỉ với bồng lễ mười đô, tôi đem mười đô ấy mua mấy chậu thau nhựa, một tấm áo, mấy cục sà bông cho các con em trong nhóm

người đó, hoặc một gia đình nào đang có ai đau ốm, chắc tôi sẽ có những cảm nghiệm quý lẫm về thánh lễ trong mầu nhiệm thân xác Chúa Kitô và sự túng thiếu của con người. Chắc tôi sẽ có những cảm nghiệm rất thiêng liêng về bí tích tôi cử hành. Nếu có người cha nào đang mệt sức lao động, tôi cho họ một thánh lễ “free” để ông ta được nghỉ ngơi mấy ngày, không phải lo âu phần ăn cho gia đình, nếu tôi làm như thế, chắc tôi sẽ cảm nghiệm sâu xa lẫm trong mầu nhiệm liên đới giữa con người với nhau. Thánh lễ là mầu nhiệm. Bồng lễ anh chị em gửi tôi, chắc họ cũng mong có những cơ hội tôi đem của lễ đó nối kết họ với nhau trong ý lễ thiêng liêng.

Là người dâng lễ, The Priest, linh mục có những cơ hội để cảm nghiệm thánh lễ một cách vô cùng phong phú mà giáo dân không có. Teilhard de Chardin đã dâng thánh lễ trong sa mạc không bánh, không rượu, không bàn thờ. Thánh lễ đó đối với Teilhard de Chardin có là thánh lễ duy nhất chỉ có một lần trong đời?

Tuy nhiên, giáo dân có những cảm nghiệm khác, như Mẹ Têrêsa Calcutta chẳng hạn. Một lần về Việt Nam, tôi gặp Mẹ Têrêsa ở Hà Nội, cứ chín giờ sáng Mẹ vào dâng lễ trong tòa giám mục với Đức Hồng Y. Một sơ trong nhóm người đi cùng với Mẹ bảo tôi: “Mẹ quý thánh lễ lắm, nếu máy bay ném bom, Mẹ cũng dâng lễ xong mới chạy.”

Tôi quên câu chuyện Mẹ Têrêsa với thánh lễ. Qua Ấn này mới lại nhớ đến chuyện đó. Và lần này chắc khó quên. Mẹ

Têrêsa nhấn nhủ các linh mục, trong phòng áo lễ nhà dòng của Mẹ, trước bàn mặc áo, nơi các linh mục chuẩn bị ra dâng lễ có hàng chữ:

*Xin Cha dâng lễ này như thánh lễ mở tay, như thánh lễ cuối cùng, và như thánh lễ duy nhất chỉ có một lần trong đời.*

Ấn Độ tháng 2, 2001

Note: Teilhard de Chardin không nói rõ thánh lễ nào. Có tài liệu nói thánh lễ Phục Sinh năm 1923. Nhưng mãi tháng 8 năm 1923 Ngài mới tới sa mạc. Trong nhiều trường hợp, Teilhard de Chardin đã đề cập lòng sùng mộ đặc biệt với lễ Chúa Biến Hình (Hymn of The Universe, pp. 13-37). (Trong một bài khác tôi sẽ viết về các đẳng cấp “caste system” trong xã hội Hindu, Ấn Giáo, và cam go của Tin Mừng Nước Trời trong công bình hóa xã hội)



# Thầy Ở Thầy Ở!

Có phải Thầy đã đặt con ngồi bên cửa sổ?  
 Có phải Thầy đã hướng mắt con nhìn qua khung kính?  
 Bầu trời thật xanh, sườn đồi thoải thoải... Đồng cỏ xanh rì.  
 Đã ba ngày con đi tìm Thầy trong thinh lặng. Con lang thang  
 giữa sa mạc.

Thầy ơi, Thầy ở đâu?  
 Con bỏ lại thành phố ồn ào đầy khói sương, cuộc sống vật  
 chất, gia đình thân yêu của con sau lưng. Con đến đây để gặp  
 Thầy... Con đi tìm nguồn an ủi, giòng suối mát ngọt ngào từ tình  
 yêu của Thầy sau bao tháng ngày con khao khát, khô khan, mệt  
 mỏi và yếu đuối. Con đi tìm ý nghĩa thật của hai chữ TÌNH YÊU.

Vị ngọt ngào của hai chữ Tình Yêu Thầy thấm trên đầu lưỡi  
 con, hòa tan vào giòng máu đang lưu chuyển trong thân con. Ân  
 sủng Thầy ban trở về tim con, trở thành chồi non, nảy mầm với  
 giọt thương yêu, lớn lên, lớn lên... Mầm non thương yêu của Thầy,  
 của con trở nên một thứ “rượu ngon”, hương thơm bay lên theo lời  
 kính sáng.

Những ly rượu trong tiệc cưới Cana, nguồn sống, giòng suối  
 tình yêu của Thầy cuốn trôi những tâm hồn khao khát thương  
 yêu, phân phối thương yêu của chúng con hòa theo những khúc  
 Thánh ca... Thầy ơi, chúng con đã gặp Thầy trong Tình Yêu...

Riêng con gặp Thầy bên kia khung kính, bên sườn đồi thoải  
 thoải. Tình yêu Thầy hiện diện nơi đó, Thầy cho con ý nghĩa thật  
 của một tình yêu mà con phải thực hiện: Tình Yêu từ một tạo vật  
 của Thầy mà từ lâu con vẫn tưởng đó chỉ là một vật vô tri, vô giác.  
 Thầy ơi, con nghe tiếng Thầy qua tâm sự của cây sồi già kiên  
 vững, hiên ngang giữa trời. Phải chăng đây là Bài Giảng từ cây  
 cổ thụ Thầy gửi riêng cho con?

Cây nói lên những gì cao cả  
 Cây nói lên tất cả những huy hoàng  
 Cây nói lên, ôi Thầy thật cao sang  
 Con nghe thấy bằng trái tim vâng phục...

Trong đời sống hàng ngày, con tiếp xúc với bao người. Thầy

ban cho con Rượu Ngon của Thầy, con vô tình hay ịch kỷ chưa  
 đem phân phát cho anh em con. Bữa tiệc Cana còn gì ý nghĩa khi  
 rượu đã cạn. Tiệc Cana của đời con thật buồn thảm nếu Rượu  
 Ngon con vẫn trữ trong hầm, hoặc chỉ đem mời khách dự tiệc từng  
 ly nhỏ? Cây cổ thụ có thật sự cô đơn giữa đồng xanh, giữa những  
 bụi hoa cúc dại kia không? Một em bé thơ thẩn dưới bóng râm  
 của tàng cây. Em đi từ dưới chân đồi đến đây. Nụ cười em hiền  
 hòa và gương mặt em tươi sáng. Bóng mát của cây là thiên đàng  
 em đến được. Em ngồi tựa gốc cây, đôi chân nhỏ bé duỗi ra; mắt  
 em dõi theo cánh bướm trắng nhón nhờ trên những bông hoa dại;  
 tai em vui với tiếng chim ríu rít trên cành. Em lấy từ túi áo ra sỏi  
 kẹo và bỏ vào miệng ngậm. Kẹo thơm và ngọt hơn mọi ngày...

Từ bóng cây con như chợt thấy  
 Những hoa dại khoe sắc tỏa hương  
 Con cảm nhận cả trời thương  
 Trong nụ cười của em rạng rỡ

Chim non trong tàng cây che chở  
 Ríu rít ca cánh bướm vờn bay  
 Nắng vàng hong má bé hây hây  
 Tuổi thơ êm đềm Ngài tạo dựng...

Những giọt sương mai còn đọng trên đầu ngọn lá, lấp lánh  
 trong nắng sáng; vài chiếc lá vàng rơi bay xuống chân đồi. Con  
 nghĩ đến những ngày mùa đông lạnh lẽo, giá rét sắp đến; những  
 đêm đông giá tuyết với những trận cuồng phong, những cơn bão.  
 Cây cổ thụ vẫn đứng đó kiên trì. Những cành cây khô cằn vươn  
 lên như những cánh tay gầy dân Do Thái ngày nào giơ lên sốt  
 mến trong những buổi kinh chiều.

Thầy ơi!

Nắng thu nhuộm vàng chiếc áo xanh mạ mùa xuân của con.  
 Nắng thu làm chiếc áo con trở thành như chiếc hoàng bào. Gió  
 bảo mùa đông lột trần thân con. Con trở trời, lạnh lẽo giữa đêm

# Ở Đâu ?

đông buồn thảm. Nhưng Thầy ơi, hôm nay, Thầy dạy con bài học hy sinh, bài học vâng phục, bài học chịu đựng...

Phồn hoa tất cả phồn hoa  
Của đời tất cả chỉ là phồn hoa

Như cây cổ thụ sừng sững giữa trời, chịu muôn vàn thử thách, những chiếc lá vàng khô bay đi để lại sức sống của những chồi non, sức mạnh, sức lớn lên trong mùa xuân sắp tới. Cho đi để nhận. Những lá xanh mùa hạ tạo bóng mát cho những tạo vật bé nhỏ của Ngài. Em bé tung tăng trong bóng râm, hái những hoa cúc vàng về cho mẹ. Em mỉm cười với những chú ong bé nhỏ đang hút nhụy hoa. Em ca vui với đàn chim riu rít trong chòm lá... Những cơn bão lạnh cắt da mùa đông làm cho cây cổ thụ trưởng thành. Những khó khăn, sỉ nhục, buồn đau trong cuộc sống hàng ngày làm con can đảm và chịu đựng hơn, biết thương cảm sâu khổ của người chung quanh...

Nếu bão giông không làm cây than vãn  
Thì sâu đau tăng sức mạnh cho con  
Lá bay đi, cây không tiếc mỗi mơn  
Đời vui đập, tin tay Thầy che chở...

Thầy ơi, bài học từ tạo vật mà bấy lâu con vẫn tưởng là vô tri, mới là bài học quý giá nhất, là con đường đưa con đến gặp Thầy. Như cây cổ thụ, Thầy đánh động, mở nút bình Rượu Ngon mà con cất giữ bấy lâu để rót đầy ly mà những người anh em con đang đưa tay lên đợi chờ...

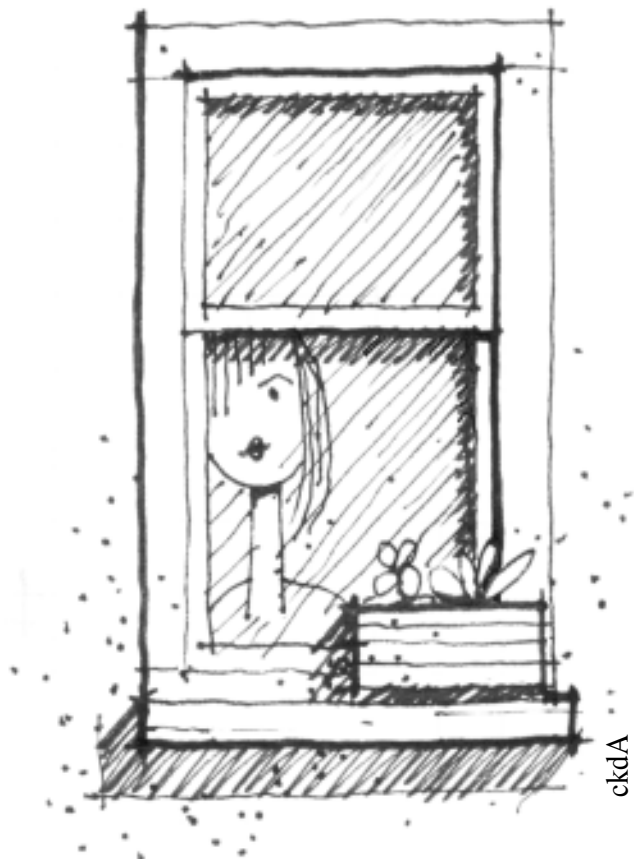
Rượu Ngon Thầy cho con tràn ngập  
Thầy dạy con đem phân phát đến tha nhân,  
Qua cổ thụ, Thầy cho con biết những lần  
Con sắp ngã là được tăng sức mạnh...

Nếu con thiếu Rượu Ngon này thì tội nghiệp và xấu hổ cho con, và tội nghiệp hơn cho những người đến dự tiệc cùng con.

Thầy ơi, giờ này đây với lòng khiêm tốn như cây cổ thụ kia, con xin dâng tất cả trí khôn, thân xác, sức khỏe yếu đuối, và cả các giới hạn, khuyết điểm của con cho Thầy. Xin Thầy biến hoá chúng thành Rượu Ngon. Xin thánh hóa con bởi Rượu của Thầy, và nhờ men rượu này, con hăng say mang bình rượu ngon của Thầy chia sẻ đến những người xung quanh, những người dễ thương cũng như không dễ thương lắm mà con gặp trong đời sống hằng ngày.

Thầy ơi! Con yêu Thầy. Xin Thầy biến con theo gương cây cổ thụ bên kia khung cửa kính...

Linh Thao 2000 - Anh Quốc



ckdA



Hoàng Thơ

# Gia Đình - Mảnh Vụn

Những người mới làm cha mẹ lần đầu tiên trong đời chắc sẽ đồng ý với Thơ rằng công việc nuôi dưỡng một em bé sơ sinh thật không phải dễ. Việc này đòi hỏi rất nhiều công sức và bao nhiêu là hy sinh, cực nhọc. Không hiểu sao mà một đứa bé nhỏ xíu như vậy lại có thể mang đến bao nhiêu là xáo trộn, thay đổi trong đời sống gia đình. Thời gian đầu “tập tễnh” nuôi con, vì thiếu kinh nghiệm, nên các “cha mẹ mới” thường cảm thấy chới với bởi những trách nhiệm của mình. Thơ là một trong những người đã cảm nhận điều này thật rõ ràng.

Khi bé Christine, con đầu lòng của Thơ chào đời, hai vợ chồng Thơ đã suy nghĩ,

bàn tính và cầu nguyện thật nhiều về cách thức chăm sóc cho bé trong những ngày sắp tới. Sau mấy tháng trời suy nghĩ và nhận định Thánh Ý Chúa, tụi Thơ quyết định là một trong hai đứa nên ở nhà để lo cho Christine vì tin rằng như vậy thì cháu sẽ được chăm sóc một cách đầy đủ và chu đáo hơn. Vợ chồng Thơ muốn cho con mình được gần gũi bên mẹ và được chính mẹ yêu thương chăm sóc để tạo cho nó những cảm giác êm đẹp, sung sướng trong những năm đầu của cuộc đời. Hơn nữa, tụi Thơ rất quan tâm đến vấn đề giáo dục con nên người tốt lành, nhân đức, biết yêu Chúa, yêu người. Thơ tin rằng đây thật sự là một trách nhiệm

tối hậu mà Thiên Chúa trao ban cho những người làm cha, làm mẹ. *It must be our priority, our most important responsibility as parents.* Tụi Thơ thật sự tin điều đó. Thế là Thơ được ông xã “nhường” cho nhiệm vụ ở nhà nuôi con và Văn tình nguyện đi làm nuôi gia đình nhỏ.

Sau 3 tháng nghỉ maternity leave ở nhà, Thơ xin nghỉ làm ở sở luôn, mặc dầu trong *office* họ đã chuẩn bị trước cho Thơ một cái *promotion* khi Thơ trở lại làm việc. Thơ hơi tiếc cái *promotion* đó, nhưng so với được ở nhà bên cạnh em bé thật dễ thương của mình - được ôm nó, hôn nó, “hít” nó suốt ngày vẫn sung sướng hơn mọi *promotion*! Tạ ơn Chúa cho tụi Thơ được sống đầy đủ với một *income*. Tuy rằng tụi Thơ không thể mua sắm xe mới, nhà rộng như các bạn mình, nhưng với những gì tụi Thơ đã và đang có, một mái ấm gia đình, hằng ngày no đủ, tất cả đều phản ánh lòng rộng lượng quá độ của Thiên Chúa dành cho gia đình Thơ. Về sau này Thơ nhìn lại quá khứ thì mới nhận biết rõ ràng vai trò làm mẹ thật sự là một món quà yêu thương Chúa tặng cho mình. Đây là một món quà thật đẹp, thật quý và thật hữu ích cho Thơ! Chỉ tiếc rằng trong thời gian đầu đang “tập” làm người mẹ gương mẫu, Thơ đã không nhận ra được giá trị cao trọng của món quà này. Thơ thường dễ buồn chán và hay than thân trách phận.

Khi chọn ở nhà nuôi con, Thơ hoàn toàn không thể ngờ trước được rằng công việc của một người mẹ đòi hỏi thật nhiều và xem như “vô tận”. Mỗi ngày một mình



“... Yêu thương là  
trung thành trong  
mọi bốn phận  
hằng ngày.”

# của Thiên Đàng

quanh quẩn trong nhà, làm những công việc thật nhỏ bé, tầm thường như thay tã cho con, pha sữa, cho bú, cho ợ, dỗ con ngủ, dọn dẹp nhà cửa, nấu cơm, rửa chén... rồi lại đến giờ thay tã, pha sữa, cho bú, v.v... Công việc cứ như thế mà diễn tiến cho đến hết ngày. Rồi hết ngày này qua ngày khác. Thời gian đầu vì thiếu kinh nghiệm, không biết sắp xếp thời giờ cho khôn khéo, nên Thơ cảm thấy thật mệt mỏi với bốn phận hằng ngày. Nhiều lúc Thơ cũng nản lòng và rất tủi thân. Thơ thấy các bạn học cũ của mình thì cứ tiến triển trong công việc làm ăn. Họ đi làm, có tiền, ăn mặc lịch sự, theo thời trang và rất thông thạo với những *modern technology*, những bước tiến của xã hội văn minh này. Họ có vẻ chẳng bận tâm chuyện gì. Tuy họ phải đi làm hằng ngày, nhưng đến cuối tuần thì được nghỉ, đi chơi đây đó và cuối tháng thì họ được cầm trong tay cái *pay check* – “hoa quả và phần thưởng” cụ thể do công việc họ làm. Còn Thơ, hằng ngày cũng làm việc, nhiều khi còn *stressful* hơn họ vì con mình cứ khóc nhèa nhựa hoài làm mình muốn điên cả cái đầu. Đã vậy cuối tuần có được nghỉ ngơi đâu vì con mình vẫn còn đó, nó vẫn cần thay tã, cho bú, ru ngủ v.v... Thơ nhìn lại mình, còn trẻ tuổi, *career* chưa kịp thành hình mà đã ngưng lại rồi. Tối ngày chỉ biết lủi thủi trong nhà thay tã, giặt đồ cho con. Đã vậy, công việc của mình sao làm hoài mà không thấy hết! Tối đến, khi mọi người đi ngủ, mình cũng mong được một giấc thẳng đến sáng nhưng nào được điêm phúc đó. Giữa đêm em bé đói bụng là Thơ phải

thức dậy cho nó bú, bú xong lại phải bồng đứng cho ợ thêm 15 phút nữa (Christine rất dễ bị ọc sữa nếu không cho nó “ợ” thật kỹ). Văn đã phụ Thơ nhiều lần bằng cách cho Christine ợ, nhưng Thơ không nỡ để anh phải thức dậy nữa đêm vì hôm sau còn phải dậy sớm đi làm, nên một mình Thơ thức đêm lo cho Christine. Qua nhiều ngày thiếu ngủ, Thơ thấy quá mệt mỏi trong người. Cái mệt thể xác dần dần ảnh hưởng đến tinh thần. Thơ mệt và *depressed*; cảm thấy mình bị *trapped* trong một hoàn cảnh không có lối thoát. Thơ quên dần lý do tại sao mình lại chọn con đường mình đang đi và Thơ chỉ nhìn thấy tình trạng nặng nề, cực nhọc ngay lúc ấy. Thơ rất tủi thân và ám ức trong lòng. Tánh Thơ ít nói và hay giữ trong lòng nên Thơ cũng chẳng than phiền gì với Văn. Nhưng sau nhiều ngày buồn bực như vậy, Văn để ý thấy Thơ có vẻ khó chịu và không vui nên đã tìm cách hỏi thăm và đã “nạy” cho Thơ nói ra hết những điều này cho Văn nghe. Văn là một người chồng và cha rất tốt. Khi nghe Thơ bày tỏ xong, việc đầu tiên Văn làm là nhắc lại cho Thơ nhớ lý do cao trọng mà tại Thơ đã chọn để Thơ ở nhà nuôi con. Đó chính là để cho con mình được sung sướng, hạnh phúc và *secure* trong tuổi thơ của nó và đồng thời để uốn nắn và dạy dỗ con trở nên ngoan ngoãn, tốt lành. Đây là mục đích chánh của tại Thơ, nhưng khi bắt tay vào việc, gặp khó nhọc, vất vả, Thơ nản lòng và quên đi mục tiêu của mình. Văn cũng an ủi Thơ rất nhiều và tìm cách sắp xếp thời giờ để gọi con cho ông bà và các cô bác để có dịp dẫn Thơ đi chơi cho

khuây khỏa và vợ chồng được *relax* với nhau một chút. Thú thật từ khi Thơ nhớ lại lý do đầu tiên và tối hậu tại sao mình chọn ở nhà nuôi con, Thơ không còn cảm thấy bị *trapped* nữa. Thơ bằng lòng chấp nhận những khó nhọc mình phải gặp trong cuộc sống hằng ngày và chỉ biết cố gắng, từng ngày một, làm bốn phận mình cách nào tốt đẹp nhất. Thơ kiên trì hơn và bước đi từng ngày một, không quên xin Chúa ban ơn và dịu dặt mình mỗi ngày, trong việc lớn cũng như việc nhỏ.

Theo thời gian, Thơ quen dần với vai trò làm mẹ; và cũng theo thời gian, Thiên Chúa nhân từ đã bày tỏ cho Thơ thấy hoa quả của công việc mình làm. Những “hoa quả và phần thưởng” Thơ gặt hái không có *tangible* như cái *paycheck* mình cầm trong tay sau một tháng làm việc trong sở. Nhiều khi những hoa quả này, nếu không để tâm, lưu ý mà nhìn, thì chúng cũng lọt ra khỏi tầm mắt của Thơ. Nhưng có những lúc Thơ may mắn nhận ra chúng thì ôi thôi, quả thật là Thơ đã lượm được một mảnh vụn tuyệt đẹp của Thiên Đàng! Thơ xin chia sẻ một mảnh vụn Thiên Đàng mà Thơ nhận được qua Christine con gái đầu lòng của mình. Chuyện này xảy ra khi Christine lên 7 tuổi. Lúc bấy giờ tại Thơ đã có thêm một bé gái thứ nhì 1 tuổi và Thơ thì đang mang bầu đứa thứ ba khoảng 5, 6 tháng. Chiều hôm đó, vợ chồng Thơ giận và cãi nhau, to tiếng về chuyện gì mà bây giờ Thơ cũng chẳng nhớ được nguyên do. Thơ chỉ nhớ là Thơ rất giận và không kềm chế được sự bực tức trong lòng, còn Văn cũng rất giận Thơ và

Văn thì đang bồng em bé trên tay. Thơ đòi Văn đưa em bé lại cho Thơ bồng (có vẻ tự ái, không cần Văn bồng em bé dù mình), nhưng Văn thấy Thơ đang nóng giận nên không chịu đưa em bé lại, điều đó càng làm cho Thơ tức điên lên được. Thơ vừa tức, vừa khóc và dậm chân, giằng co đòi lại em bé ... Các anh chị thử hình dung cảnh hỗn độn này qua ánh mắt của một đứa nhỏ bấy tuổi. Đó là lần đầu tiên Christine chứng kiến ba mẹ cãi nhau dữ dội như vậy. Đã vậy, thấy mẹ đang bụng bầu mà cứ dậm chân âm ỉ như vậy, nó sợ quá, bật khóc và hét lên thật to: “Mom! Dad! Stop it please! You’re going to hurt the baby! Stop it!” Nói xong, Christine vừa khóc vừa chạy ù lên lầu, chạy vào phòng và trong tức tặc, nó chạy xuống tay cầm theo cuốn Kinh Thánh của trẻ em mà tụi Thơ mua cho nó mấy năm về trước. Vợ chồng Thơ bấy giờ đứng lặng người, cứng họng ... cơn giận sôi sục lúc nãy bỗng đứng bị dập tắt hoàn toàn bởi giòng nước mắt trong sạch trên khuôn mặt ngây thơ của con gái mình. Christine vừa khóc, vừa nói: “Mom, dad, I want you both to listen to this ...” Rồi nó mở Kinh Thánh ra đọc 1 Corinthians 13: 4-8 “Love is patient, kind, without envy. It is not boastful or arrogant. It is not ill-mannered nor does it seek its own interest. *Love overcomes anger and forget offenses.* It does not take delight in wrong, but rejoices in truth. *Love excuses every thing, believe all things, hopes all things, endures all things. Love will never end.*” Giờ thì các anh chị thử hình dung xem phản ứng của vợ chồng Thơ lúc này ra sao.

Tụi Thơ vẫn chưa “tỉnh” lại từ cơn *shock*. *We were dumb-founded!* Cách đó vài tuần, tụi Thơ khuyên Christine thay vì cứ mê đọc truyện hoài thì trước khi đi ngủ, lấy Kinh Thánh ra đọc. Đây là một trong những đoạn tụi Thơ chọn cho nó đọc và giải thích ý nghĩa cho nó hiểu. Và giờ đây Chúa đã khôn khéo dùng cơ hội đó để sai Christine đến nhắc nhở cho bố mẹ nó nhớ lại ý nghĩa của Đức Yêu Thương! Thưa các anh chị, cảm giác của tụi Thơ lúc ấy thật là đặc biệt vô cùng. Mình vừa thấy thương và tội nghiệp cho con mình, vừa xấu hổ vì đã hành động thật ấu trĩ, vừa vui và hãnh diện vì con, vừa cảm động trước ơn lành thật quý báu mà Chúa ban tặng cho mình qua miệng đứa bé mới lên 7. Thế là trong nước mắt, vợ chồng Thơ đã xin lỗi Christine và hứa sẽ không bao giờ cãi nhau dữ dội như vậy nữa.

Thơ thật hết lòng cảm ơn Chúa đã luôn khuyến khích và nâng đỡ gia đình Thơ trong cuộc hành trình sống ơn gọi gia đình. Những mảnh vụn Thiên Đàng Chúa ban cho gia đình Thơ, Thơ ghi nhớ mãi trong lòng vì nó quý báu hơn bất cứ mọi kho tàng, ngọc ngà châu báu trên thế gian này. Những mảnh vụn Thiên Đàng này chẳng khác gì những lời khuyến khích, nâng đỡ, cổ võ của Thiên Chúa dành cho mình trong lúc mình chiến đấu với những khó khăn, cam go của cuộc sống để chu toàn sứ mạng Chúa giao phó cho mình. Cầu chúc quý anh chị cũng gặt hái thật nhiều “Mảnh Vụn Thiên Đàng” nhé.

“... Love is patient, kind, without envy. It is not boastful or arrogant. It is not ill-mannered nor does it seek its own interest. Love overcomes anger and forget offenses. It does not take delight in wrong, but rejoices in truth. Love excuses every thing, believe all things, hopes all things, endures all things. Love will never end.”

1 Corinthians  
13:4-8



(Ăn Danh)

# Gia Đình

Tôi đi làm ca hai nên việc vắng nhà vào buổi chiều là điều đương nhiên, thêm vào đó công việc làm ăn bận rộn nên làm việc sáu hay bảy ngày một tuần cũng là chuyện thường. Thoạt đầu tôi cảm thấy nhớ những bữa cơm gia đình, những buổi tối ấm cúng ngồi quây quần bên vợ con coi TV, hay những lúc ngồi dạy con với những bài toán cộng trừ. Nhưng rồi ngày tháng trôi qua thật nhanh, nhanh tưởng chừng như tên bay, cuộc sống trở thành thói quen khi thiếu đi những giây phút êm đềm đó. Thỉnh thoảng nỗi cô đơn bỗng thoáng hiện, vào những đêm đi làm về ăn cơm một mình, hay ngồi coi TV thiếu tiếng cười nói của trẻ thơ. Nhưng rồi cũng thoáng đi thật mau và cũng chẳng có thì giờ để ý đến nữa, rồi cuộc sống lại trở về với sự trống vắng quen thuộc đó, một sự trống vắng như thiếu một cái gì của gia đình mỗi ngày.

Rồi tình hình kinh tế thay đổi, công ăn việc làm không còn nhiều như trước nữa. Một tuần có khi chỉ làm 24 tiếng, có tuần phải nghỉ cả bảy ngày. Cuộc sống gia đình như bị đe dọa, những mối lo không sao tránh khỏi, những lời thở than tuy chưa nói ra nhưng đã cảm thấy được. Bây giờ ở nhà nhiều hơn đi làm, nhưng những tiếng cười vui của con khi thấy bố ở nhà như đánh tan đi những mối lo âu. Những bữa cơm gia đình chỉ có canh rau với cà nhưng chứa đầy tình yêu và thông cảm. Những phút hồi tâm của cả gia đình cùng với những cái hôn *good night* như thay cho những lời than thân trách phận. Mẫu nhiệm thay cuộc sống gia đình trở nên hạnh phúc khác thường, một hạnh phúc nhẹ nhàng mà bấy lâu nay cứ đi tìm ở trong những paycheck hay trong các thứ xa xỉ phẩm khác. Tôi bỗng dưng muốn ôm lấy sự hạnh phúc đó mãi mãi trong vòng tay, không có gì có thể thay đổi cuộc sống gia đình tôi trong lúc này.

Tiếng đứa con gái lớn gọi bố xóa tan đi những giấc mơ tôi đang vẽ trong đầu:

“Bố ơi mời bố xuống ăn cơm”

Tôi đứng dậy chọn một CD của Đức Huy mở nhỏ vừa đủ vọng xuống bếp, rồi ngồi vào bàn ăn. Trong nhà chỉ có 4 người nhưng rất ồn ào, người này lấy chén, người kia xới cơm... Chúng tôi dang lời nguyện trước khi ăn, rồi bắt đầu thao thao bất tuyệt vừa ăn vừa nói chuyện, kể cho nhau nghe những gì xảy ra trong

trường học, trong sở làm. Một bữa cơm gia đình thật ấm cúng mà tôi bị thiếu bấy lâu nay. Cơm nước xong xuôi vợ tôi nhìn tôi và nói nhẹ nhàng:

“Hay là anh xin làm ban ngày đi, có ít tiền một chút cũng không sao, cứ bỏ em và hai con lũ thú ở nhà ban đêm một mình hoài...”

Yên lặng nhìn thái độ của tôi một chút rồi vợ tôi nói tiếp:

“hồi đó làm nhiều tiền nhưng nhìn lại cũng chẳng có gì, bây giờ làm ít đi nhưng còn có được gia đình.”

Tôi đứng dậy hôn nhẹ lên mái tóc vợ tôi và không trả lời, nhưng thật sự muốn tránh cái nhìn có một chút gì van xin trong khóe mắt nàng. Hai đứa con bên mẹ tiếp theo “Đúng rồi, bố ở nhà với mẹ và tụi con đi bố.”

Tôi đứng dậy bước lên nhà trên, lòng hoang mang. Một sự hoang mang, hồi hộp hòa lẫn niềm vui. Tôi không muốn phải suy nghĩ trong lúc này, muốn tận hưởng trọn vẹn hạnh phúc của gia đình. Tôi bỗng cất tiếng hát lên thật lớn át cả tiếng Đức Huy đang lên xuống lúc trầm lúc bổng, đang hồn nhiên nói lên tiếng lòng mình:

*Tôi yêu những gì đến tự nhiên,*

*những câu nói thành thật,*

*và yêu biển vắng.*

*Tôi yêu trong nhà nhiều cây lá,*

*tôi yêu những người già.*

*Tôi yêu cơm cà và điều thuốc,*

*giấc ngủ không mộng mị...*

*Và tôi cũng yêu em ... và tôi cũng yêu em ...*

*Yêu em nồng nàn ... yêu em chứa chan ...*

Phoenix một ngày vui.

Thân gửi tặng gia đình Nazaret

04/04/01



# Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn .

một trường hợp *opposites attract*? Xin chị Kim Anh cho biết trong những năm đầu mới lấy nhau, hai người có vấn đề gì với những khác biệt này hay không? Và đã đối phó với những vấn đề này như thế nào?

*Kim Anh:* Tính tình của Hưng và Kim Anh rất khác biệt nhau. Hưng là một người trực tính, dễ bộc lộ tình cảm, một người *extrovert*. Còn Kim Anh là một người *introvert*, không thích bộc lộ tình cảm nhiều. Hai tụi này được dạy dỗ trong hai gia đình rất khác nhau. Cũng có thể nói những khác biệt đó đã bổ túc cho những thiếu sót của nhau. Nhưng đồng thời chúng cũng là cơ cho những bất hoà không chỉ trong lúc đầu khi mới cưới, nhưng cho đến bây giờ và có lẽ suốt cuộc đời. Thí dụ sau một ngày làm việc mệt nhọc Hưng thích nghỉ ngơi bằng cách coi TV, đọc báo, còn Kim Anh đi làm về thấy nhà cửa bẽ bộn là thấy khó chịu rồi, làm sao mà có thể ngồi nghỉ ngơi? Thế là Kim Anh dọn dẹp, trong lòng bực dọc vì thấy chồng mình ngồi phè coi TV. Rồi từ đó lây qua chiến tranh lạnh không thèm nói chuyện với nhau, hay cầu nhau *nagging* và cãi nhau một cách vô lý. Hưng là người bộc trực cho nên có gì nói đó, còn Kim Anh hay để trong lòng. Khi *communicate* với nhau nhiều lúc cũng không hiểu nhau. Một người thì nói quá lố, còn người kia im ru không thèm trả lời. Cũng may người nóng người lạnh chứ cả hai đều nóng hay đều lạnh thì nguy to.

Tụi này đã đối phó như thế nào? Thứ nhất là làm sao *communicate* hay làm sao

tạo được bầu khí để có thể nói chuyện một cách cởi mở, để tâm sự những gì đang ở trong lòng mình, thay vì la lối. Hầu như lần nào Hưng và Kim Anh cũng thấy cần phải trở về và lắng nghe nhau nhiều hơn. Khi hiểu nhau rồi thì những khác biệt không phải là một vấn đề nhưng lại là cơ hội cho tụi này gần nhau hơn. Dần dần tụi này nghe Chúa mời gọi tụi này chấp nhận nhau và thương nhau với cả những tính tốt và xấu của nhau.

*Đồng Hành:* Trong dịp kỷ niệm 10 năm thành hôn của anh chị vừa qua, một người bạn thân đã nói thế này, “Congratulations! In 10 years, you have built a family, a community, and a ministry.” Anh chị nghĩ gì về câu nói đó?

*Hưng:* Đối với Hưng, 10 năm qua thật là 10 năm đầy hồng ân. Có nhiều lúc, Chúa dẫn Hưng đi khi Hưng chán nản, không muốn tiếp nhận sự thanh tẩy của Chúa, không muốn trở về với Ngài. Nhưng cuối cùng thì Hưng cũng phải đầu hàng trước tình thương vô bờ bến của Chúa. Hưng nghĩ Chúa đã thanh tẩy và dạy dỗ người học trò chậm tiến nhất của Ngài. Thật sự Hưng cảm ơn câu nói này của người bạn và biết đây là một cuộc hành trình lâu dài mà Chúa đã và đang dẫn Hưng và Kim Anh đi. Xin được ơn để Hưng và Kim Anh luôn mở lòng cho Chúa thực hiện những ước mơ của Ngài trong cuộc đời của Hưng và Kim Anh.

*Đồng Hành:* Chị Kim Anh có thể chia

sẻ một kỷ niệm vui đáng nhớ nhất trong 10 năm qua không?

*Kim Anh:* Kỷ niệm vui đáng nhớ cho Kim Anh là sự ra đời của đứa con đầu lòng và lần lượt các cháu kế tiếp.

*Đồng Hành:* [Xoay qua anh Hưng] Và một kỷ niệm không vui, cũng đáng nhớ nhất?

*Hưng:* Có lẽ là lúc được tin Kim Anh có thai đứa con thứ 5. Lúc đó Hưng bàng hoàng và đã *go into depression*. Có lúc Hưng cãi với Chúa, trách Chúa sao Chúa lại làm xáo trộn cuộc sống của con? Xe van đã đầy chỗ rồi bây giờ lại thêm một đứa nữa thì chỗ ở đâu? Con mới được thờ chút, mới được ngủ chút, ... thì Chúa lại có chương trình khác. Và Hưng *struggle* rất nhiều với những ý nghĩ không muốn cộng tác với Chúa trong việc này. Cuối cùng qua khóa tĩnh tâm linh thao, Hưng tìm được bình an và phó dâng cuộc sống của mình cho Chúa và xin Chúa dẫn Hưng đi đâu thì Hưng đi đấy. Khi Hưng chấp nhận rồi thì bình an và niềm vui tràn đến làm cho Hưng có cảm tưởng như người vừa được thoát khỏi gông cùm. Hưng, Kim Anh và các cháu bắt đầu nghĩ tên cho em bé và chuẩn bị đón một thành viên mới của gia đình. Nhưng niềm vui qua mau, hai tuần sau đó thì Kim Anh bị sẩy thai. Lúc đó Hưng bàng hoàng và hổ thẹn với chính mình. Tại sao niềm tin trước kia của Hưng nơi Chúa lại quá èo ọt? Hưng không có đủ sức sẵn sàng đáp trả tiếng gọi



Bố với các con

Phỏng vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn

của Thầy. Đây là một bài học quý giá cho Hưng thấy mình yếu đuối dường bao và mình cần đến ơn Chúa thế nào trong cuộc sống hằng ngày.

**Đồng Hành:** Nói đến trẻ con, anh chị giới thiệu với độc giả Đồng Hành một chút về các “tác phẩm” của mình được không? Các cháu tên gì, bao nhiêu tuổi, và cá tính của mỗi cháu.

**Kim Anh:** Hưng và Kim Anh có bốn cháu: Thảo Vy 8 tuổi, thích đọc sách, tính trầm và nhạy cảm, biết nhường nhịn các em và đảm đang đúng như một chị cả. Thảo An 5 tuổi, tính tình rất hồn nhiên, carefree, sống với giây phút hiện tại, dễ bộc lộ tình cảm. Thăng con trai có tên cúng cơm là thăng Cui, thích chơi với bố, có lẽ vì lẽ loi một mình là con trai bị các chị và em gái đi. Con bé út là Thảo Tâm, nó lanh nhất trong nhà, hay nhõng nhẽo vòi vĩnh. Bốn đứa chơi với nhau, cãi lộn cũng nhiều, nhưng thương nhau cũng có. Chúng mang lại niềm vui cho Hưng và Kim Anh rất nhiều.

**Đồng Hành:** Any more in planning?

**Kim Anh:** Tụi này thấy bốn đứa là đủ nhưng nếu Chúa cho thêm thì sẽ nhận. Mỗi lần mang thai là một lần Kim Anh *struggle* với Chúa. Kim Anh thích làm chủ cuộc sống của mình. Mỗi lần mang thai là mỗi lần hai vợ chồng Kim Anh được Chúa mời gọi sống đặt niềm tin vào Chúa hơn, để Chúa làm

chủ cuộc sống của mình. Mỗi đứa con ra đời lại là chứng tích tình thương Chúa cho Hưng và Kim Anh nhìn ngắm mỗi ngày, là một mẫu nhiệm Kim Anh suy ngắm không bao giờ biết chán.

**Đồng Hành:** Câu hỏi này đặc biệt dành cho chị Kim Anh, không phải vì Đồng Hành coi nhẹ vai trò của người cha đâu nhé. Sẽ bàn về vai trò người cha trong một kỳ nói chuyện khác. Xin chị Kim Anh tâm sự một chút về *your life as a full-time working mother of four children*. Làm thế nào mà chị có thể vừa làm việc *full-time*, vừa lo cho bốn đứa con nhỏ, và còn sinh hoạt trong cộng đoàn, trong phong trào Đồng Hành nữa?

**Kim Anh:** Hưng và Kim Anh có may mắn được gia đình hai bên thương mến và nâng đỡ. Mỗi ngày đi làm thì có ông nội các cháu phụ giúp trông các cháu. Cho nên Kim Anh cảm thấy yên tâm để đi làm. Trong một khoá Linh Thao nào đó, Kim Anh suy niệm về Ôn Gọi và nghe tiếng Chúa mời và sai đi trong mọi môi trường Kim Anh sống. Từ đó Kim Anh hiểu là mình có thể tìm Chúa nơi phòng mạch khám bệnh, nơi ông bà già bệnh nhân khó tính, nơi người làm chung khó nết. Kim Anh có thể mang Chúa đến với họ không? Gia đình và cộng đoàn cũng là nơi Kim Anh sống ơn gọi làm con Chúa cho trọn hơn không? Kim Anh cảm nhận Chúa thương mình với tình thương vô điều kiện, và tình thương đó đã là nguồn sức cho Kim Anh trong các nhiệm

vụ của mình.

Tuy nhiên trong thực tế một ngày chỉ có 24 tiếng, Kim Anh học cách sắp xếp thời giờ và đặt ưu tiên cho mình. Bây giờ không còn những ngày làm học sinh rong chơi hay cúp cours và tán gẫu. Thời giờ trở nên rất quý báu, là món quà Chúa cho Kim Anh và nếu Kim Anh biết sử dụng thì mọi chuyện sẽ đâu vào đó thôi. Kim Anh cũng học biết *let go* những hoạch định mình có sẵn. Một lời khuyên mà Kim Anh rất quý của cha Elizalde Thành là: “Con nên chuẩn bị và hoạch định, sau đó thì cũng nên sẵn sàng để *let go* những hoạch định đó. Vì trong những bất ngờ có ý Chúa trong đó.”

**Đồng Hành:** Nhắc đến cha Thành, người đã sáng lập ra phong trào Đồng Hành hiện nay, anh chị có mang đặc nét nào của phong trào Đồng Hành vào trong sinh hoạt của gia đình mình hay không? Phản ứng của các cháu như thế nào, xin anh chị chia sẻ kinh nghiệm này với độc giả.

**Hưng:** Tụi này dạy cho các cháu làm phút hồi tâm mỗi ngày. Và có khi Hưng và Kim Anh làm biếng hay mệt mỏi thì chính các cháu là những người nhắc nhở bố mẹ cầu nguyện. Nhiều khi trong phút hồi tâm với cả gia đình, các cháu đã dạy Hưng thêm về Chúa, về tình thương.

**Đồng Hành:** Anh Hưng có thể kể lại một lần nào đó các cháu làm phút hồi tâm không?

Các cháu còn nhỏ quá thì làm phút

Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn .

hồi tâm như thế nào?

*Hưng:* Tụi này dạy các con chia sẻ ba điều mỗi khi làm phút hồi tâm. Con muốn cảm ơn Chúa về chuyện gì? Con muốn xin lỗi Chúa điều gì? Và con muốn xin Chúa những gì? Chỉ giản dị có ba điều thôi. Một hôm, Thảo An, đứa con gái thứ nhì của Hưng nói hôm nay con không muốn cảm ơn Chúa về những điều như mọi khi: như được cha mẹ thương yêu, được cơm ăn đầy đủ, ... Mà con muốn cảm ơn Chúa vì hôm nay con biết tự động đi dọn dẹp nhà trước khi bố mẹ đi làm về để bố mẹ vui lòng. Con biết share đồ chơi với chị và các em.

Wow, Hưng thấy *here was a five-year-old child, who didn't want to just show her gratitude for the things she passively received anymore, but she wanted to go beyond that. She wanted to give thanks for her actions, the things she did to make God happy.*

Một ảnh hưởng khác của phong trào Đồng Hành trong gia đình tụi này là hiện giờ các cháu cùng đi họp nhóm với Hưng và Kim Anh trong nhóm Gia Đình Nazarét tại Phoenix. Trong nhóm, các cháu cũng là thành viên chứ không phải chỉ là những đứa trẻ đi theo chơi với bố mẹ. Các cháu cùng họp với nhau trong lúc bố mẹ họp. Mỗi năm, tụi này hoạch định chương trình cả năm cho nhóm, trong đó, tụi này không chỉ chú ý tới nhu cầu của người lớn mà còn có những sinh hoạt để đáp ứng nhu cầu của các cháu nữa.

*Đồng Hành:* Trong lúc bố mẹ họp thì các cháu họp lấy một mình, đứa lớn chỉ đứa bé, hay là có ai hướng dẫn?

*Hưng:* Có người lớn hướng dẫn tụi nhỏ họp chứ. Thí dụ như tuần này họp ở nhà Hưng và Kim Anh, thì Hưng và Kim Anh sẽ là người trông các cháu trong hai tiếng đồng hồ lúc bố mẹ chúng họp. Thường thì khi buổi họp bắt đầu, cả nhóm gồm bố mẹ con cái ngồi lại đọc một kinh chung, cho biết đề tài họp nhóm hôm nay là gì. Sau đó thì người lớn tách ra một nhóm. Trẻ con chia ra làm hai nhóm. Một nhóm gồm những đứa đã đi học rồi thì có *activity* cho chúng làm. Còn nhóm kia gồm những đứa *baby* thì chỉ chơi với nhau thôi. Hưng trông một nhóm và Kim Anh trông nhóm kia. Rồi kỳ tới lại tới lượt cặp khác *host* buổi họp và ...*babysit*.

*Đồng Hành:* *Activity* của các cháu là gì? Anh Hưng cho một thí dụ điển hình được không?

*Hưng:* Mùa Vọng vừa rồi, tụi này dạy cho tụi nhỏ mỗi đứa làm một dây mắt xích gồm những vòng tròn bằng giấy móc vào nhau. Cuối dây là một ngôi sao. Trên mỗi móc xích các cháu đề một việc nó sẽ làm để chuẩn bị đón mừng Chúa Giáng Sinh. Rồi treo sợi dây đó lên cây Noel. Mỗi ngày, tụi nó xé ra một móc xích và bố mẹ giúp nó thực hành việc đề trên móc xích đó. Trong phút hồi tâm buổi tối, tụi nhỏ chia sẻ về việc nó làm ngày hôm đó.

*Đồng Hành:* Chà, dày công quá, làm sao các anh chị có đủ thì giờ để vừa lo cho người lớn mà lại vừa lo cho các cháu trong nhóm như vậy?

*Hưng:* Thật ra nếu mỗi cặp thay phiên nhau làm thì không đến nỗi. Mỗi năm mình chỉ cần tốn thì giờ ngồi lại một lần để *plan* chương trình cho cả năm rồi cứ theo đó mà làm. Hưng và Kim Anh nghĩ mình có ít thì giờ quá, nếu bỏ các con ở nhà để đi họp thì đánh mất thời giờ đáng lẽ dành cho các con. Chi bằng mình đem tụi nó theo, mình vừa được họp nhóm, mà các con cũng có thì giờ bổ ích với bố mẹ, với bạn bè của chúng trong nhóm. Ngoài ra, trong các lần họp mặt vùng cũng như cả phong trào, Hưng và Kim Anh cũng cố gắng mang các cháu theo vì tụi này nhận ra, trong không khí và tâm tình họp mặt của Đồng Hành, các cháu học được nhiều điều quý giá mà Hưng và Kim Anh khó có thể dạy được ở nhà. Tụi nhỏ thích các khoá họp mặt đến nỗi hằng năm, chúng đều mong được về dự họp mặt hay đại hội.

*Đồng Hành:* Bây giờ mình xoay qua chuyện nhóm người lớn một chút nha. Nhóm Gia Đình Nazarét có họp thường xuyên không? Nhóm có bao nhiêu người?

*Hưng:* Nhóm đã được hơn 3 tuổi và nhóm đã là một cộng đoàn Đồng Hành thương mến của cả gia đình Hưng và Kim Anh, như đã nói trên. Trong mùa Chay và mùa Vọng, nhóm họp mỗi tuần một lần. Còn thường thì hai tuần một lần. Trong nhóm



*Mẹ với các con -  
sinh nhật Thảo An*



có 7 cặp người lớn (14 người) và 20 cháu nhỏ.

*Đồng Hành:* Trước kia anh chị đã thành lập nhóm Hạt Cải ở UCI, giờ lại thêm nhóm Gia Đình Nazarét. Cả hai nhóm đều mang những đặc nét riêng, khác với các nhóm Đồng Hành khác. Xin cho biết trong lúc lập nhóm gia đình, anh chị đã gặp những khó khăn gì?

*Hưng:* Hưng nghĩ khó khăn lớn nhất lúc ban đầu là làm sao tìm được những người có cùng một ao ước với mình. Ao ước có một nhóm để cùng đi với nhau đến với Chúa. Lúc nhóm được thành lập, có ba cặp đang nói chuyện ly dị. Họ rất bi quan và dè dặt khi đến với nhóm. Họ đặt câu hỏi nhóm làm được gì cho tôi? Gia đình tôi mà còn đang rạn nứt thì ngoài gia đình ra, làm sao tôi có thể tìm được tình thương hay sự tin cậy ở những người khác? Sau khi niềm vui có nhóm, lập được nhóm qua đi thì lại có những vấn đề khác như cặp này không thích cặp kia, cá nhân này không ưa cá nhân kia. Mỗi người ở trong một giai đoạn trưởng thành với nhóm khác nhau nên cũng khó hoà hợp. Rồi tụi này cũng không được sự

nâng đỡ và chấp nhận của cộng đoàn giáo xứ và của cha quản nhiệm ở đây. Đó cũng là một thời kỳ thử thách khá nặng nề cho nhóm.

*Đồng Hành:* Trong tất cả những khó khăn này thì Chúa ở đâu?

*Hưng:* Hưng nghĩ trong những giai đoạn đen tối nhất là lúc tụi này nhận được nhiều hồng ân nhất. Có lúc đen tối nỗi chẳng thấy đường đi, nhưng Hưng và Kim Anh phó thác, để Chúa dắt đi. Khi đi qua rồi, nhìn lại mới thấy đúng là đã có Chúa mở đường cho mình đi. Qua những thử thách này, Hưng và Kim Anh tập bỏ ý mình để có thể tự do theo Chúa mà không bị ràng buộc.

*Đồng Hành:* Ngoài nhóm gia đình Nazarét, anh chị còn có những sinh hoạt nào trong cộng đoàn giáo xứ ở Phoenix?

*Hưng:* Trong 6 năm qua, Hưng và Kim Anh lo giúp cộng đoàn trong vai trò dạy giáo lý Tân Tòng, cũng như trong hội đồng mục vụ lo về các đoàn thể và nhu cầu tinh thần cho cộng đoàn.

*Đồng Hành:* Trở lại với “mười mấy năm tình Đồng Hành.” Có thể nói hôm nay anh chị đã cùng đồng hành trong tình bạn, tình yêu, tình vợ chồng, và giờ đây trong vai trò làm cha mẹ. Phong trào Đồng Hành đã mang đến cho anh chị những gì?

*Kim Anh:* Phong trào là nơi Hưng và Kim Anh lớn lên, nhận được tình thương và nghe tiếng Chúa sai đi qua anh em. Phong trào cũng là nơi Kim Anh nhận ra chân dung của Chúa Kitô thật đẹp, hình ảnh này hỗ trợ tinh thần cho gia đình Hưng và Kim Anh rất nhiều trong những khó khăn của cuộc sống.

*Hưng:* Đồng Hành là một gia đình thứ hai của Hưng và Kim Anh. Nơi đây Hưng và Kim Anh cảm nhận được tình bạn cao quý trong Chúa Kitô. Dù rằng trong lúc sinh hoạt với Đồng Hành, gia đình Hưng và Kim Anh cũng gặp nhiều vui buồn và cả những sự thật đau lòng trong phong trào. Nhưng đây là nơi Hưng và Kim Anh tập sống thật với lòng mình. Nơi đây không phải là một thiên đường trong đó không có đau khổ, không có tội lỗi, không có những gia đình đổ vỡ. Phong trào Đồng Hành có tất cả

“... Tụi này dạy các con chia sẻ ba điều mỗi khi làm phút hồi tâm. Con muốn cảm ơn Chúa về chuyện gì? Con muốn xin lỗi Chúa điều gì? Và con muốn xin Chúa những gì? Chỉ giản dị có ba điều thôi.”

Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn .

những vấn đề đó. Nhưng trong phong trào, Hưng đã được chứng kiến nhiều anh chị em luôn chọn theo Chúa dù trong khó khăn, trong đổ vỡ của gia đình, dù bị thất nghiệp, đau ốm, v.v. Đây là nơi Hưng tìm được những người bạn chọn sống theo tinh thần Nguyên Lý Nền Tảng của Thánh Y Nhã. Mục tiêu cuộc đời là sống mãi với Thiên Chúa ...

*Đồng Hành:* Phong trào Đồng Hành đã đòi hỏi ở anh chị những gì? Có khi nào anh chị cảm thấy ... ngán, *burned out* với hai chữ Đồng Hành không? Có bao giờ anh chị muốn bung ra làm một cái gì khác, thay đổi môi trường, bạn bè? Dù chỉ là một mong muốn mơ hồ, trong khoảnh khắc?

*Kim Anh:* Phong trào đòi hỏi Hưng và Kim Anh sống thật với chính mình và ơn gọi Chúa đặt để cho gia đình tụi này mỗi ngày một HƠN. Và thật ra đó là những đòi hỏi nơi người Kitô Hữu sau khi nhận phép rửa tội. Đồng Hành là một lối sống Hưng và Kim Anh chọn, có những lúc lên xuống tinh thần nhưng không bao giờ cảm thấy chán. Hưng và Kim Anh nghe tiếng gọi làm mục vụ trong khuôn khổ rộng hơn Đồng

Hành, có nghĩa là làm sao mang tin mừng đến cho mọi người không ở trong phong trào Đồng Hành, không phải là người công giáo. Nhưng Đồng Hành là cộng đoàn, là một đại gia đình Hưng và Kim Anh trở về để chia sẻ sau những ngày tháng làm việc tại địa phương.

*Hưng:* Có lẽ chưa có lúc nào Hưng muốn bỏ lối sống Đồng Hành trong 15-16 năm qua. Cũng có lúc Hưng nản lòng như khi tụi mình sống thiếu yêu thương trong phong trào, hay cãi nhau về lề luật đúng sai. Có lúc Hưng cảm thấy bất lực trước những yếu đuối và tật xấu của mình, hoặc trước những đau khổ và đổ vỡ của anh em trong phong trào. Nhưng trong tất cả lúc đó Hưng đã nhận ra sự hiện diện của Chúa và xin ơn thanh tẩy cho chính Hưng và ơn biết mở lòng để yêu thương và thông cảm với anh em.

*Đồng Hành:* Được biết anh Hưng đã làm phó nhóm phong trào Đồng Hành trong những năm 1993-1994. Trưởng nhóm 1995-1998. Và phó nhóm lần nữa để yểm trợ cho anh Văn Đình Tuấn trong vai trò trưởng nhóm phong trào Đồng Hành năm 1997-

2000. Chị Kim Anh, *how do you feel being “the woman behind the man” in all these years?* Chị Kim Anh có thể chia sẻ với độc giả những vui buồn trong thời gian quan trọng này không?

*Kim Anh:* Những năm tháng Hưng đứng ra đảm trách những công việc cho phong trào, là thời gian Chúa dạy Kim Anh rất nhiều bài học quý giá.

Để cho Hưng ra làm việc với anh em có nghĩa là Hưng và Kim Anh sẽ có ít giờ hơn cho nhau, cho gia đình. Kim Anh thích giữ Hưng cho chính mình và các con. Nhưng Chúa lại dùng Hưng để đến với anh em thì Kim Anh có sẵn sàng không nắm giữ và để chồng mình ra đi không? Mỗi kỳ họp mặt mà Kim Anh ở nhà với các cháu, là một kỳ nhận định trong giằng co. Rồi sau khi quyết định xong xuôi và Hưng lên đường thì không ngày nào ở nhà mà Kim Anh không khóc. Khi mình let go một người nào đó mình thương, cho dù trong tự do hoàn toàn, thì trong tim mình còn lại một lỗ hổng, một *empty space*, nơi đó mình cảm thấy cô đơn lắm, trống vắng lắm. Trong sự trống vắng này, một hôm Kim Anh có một kinh nghiệm thật quý. Kim Anh chợt hiểu mâu nhiệm

## Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng

của *presence in absence*. Sự trống vắng nói lên Kim Anh nhớ Hưng, các cháu nhớ bố của chúng. Và trong sự nhớ nhung này lại nói lên sự hiện diện của người vắng mặt. Và Hưng khi ở xa, cũng nhớ nhà, nhớ mẹ con Kim Anh, cũng ước gì Hưng đang có mặt ở nhà. Kinh nghiệm này giúp Kim Anh liên tưởng đến mẫu nhiệm Chúa hiện diện trong Thánh Thể, giúp Kim Anh sống thật gần với Chúa trong những trống vắng nội tâm của mình.

Kinh nghiệm quý giá thứ hai là kinh nghiệm sống “mẫu nhiệm của sự tầm thường”, *mystery of the ordinary*. Mới đầu Kim Anh thấy bức mình tại sao mình phải ở nhà với các công việc tầm thường như thay tã, lo cơm nước, dọn dẹp nhà cửa, những công việc không tên tuổi, v.v. Qua những lúc như vậy, Kim Anh nhớ đến Đức Mẹ khi xưa cũng sống tầm thường như vậy thôi, nhưng mẹ sống chấp nhận và ôm ấp cuộc sống tầm thường ấy suốt đời vì trong đó là ý Chúa, là nuôi nấng Chúa Con, và như vậy là làm vinh danh Thiên Chúa. Hình ảnh này luôn là lời mời cho Kim Anh vượt ra khỏi ý riêng của mình để làm tròn những việc rất nhỏ và bình thường trong gia đình.

Trong các năm 95 đến 98, 3 cháu sau cùng lần lượt ra đời, là thời gian rất căng thẳng cho Hưng và Kim Anh. Hình như hai vợ chồng không có đủ thời giờ nghỉ ngơi, hướng chi làm chuyện gì lớn lao. Nhưng cũng lại là thời kỳ Hưng giữ vai trò trưởng phong trào và cũng là những năm Hưng và Kim Anh lo các khóa RCIA cho cộng đoàn địa phương. Có nhiều lúc tưởng chừng như

sẽ *burn out*. Nhìn lại chỉ thấy bàn tay huyền nhiệm của Chúa trong tất cả. Có ai đó nói, *just do your best, and God will do the rest*. Kim Anh tin là nếu Chúa sai đi, thì Chúa sẽ sắp xếp và chính Ngài sẽ hoàn thành các công việc đó.

Riêng Kim Anh nhận ra nhiều món quà lắm. Thấy Chúa làm việc rõ ràng trong Hưng. Ngài thay đổi và uốn nắn Hưng thành một người có trái tim rất lớn cho anh em, cho gia đình, cho mọi người. Thấy kết quả nơi các em nhí, nơi các nhóm Come & See, nơi sự trưởng thành của phong trào và nhất là thấy trái tim mình mềm mại đi rất nhiều. Ngày hôm nay Kim Anh nhận ra rằng khi một trong hai người Hưng hay Kim Anh ra làm việc là không phải một người, nhưng là cả hai vợ chồng, cả gia đình và các con nữa.

*Đồng Hành: (cười)* Có lẽ chẳng bao giờ Chúa cho anh chị nghỉ ngơi đâu. Tại sao anh chị lập ban gia đình trong phong trào Đồng Hành?

*Hưng:* Có lẽ câu hỏi nên là tại sao phong trào Đồng Hành lập ban gia đình thì đúng hơn. Hưng và Kim Anh cũng giống như nhiều cặp gia đình trẻ trong phong trào được may mắn cùng chọn lối sống Đồng Hành, nhưng ít thấy trong phong trào một môi trường thích hợp cho các gia đình sinh hoạt. Không biết có phải vì vậy mà các anh chị trẻ sau một thời gian sinh hoạt trong phong trào, đến khi lập gia đình thì không còn thấy đi với phong trào nữa? Và sâu xa

hơn, Hưng và Kim Anh nghe được những tiếng thở dài, và bao nhiêu nước mắt đau khổ trong các gia đình trong cũng như ngoài phong trào. Và đâu đó trong lòng tụi này vang lên câu hỏi: “Thưa Chúa, con có thể làm gì cho các gia đình?”

*Đồng Hành:* Cho đến nay, ban gia đình đã hoạt động được bao lâu và đã có những sinh hoạt cụ thể nào?

*Kim Anh:* Trong lúc này ban gia đình vẫn còn trong thời kỳ thử nghiệm, có một số sinh hoạt cụ thể như trong 3 năm qua đã bắt đầu có các khóa Linh Thao cho gia đình do các cha Nguyễn Trọng Tước, Cha Lê Quốc Tuấn, và Cha Trần Đình Nhi hướng dẫn. Ở một số nơi, kết quả rất khả quan. Nhiều vùng trong phong trào đang bắt đầu có các nhóm gia đình Đồng Hành sinh hoạt. Chúng ta có một e-mail list để nối kết các anh chị có ao ước phục vụ trong môi trường gia đình: [dh-family@yahoo.com](mailto:dh-family@yahoo.com).

*Đồng Hành:* Xin anh chị chia sẻ những khó khăn hiện tại mà ban gia đình đang gặp phải.

*Hưng:* Đầu đã chính thức khai mạc mà gặp khó khăn! Nói giỡn chứ cái khó khăn có lẽ là làm sao tụi mình ở mỗi địa phương có thể cùng nhau làm việc một cách đồng tâm nhất trí trong ban gia đình. Hưng muốn nói đến *think globally and act locally*.

Khó khăn thứ hai là làm sao có được một linh mục tuyên úy chính thức lo cho

“... [Đồng Hành] không phải là một thiên đường trong đó không có đau khổ, không có tội lỗi, không có những gia đình đổ vỡ. Phong trào Đồng Hành có tất cả những vấn đề đó. Nhưng trong phong trào, Hưng đã được chứng kiến nhiều anh chị em luôn chọn theo Chúa dù trong khó khăn, trong đổ vỡ của gia đình, dù bị thất nghiệp, đau ốm, v.v. Đây là nơi Hưng tìm được những người bạn chọn sống theo tinh thần Nguyên Lý Nền Tảng của Thánh Y Nhã. Mục tiêu cuộc đời là sống mãi với Thiên Chúa ...”

Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn . Phỏng Vấn .

mục vụ này trong phong trào Đồng Hành.

*Đồng Hành:* (Cười) Mình khó khăn lắm mới xin được một linh mục tuyên úy cho cả phong trào, mà cha chỉ lo cho phong trào bán thời gian thôi. Bây giờ anh Hưng đòi một cha tuyên úy chỉ cho ban gia đình, thế thì có tham lắm không?

*Hưng:* *We have to dream big!* Thật ra Hưng không nghĩ mình cần một cha tuyên úy làm việc toàn thời gian với ban gia đình. Nhưng mình cần một cha tuyên úy chú trọng về ban gia đình. Giống như cha Đỗ Bá Long đang làm việc với giới trẻ trong phong trào Đồng Hành. Tụi mình đều có quá ít thời giờ. Ngoài công ăn việc làm và lo cho gia đình, Hưng chỉ còn đủ giờ để ... thở thôi! Mình cần người hướng dẫn và hun đúc mình trong công việc của ban gia đình. Hưng thấy nhu cầu cho ban gia đình thật là gần, thật là quan trọng với mỗi người tụi mình trong xã hội hiện nay.

*Đồng Hành:* Chủ đề của báo Đồng Hành năm nay là “Gia Đình”, anh chị có muốn nhấn gì thêm với độc giả của báo không?

*Hưng:* Hưng và Kim Anh ao ước được lắng nghe thêm từ các độc giả trong cũng như ngoài PT, đâu là những khó khăn các gia đình đang gặp phải. Các gia đình mong mỗi điều gì nơi phong trào Đồng Hành? Và những kinh nghiệm quý báu mà quý độc giả có thể chia sẻ với chúng tôi, những người

đang chập chững bước vào con đường mục vụ đầy cam go này.

Xin liên lạc qua email với Kim Anh ở “kimanhvu@juno.com” hay Hưng ở “vuduchung@juno.com”

Hoặc qua địa chỉ: 7014 W. Bloomfield Rd., Peoria, AZ 85381, USA

*Đồng Hành:* Xin cảm ơn anh chị đã nhận lời năn nỉ của Đồng Hành mà chia sẻ thật chân tình với độc giả. Hy vọng đã không tò mò vào đời tư của anh chị một cách quá đáng.

*Hưng:* Ban đầu, Hưng cũng hơi ngại vì cảm thấy trả lời “phỏng vấn” như thế này có vẻ đình đám quá. Sợ bị cho là mình quan trọng hoá chính mình vì thật ra, trong phong trào có nhiều anh chị đang sống và theo Chúa rất âm thầm mà cuộc đời của họ có nhiều điều để chia sẻ hơn tụi này. Nhưng từ chối rồi mà các bạn không cho nên thôi kệ, Chúa dẫn đi đâu thì Hưng và Kim Anh theo đó vậy.

*Kim Anh:* Lúc mới đầu, Kim Anh cũng có cảm giác là lạ khi nghĩ về cuộc sống của mình và đem ra chia sẻ trên báo. Nhưng khi ngược dòng thời gian để sống lại những năm tháng cũ, Kim Anh có dịp cảm nhận được hồng ân của Chúa qua những sự việc đã xảy ra và qua những người bạn đã đi qua đời Kim Anh và Hưng. Cảm ơn các bạn đã cho tụi này có dịp tâm tình với độc giả.



# T.C. Chỉ Hoàn Toàn Là Một T

Một công chúa nước Tây Ban Nha sắp mừng lễ sinh nhật của mình. Trong những năm trước, mọi người đã tặng cô đủ loại quà họ có thể nghĩ ra để làm cho cô vui thỏa, bây giờ họ không biết phải sáng chế ra món quà gì nữa để đánh dấu cho lễ sinh nhật này! Họ nghe đồn ở tại một khu vườn xa xôi hẻo lánh kia có một chú lùn rất tinh anh khéo léo, có thể làm được những trò ảo thuật kỳ lạ! Họ lặn lội đi tìm và đem chú lùn tới dinh vua trong ngày lễ sinh nhật. Bộ dáng anh ta trông rất kỳ quặc làm mọi người tò mò ngấm nhìn, và những cử chỉ khôi hài của anh ta làm công chúa và các bạn trai, bạn gái của cô cười thích thú hả hê. Công chúa vui thích đến nỗi đã lấy bông hồng trắng trên tóc mình để tặng chú lùn, và chú lùn vô cùng cảm động khi thấy mình làm công chúa hài lòng!

Sau một lúc thưởng thức tài nghệ của chú lùn, mọi người bắt đầu chán giống như chán một món đồ chơi vậy, họ đâu có muốn một con người, mà chỉ muốn món một đồ chơi thôi! Tới giờ ăn trưa, họ kéo nhau đi ăn và bỏ mặc chú một mình, không còn ai nhớ đến chú nữa! Các em nhỏ cũng chạy theo cô công chúa đến bàn tiệc đầy những món ăn hấp dẫn. Ăn xong mọi người đi ngủ trưa, còn chú lùn một mình đi thơ thẩn trong các hành lang nhìn ngấm thích thú vì đây là lần đầu tiên chú được vào dinh vua. Thành linh chú bước vào một căn phòng rộng thênh thang và chan hòa ánh sáng, và chú phá lên cười rữ rượi vì thấy trước mặt mình một quái vật dị hợm không giống ai. Chú nhăn mặt dọa nó và khi thấy nó cũng

nhăn mặt dọa lại mình, chú bàng hoàng chột hiều quái vật đó chính là mình. Đó là lần đầu tiên trong đời chú được nhìn thấy hình ảnh mình! Quá kinh tởm về cái xấu xa của mình, chú lặn ra chết tại chỗ.

Sau giờ ngủ trưa, công chúa và các bạn của cô lại tiếp tục chơi đùa, khi chạy ngang qua các hành lang và tới căn phòng rộng có những tấm gương kia, họ ngạc nhiên thấy một vật gì nằm chình ình ngay trước một tấm gương! Cô công chúa lấy chân đá vào vật đó và hỏi: “Cái gì thế này?”

Người ta trả lời: “À, chú lùn lúc nãy đây mà!”

“Mà tại sao chú chết vậy?”

“Tại trái tim chú bị vỡ!”

và cô công chúa nói: “Thế thì lần sau phải cho tôi một món đồ chơi không có trái tim!”

+++

Đó là câu chuyện tuyệt vời của Oscar Wilde, ông đưa ra hình ảnh một chú lùn xấu xí dị hợm và cô công chúa xinh đẹp. Ở dưới cái hình dạng xấu xí của chú lùn có một trái tim, còn bên dưới cái đẹp của cô công chúa là một lạnh lùng không biết cảm xúc, vì cô không có trái tim.

Tôi kể câu chuyện này là để nhắc nhở các con, chắc các con đã biết rồi, là không thể tìm được Thiên Chúa, nếu ta không có tấm lòng!

Có một bé gái 5 tuổi, rất thông minh và

*Lời Tòà Soạn: Đây là câu chuyện của Oscar Wilde, đã được cha Maurice Zundel dùng để giảng cho các bạn trẻ. Bài giảng này đã được một nữ tu ở Việt Nam chuyển ngữ. TC xin giới thiệu đến các bạn.*

*Đức Thánh Cha Phaolô VI đã nói về cha Maurice Zundel như sau: “Đây là một nhà thơ, một thiên tài về văn chương và thần học, tất cả những thứ đó hoà chảy thành một ... đây là một trong các bậc anh tài về tâm linh của thế kỷ chúng ta.”*

# r á i T i m

cũng rất bướng bỉnh. Một hôm khi đi chơi với dì, phải đứng đợi xe buýt lâu, nó giận dỗi và thốt lên: “Ồi không có Chúa tốt lành đâu!” Người dì hỏi: “Sao con nói không có Chúa tốt lành?” – “Không, vì nếu có Chúa tốt lành thì Ngài đã cho chúng ta đôi cánh để khỏi phải chờ đợi xe buýt như thế này!”

Theo tính tự nhiên thì một đứa trẻ chỉ biết tưởng tượng ra một Thiên Chúa tốt lành làm mưa xuống những bánh kẹo! Nó không thể gặp được Thiên Chúa thật, vì đó chỉ là một Thiên Chúa giả.

Và đây một bé trai hai tuổi, nó còn nhỏ, mới có hai tuổi thôi, nhưng nó rất thông minh, và nói sõi. Khi đang đi chơi với người giúp việc, bất ngờ nó thấy một con chim cổ đỏ! Nó đứng lại nhìn say mê và nói:

“Suyt, đừng ai nói gì hết! Nó đẹp quá!”...

Vâng, cậu bé này đã hiểu, cậu ngạc nhiên và vui mừng vì cuộc gặp gỡ này nên đã thốt lên: “Suyt, đừng ai nói gì hết! Nó đẹp quá!”...

Một cô bé khác là con nuôi trong một gia đình và được mọi người thương yêu chăm sóc. Cô bé này - nếu không có sự đùm bọc của gia đình có thể sẽ phải sống một cuộc đời đau khổ - đã cảm nhận được tấm lòng yêu thương chân thành đó đang vây bọc lấy cô, đến nỗi nó vỗ tay hoan hỉ và nói: “Ồi chao! Sao người ta yêu nhau thế! Người ta yêu nhau quá!” Cô bé này không đòi bánh kẹo, không đòi có đôi cánh để khỏi chờ đợi xe buýt, hạnh phúc của cô là khám phá ra điều kỳ diệu kia: “Sao người

ta yêu nhau quá!”

Chúng ta cứ tiến gần, tiến gần hơn đến Thiên Chúa!

Một bé gái khác, bé này lớn tuổi hơn, đã rước lễ vỡ lòng. Và tôi đã kể các con nghe chuyện này rồi, cô bé gái tuyệt vời này, một cô bé với một trái tim nhạy cảm, luôn lắng nghe và hiểu tất cả những gì trái tim mách bảo. Ngày em rước lễ lần đầu, khi các em trao đổi về những gì mình cảm nhận được, người ta hỏi các em: “Vậy cái gì đã xảy ra cho em? Em cảm thấy thế nào?”

Những đứa trẻ khác, các bạn của em đều kể những chuyện đã đọc trong các sách, đó là những chuyện không thật, bởi các em này đã không cảm xúc gì về những chuyện đó, cũng không sống những chuyện đó. Còn cô bé kia trả lời một cách đơn giản: “Việc rước lễ làm em tan biến đi!”

Cô bé đã cảm thức được niềm hạnh phúc lớn lao kia trong việc rước lễ, cô không còn thấy gì từ bản thân mình nữa; cũng như cậu bé đã ngỡ ngàng trước cuộc gặp gỡ thần diệu với Chúa Giêsu.

Và sau cùng là cậu bé Trung Hoa. Các bạn còn nhớ không? Cậu bé Trung Hoa đến trước nhà thờ bị đóng cửa. Nhà thờ trước đây cậu vẫn thường đi lễ, nhưng nay có lính đứng gác không cho ai vào. Cậu bé cứ bước vào nhưng bị người lính chặn lại. Ông nói: “Này bé kia! Hết rồi! Hết rồi! Hết đạo rồi! Nhà thờ không còn nữa!” Và cậu bé, hiên ngang đứng thẳng trước mặt cảnh sát và nói: “Nhà thờ không còn nữa à? Nhưng nhà thờ chính là tôi!” Ất hẳn cậu bé đã hiểu tất cả. Nhà thờ không phải nằm bên trong những

“... để nhận ra Ngài chúng ta phải trở nên toàn là trái tim và chỉ là trái tim.”

bức tường bằng đá kia do con người xây lên. Nhà thờ sống động là sự hiện diện của Ánh Sáng và Tình Yêu đang chiếu sáng trong tim chúng ta.

Đây là một lộ trình cho chúng ta thấy điều kỳ diệu kia, là muốn tìm thấy Thiên Chúa, phải có tấm lòng, có trái tim. Và chúng ta cũng thật vui mừng khi bắt gặp một câu chuyện tuyệt vời trong cuốn: “Chuyên luận về tình yêu của Thiên Chúa” do thánh Phanxicô thành Sales viết: “Thiên Chúa là Thiên Chúa của trái tim con người.” Vâng, Thiên Chúa là Thiên Chúa của trái tim con người. Vì vậy tất cả những ai có một trái tim, nghĩa là tất cả những ai có tấm lòng quảng đại, tất cả những ai biết nhìn ra cái đẹp để thán phục, tất cả những ai khát khao mến yêu, tất cả những người đó sẽ gặp gỡ Thiên Chúa, bởi chính Thiên Chúa đó là Thiên Chúa thật, Thiên Chúa của trái tim con người.

Vậy lát nữa, trong Thánh lễ, nơi Chúa Giêsu đang chờ chúng ta để ban cho chúng ta Bánh hằng sống là chính Mình Ngài, chúng ta hãy cùng nhau xin Chúa cho chúng ta ơn đó, vì chính Ngài toàn là trái tim, xin Ngài biến đổi trái tim chúng ta, cho chúng ta một trái tim mới tinh, một trái tim đầy ánh sáng, đầy lòng quảng đại và tình yêu, để chúng ta luôn có thể nhận ra Thiên Chúa của chúng ta như Thiên Chúa của trái tim con người, bởi Ngài toàn là trái tim và chỉ là trái tim. Và để nhận ra Ngài chúng ta phải trở nên toàn là trái tim và chỉ là trái tim.



# Lòng Biết Ơn

Nhớ lại thời ấu thơ khi Mẹ tôi cho tôi một món quà, tôi mừng quá, cầm và chạy vội đi mất. Mẹ tôi liền gọi lại và nói tôi: “Con biết con cần phải làm gì khi con nhận được quà không?” Tôi sững người lại nhưng hiểu ý Mẹ, tôi liền nói: “Con cảm ơn Mẹ.” Từ đó tôi học được lòng biết ơn quan trọng như thế nào trong cuộc sống, và tình yêu của người ban tặng lớn lao hơn món quà vật chất bao nhiêu lần. Nếu lòng biết ơn quan trọng như vậy, thì sự vô ơn có hậu quả như thế nào?

Thánh I-Nhã, một chàng hiệp sĩ được giáo dục trong một môi trường thượng lưu và sống rất quân tử, đã coi lòng vô ơn như cội rễ của mọi thứ tội tệ. Trong một bức thư đề ngày 18.3.1542 gửi một anh em trong dòng là Simon Rodrigues, I-Nhã đã viết:

*“Nếu người ta suy nghĩ về những điều tốt lành của Thiên Chúa, thì trong những điều làm lỗi tội tệ nhất phải kể đến là lòng vô ơn với những điều tốt lành đáng trân trọng trước Đấng Tạo Hóa, là Chủ và trước những tạo vật được dựng nên vì danh thánh vinh cửu của Thiên Chúa. Lòng vô ơn là chính sự lạnh lùng với những món quà và hồng ân nhận được. Lòng vô ơn là nguyên do và là khởi đầu của tội lỗi và mọi điều tội tệ.”*

Tại sao I-Nhã lại có thể nói như vậy? Lòng biết ơn gắn liền với chính tình yêu thương. Thực sự điều đáng kể nhất trong cuộc sống này chính là tình yêu. Tình yêu là một sự dâng hiến của hai tâm hồn,

họ nhận lấy và trao tặng cho nhau tất cả những gì họ có. Trong tâm tình này I-Nhã đã diễn tả trong bài “nguyện ngắm để yêu hơn”: *“Tình yêu cốt ở sự trao đổi giữa hai bên, nghĩa là người yêu trao tặng và truyền thông cho người được yêu ... những gì mình có, và người được yêu cũng đổi lại với người yêu như vậy.”* (LT 231).

Khi nói tình yêu gắn liền với lòng biết ơn, có nghĩa là tình yêu nảy sinh và tăng triển hay không cũng một phần do lòng biết ơn, và ngược lại lòng vô ơn sẽ là một thái độ “quay mặt đi” và lãnh đạm trước “nhận và cho” của tình yêu. Lòng vô ơn vì thế trở thành một “hàng rào” của tình yêu và của ban tặng, và như vậy lòng vô ơn sẽ dẫn người ta xa anh chị em, chỉ biết đến mình và rồi ...

Trong đời sống con người có một số điều giết chết lòng biết ơn:

- Điều thứ nhất là sự tự cao. Ai nghĩ rằng, tôi chỉ trở thành người thực sự, khi tôi tự làm mọi chuyện và vì thế tôi không cần phải cảm ơn ai, thì cuộc đời người đó sẽ không có hai từ biết ơn.

- Điều thứ hai là “sự dĩ nhiên.” Trong cuộc đời này mọi sự đều là dĩ nhiên: Dĩ nhiên là tôi phải được hưởng phúc lợi xã hội. Đương nhiên tôi được người khác chú ý. Đương nhiên là người kia sẽ tặng tôi một cành bông hồng. Nếu mọi chuyện đều dĩ nhiên như vậy, thì lòng biết ơn sẽ bị giết chết, và rồi tình yêu cũng tiêu đời nhà ma.

- Điều thứ ba là sự tình cờ. Nếu mọi sự đều là tình cờ thì đâu cần biết ơn. Vậy thử hỏi xem tôi sinh ra là do sự tình cờ hay

do tình yêu của cha mẹ, vì thế tôi chính là hoa quả của tình yêu hay của tình cờ? Rồi ánh sáng sưởi ấm cuộc sống tôi cũng là tình cờ hay sao?

- Điều thứ bốn phá hủy lòng biết ơn là “một đòi hỏi sai lầm”: Tôi có quyền được sở hữu tất cả và có quyền nhận được mọi sự một cách nhưng không.

Ngoài ra, nếu quan sát kỹ, sẽ nhận ra con người vô ơn là một con người sống trong một hoang đảo, một người cô đơn, một người tự xây bức tường thành cao và kiên cố trước bất cứ tương quan nào. Ngoài ra, họ cũng lạ lẫm với chính mình nữa, vì họ đã từ chối người khác. Còn người biết ơn là người mở rộng vòng tay. Một người luôn coi trọng người khác và quý những tương quan. Thực sự lòng biết ơn là một nhịp cầu để người đến với người, qua nhịp cầu đó tôi đến với anh, chị đến với em. Lòng biết ơn làm nảy sinh một bầu khí yêu thương, một tinh thần chung với nhiều cảm thông và sẵn sàng chia sẻ.

“Cảm ơn” hai tiếng nói rất đơn sơ nhưng chứa đựng một sứ điệp rất cao quý. Sứ điệp của tình Chúa với tôi, của tình người với người, sứ điệp của lòng khiêm nhường và của sự tôn trọng.

Chẳng phải là vô lý và vô nghĩa khi từ nhỏ cha mẹ đã dạy con mình hai tiếng cảm ơn. Chúng ta thử mượn tượng xem một đứa bé lớn lên trong một môi trường không có hai tiếng cảm ơn, nơi đó lòng người không rung động trước những hành động cao cả, thì thử hỏi xem em bé đó sẽ



“... người cầu nguyện sẽ đi vào trong thế giới của tình yêu rất tuyệt vời nhưng không xa lìa cuộc sống, vì tình yêu Chúa gắn liền với tôi qua chính những hồng ân và món quà Chúa ban.”

trở thành một con người như thế nào? Hai tiếng cảm ơn gắn liền với đời sống ấu thơ, nhưng hai từ này cũng gắn bó với người trưởng thành. Người ta có thể đánh giá một con người qua hình ảnh là người đó có biết cảm ơn và có tỏ lộ lòng biết ơn hay không. Vì thế thật là đau đớn khi bị mắng là kẻ vô ơn, là “đồ ăn cháo đá bát”.

*Thánh I-Nhã đánh giá rất cao lòng biết ơn, đến nỗi ngài đã đề nghị những người sống theo linh đạo của ngài, mỗi ngày ít nhất phải lấy khoảng mười lăm phút để nhìn lại đời sống của mình trong ngày. Một trong những điểm để nhìn lại là lòng biết ơn Chúa và mọi người về những món quà nhận được trong ngày. Theo kinh nghiệm của riêng tôi, khi ý thức để cảm ơn một người ban tặng cho tôi món quà, thì giá trị món quà đó tăng lên gấp đôi, và tương quan tình yêu và tình thân của tôi với người đó sẽ được xây dựng và thăng tiến hơn. Thực sự lòng biết ơn không chỉ làm cho tình yêu tăng triển mà còn đưa lại niềm vui sâu sa trong cuộc sống.*

Một tu sĩ Biển Đức David Steindl-Rast trong cuốn sách “Die Achtsamkeit des Herzens – Sự chú ý của con tim” đã viết:

*“Từ sáng tới tối, trong từng khoảng khắc của thời gian, chúng ta nhận được vô vàn món quà và hồng ân. Chúng ta chỉ cần chú ý đến điều đó và lòng biết ơn sẽ từ từ lớn lên trong chúng ta. Nhưng chúng ta có chú ý đến những món quà và hồng ân đó không? Đây chính là câu hỏi và vấn nạn của chúng ta.”*

Trong tâm tình này, với phương pháp “Hồi tâm” thánh I-Nhã giúp chúng ta làm cho con tim chú ý đến những món quà mà chúng ta nhận được trong ngày, để nhờ đó cuộc sống của chúng ta với thế giới này, với anh chị em và bạn bè xung quanh, đặc biệt với Thiên Chúa và cả với thiên nhiên nữa, sẽ được sung mãn và dồi dào hơn trong tình yêu. Ai đón nhận thế giới với lòng thành và với sự chú ý, thì người đó sẽ tìm thấy nhiều lý do để cảm ơn: *Một tia nắng mặt trời chiếu qua cửa sổ trong buổi sáng ban mai, một bông hoa nở rộ trong ngôi vườn, tiếng hát thánh thót của một chú chim. Một cú điện thoại của một người bạn thân, một “cánh thư” từ phương xa gửi tới, một nụ cười của em bé thơ, một cái bắt tay đầy cảm thông và chia sẻ và một sự an ủi dịu ngọt của Thiên Chúa trong giây phút nguyện cầu.*

Ngoài ra, trong bài nguyện ngắm để yêu hơn (LT 230-237), người cầu nguyện sẽ đi vào trong thế giới của tình yêu rất tuyệt vời nhưng không xa lìa cuộc sống, vì

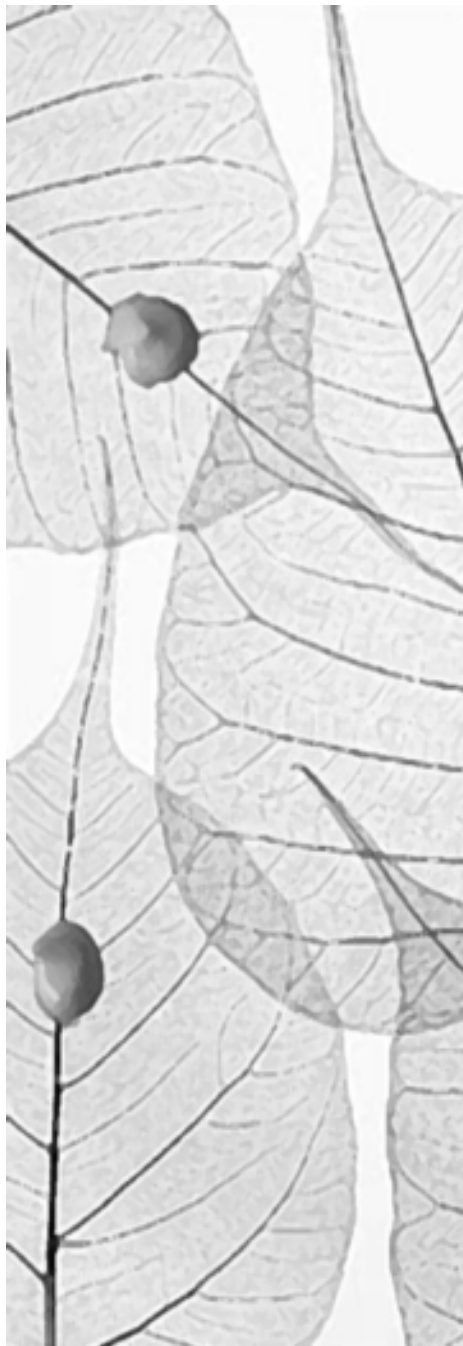
tình yêu Chúa gắn liền với tôi qua chính những hồng ân và món quà Chúa ban. Nhưng những khám phá tình yêu này đưa tôi đến đâu? Chúng giúp tôi đi sâu vào chính tương quan giữa tôi với Chúa. Tôi - một thân phận mỏng dòn, một đầy tớ bất xứng xin cúi đầu tri ân và cảm tạ tình Chúa yêu, và xin Ngài giúp tôi biết sống yêu mến và phụng sự Chúa chí tôn trong mọi sự.

Lòng biết ơn giúp cho tương quan được sâu sa hơn, giúp cho tình yêu được triển nở hơn, giúp cho thế giới được đỡ thê lương hơn và giúp cho mỗi người nhận ra được chính mình nhiều hơn, để yêu đời hơn, yêu người hơn và yêu Chúa trọn vẹn hơn.

Để kết thúc bài chia sẻ này, xin mời mọi người cùng với tôi, mỗi buổi tối giờ đôi bàn tay của mình ra và thử hỏi mình xem hôm nay tôi nhận được những gì? Sau đó đưa đôi bàn tay của mình úp chéo vào ngực và cúi đầu với tất cả lòng thành cảm ơn Chúa và những anh chị em đã trao tặng những món quà và hồng ân trong ngày sống. ❏

“... khi ý thức để cảm ơn một người ban tặng cho tôi món quà, thì giá trị món quà đó tăng lên gấp đôi, và tương quan tình yêu và tình thân của tôi với người đó sẽ được xây dựng và thăng tiến hơn. Thực sự lòng biết ơn không chỉ làm cho tình yêu tăng triển mà còn đưa lại niềm vui sâu sa trong cuộc sống.”

# Tâm Tinh Linh Thao



## Một chút tâm tình sau linh thao ...

Đi linh thao xong, chị em chúng tôi ngồi lại kiểm điểm xem chúng tôi có thật đến gần được với Chúa chưa.

... Em cảm thấy em khó đến gần được với Chúa, Chúa là một khái niệm quá mơ hồ trong đời sống của em. Em nghe cha giảng: muốn mở lòng ra với Chúa, điều kiện tiên quyết là phải có tâm hồn nghèo khó. Từ khi còn nhỏ cho đến bây giờ em vẫn chưa hiểu rõ ràng được hạnh phúc đầu tiên này: “Phúc cho ai có tâm hồn nghèo khó”, em nghe đến chữ nghèo khó là em rùng mình. Em không có được óc tưởng tượng xa, nghèo khó đối với em là bản cùng, là khổ rách áo ôm, mà bản cùng và khổ rách áo ôm là đồng nghĩa với lắt léo để sống còn. Vừa rồi mẹ em về thăm Huế, mẹ em làm việc bác ái cả đời, bà giúp nhiều người trong hoàn cảnh túng thiếu ngặt nghèo, trong đó có một cụ già nay đã 82 tuổi, khi mẹ em gặp cụ, cụ cứ cầm tay mẹ em vừa vuốt vừa nói: kiếp sau cho tôi làm người giúp việc cho bà là tôi mãn nguyện rồi. Nghe thuật lại chuyện này em giật mình. Có phải khi mình lâm vào hoàn cảnh thiếu thốn cùng cực thì mình mới thấy cần người khác, cần của cải giúp đỡ phải không? Nếu như thế thì vô phương cứu chữa cho trường hợp của em. Em giàu và em chẳng muốn ai giúp đỡ em thì làm sao em nghĩ đến việc mình phải có bổn phận giúp đỡ người khác. Em bản khoăn lắm, em biết cần phải có Chúa trong đời sống, nhưng em chưa biết làm cách nào để thay

đổi đời sống của mình, để Chúa có một chỗ đứng trong đời sống của em...

... Phần em thì những khó khăn trong đời sống hằng ngày, lo cho công việc làm, lo cho con cái, chiếm một chỗ lớn trong tâm trí em. Em cứ nghĩ mình giải quyết xong các chuyện này thì mới có tâm trí nghĩ đến Chúa, nhưng em biết chẳng bao giờ giải quyết xong các chuyện này được, ngày nào có chuyện ngày đó. Em như ở trong ngõ cụt. Em đến với linh thao được một năm, khi đi tĩnh tâm linh thao lần đầu về, em tự hứa sẽ mua quyển Thánh kinh để đọc. Thế mà một năm qua đi, Thánh kinh cũng chưa mua, em cũng không có ý muốn đọc một quyển sách nào về đời sống thiêng liêng. Cầm quyển sách đó lên, dù mỏng như thế nào, em cũng thấy nó nặng chình chịch. Ngược lại, em phải thú nhận, em đọc các bài tường trình “sức khỏe tài chánh” của các hãng thì nhanh như gió, và em làm được một tổng hợp dễ dàng. Em đánh hơi nhạy bén các thay đổi của họ, và thường thì em thành công trong thị trường chứng khoán nhờ tính nhạy bén này. Năm nay đi linh thao lần thứ nhì, cha bắt em đi đọc Thánh kinh một mình, cha giao cho một số đoạn để suy gẫm, em ngừng ở đoạn 1 Ti-mô-thê 6:7-11:

“Quả vậy, chúng ta đã không mang gì vào trần gian, thì cũng chẳng mang gì ra được. Vậy nếu có cơm ăn áo mặc, ta hãy lấy thế làm đủ. Còn những kẻ muốn làm giàu, thì sa chước cám dỗ, sa vào cạm bẫy và nhiều ước muốn ngu xuẩn độc hại; đó là những thứ làm cho con người chìm đắm

trong cảnh hủy diệt tiêu vong. Thật thế, cội rễ sinh ra mọi điều ác là lòng ham muốn tiền bạc, vì buông theo lòng ham muốn đó, nhiều người đã lạc xa đức tin và chuốc lấy bao nỗi đớn đau xâu xé. Phần anh, hỡi người của Thiên Chúa, hãy tránh xa những điều đó; hãy gắng trở nên người công chính, đạo đức, giàu lòng tin và lòng mến, hãy gắng sống nhẫn nại và hiền hòa.”

Em thắc mắc hoài câu “cội rễ sinh ra mọi điều ác là lòng ham muốn tiền bạc”, vì nếu đó là cội rễ của mọi điều ác thì làm sao bứng cho được cội rễ này? Em hỏi cha câu này, và cha trả lời cội rễ do tội tổ tông, muốn đánh bật cội rễ này thì phải có ơn thánh sủng của Thiên Chúa. Tội tổ tông! Tội tổ tông là thân phận con người. Ơn thánh sủng là Đức Ki-tô trên thập giá. Làm tội thì phải có cái gì để chuộc tội. Nhưng vì sao em không chấp nhận được tội tổ tông? Có phải vì em chưa tìm về gốc rễ của mình? Có gì ngăn cản em chưa đến quỳ gối trước thập giá để xin cho có ơn thánh sủng? Em như ở trong đường hầm. Em bán khoán lắm, nhưng cuộc sống trước mặt cuốn hút em không ngừng. Em chưa biết tính sao với Chúa...

... Phần em thì lại khác, em không bị cuốn hút bởi công việc hàng ngày, em đã cầm được quyển Thánh kinh lên đọc. Cha dặn em phải mở lòng ra để đọc Lời Chúa, nhưng em còn dè dặt trí nhiều quá, làm nhiều khi đọc cũng nhưc đầu, nhưng em không nản chí, em xin Chúa thêm sức mạnh cho em ...

Còn cảm nghĩ của tôi? Tôi cảm nhận mỗi lần đi tĩnh tâm linh thao là mỗi lần tôi hiểu Chúa hơn được một chút, nhưng cùng một lúc tôi lại có cảm nhận sự cách biệt giữa tôi và Chúa càng ngày càng xa. Một loài thụ tạo nhiều tính hư tật xấu như tôi làm sao có thể hiểu Chúa cho được. Muốn đón nhận Chúa thì tâm hồn mình phải trong trắng, mà thanh tẩy tâm hồn thì như việc làm của dã tràng xe cát, vừa mới quyết tâm trừ một tật xấu thì bỗng một dịp may “tình cờ” làm cho một trăm tật xấu khác dấy động lên. Tôi như hụp lặn trong biển sâu, gom góp hết tàn sức để trôi lên mặt biển thấy cho được bầu trời xanh ngắt, thở cho được không khí trong lành, thì bỗng một cơn sóng ập đến chìm tôi xuống tận biển sâu, mà sóng của tôi không đến từng cơn mà đến từng làn, hết đợt này đến đợt khác. Tôi chỉ biết cầu xin Chúa cho tôi sức mạnh để sau mỗi lần bị sóng nhận chìm, tôi lại có đủ sức ngoi ngóp tiếp tục trôi lên mặt biển.

Mác-ta Nguyễn

### Bên lễ linh thao ...

Mỗi lần đi tĩnh tâm linh thao về, khi được hỏi các bạn nhớ những gì nhiều nhất ở trong khóa, thì hầu như ai cũng trả lời: “Tôi nhớ các câu hỏi ngỡ ngẩn, buồn cười của các bạn, nhớ các câu trả lời châm biếm có tính cách gây ý thức của cha, nhưng cũng nhờ vậy mà làm cho cả nhóm bật cười, đỡ

buồn ngủ.”

Nếu gom góp lại các câu hỏi và trả lời của các khóa linh thao rồi in lại thành tập với tựa đề “Hỏi, đáp Linh thao” chắc là sẽ bán chạy như tôm tươi, vì câu hỏi đã vui rồi thì chớ, câu trả lời cũng ngộ ngộ không kém. Những ai đã từng đi linh thao với cha Nguyễn Thế Minh lâu năm, thì không lạ gì cách giảng dạy có tính khơi dậy ý thức bằng cách gây *choáng* (*choc*) của các vị thầy zen Á-Đông của cha, nhưng những người mới đi với cha lần đầu thì sẽ bị choáng váng nhưc đầu không ít với cách trả lời này, nhưng đó là tác dụng cha muốn có, các bạn đành chịu vậy nhé!

Được nổi danh như thế, nên trong các khóa linh thao của cha, ít có bạn nào cả gan dám hỏi những câu hỏi những câu hỏi ngỡ ngẩn. Dù vậy, khóa nào cũng có một vài “mâm non” can đảm giơ tay lên hỏi, cha chưa kịp trả lời thì các bạn khác đã cười ồ lên, chẳng hạn như:

...

- Thưa cha, trước khi đi cấm phòng, bạn con rủ con đi Lộ Đức kính Đức Mẹ, mà con thích đi cấm phòng hơn, như vậy là tại vì sao?

- Chị, chị lo cầu nguyện đi, ở đâu cầu nguyện với Đức Mẹ cũng được.

- Mà cha chưa trả lời câu hỏi của con.

- Trả lời rồi mà sao không nghe!

...

- Thưa cha, ông hàng xóm của con ngoại đạo, có vợ có con. Ông bỏ vợ bỏ con, xin trở lại, lấy một cô trẻ đẹp và được cha xứ làm phép hôn phối ở nhà thờ, như vậy



# T â m T ì n h L

có được không?

- Chị nên hỏi qua kinh nghiệm của chị, đừng hỏi qua những suy nghĩ chợt đến trong đầu của mình.

...

- Thưa cha, cha giảng không được lấy vợ chồng người, mà cha xứ của con có vợ, vậy cha xứ của con có tội không?

- Chị, chị lo tội của chị trước đi!

...

- Thưa cha vì sao Chúa biết hết mọi sự... ơ, ơ... con biết câu trả lời rồi.

- Lần sau chị nhớ đánh lười bảy lần trước khi hỏi!

Cứ lan man đuổi theo những câu hỏi như thế mà thì giờ qua đi hồi nào không hay.

Trở về nhà, việc đầu tiên là tôi mở báo ra đọc. Tôi vẫn thích đọc các bài bình luận hàng ngày của các ký giả viết về đủ chuyện lảm cẩm xảy ra trong thành phố. Trước mắt tôi là bài của nữ ký giả Nathalie Petrowski với tựa đề *Johnny, Stéphan và những người khác*. Bài viết về ca sĩ nhạc rock lừng danh Johnny Hallyday, làm mưa gió bên Tây mấy chục năm nay, đang đến trình diễn ở Montréal; và Stéphan Bureau, nhà điều khiển chương trình truyền hình nổi tiếng của Montréal. Stéphan mời Johnny đến phỏng vấn trong chương trình *Point* của ông tối thứ ba vừa qua. Phải là những nhân vật nổi tiếng, thời thượng mới được mời vào chương trình *Point*. Và Stéphan Bureau là một ký giả rất thông minh và nhạy bén, ông có thể đặt những câu hỏi hóc búa, dồn đối phương vào chân tường; nhưng chẳng hiểu

sao tối thứ ba vừa qua, Stéphan lại hỏi một câu hỏi hớ hênh, làm hôm nay các bạn đồng nghiệp của ông có cứ nhao nhao lên cười ông. Câu hỏi hớ hênh đó là gì? Ai cũng biết Johnny Hallyday là tay cự phách trong việc sưu tầm các cô gái đẹp. Từ Sylvie Vartan đến các hậu duệ khác của Eva, có không biết bao nhiêu bà, cô đã ở trong bộ sưu tập này, vậy mà Stéphan Bureau hỏi Johnny Hallyday thế này: “Có hàng ngàn người đàn bà mê mệt ông, nhưng ông, ông còn có khả năng yêu chỉ một người không? Ông có còn khả năng để yêu không?”

Nathalie Petrowski sửng sốt trước câu hỏi này, dù bà đã quá quen với các loại câu hỏi ầm ố của các ký giả săn tin giật gân bên cạnh các tài tử, dù cho đó là Durivage, Maisonneuve, Bombardier hay Michaëlle Jean. Hỏi câu này chẳng khác gì hỏi thủ tướng Quebec, ông Lucien Bouchard: Ông bị què một chân vậy ông còn chạy được không?

Đọc xong, tôi an tâm phần nào, các ký giả nổi tiếng họ còn như thế; nhưng có điều khác nhau giữa họ và chúng tôi, là họ, họ biết câu trả lời rồi mà vẫn cứ hỏi, còn chúng tôi, chúng tôi đâu biết câu trả lời, nên chúng tôi vẫn cứ hỏi để được hiểu thêm, chỉ cầu xin Chúa cho cha kiên nhẫn thêm với chúng tôi.

Vậy lần sau các bạn đừng hỏi những câu như:

- Thưa cha, con vừa mê của cái vật chất, vừa yêu Chúa có được không?

- Thưa cha, cả đời con ăn chơi cho đã, rồi con chờ phút chót ăn năn tội cách trọn

có được không?

- Thưa cha, đi xem lễ hụi đến đâu thì mắc tội trọng?

- Thưa cha, làm sao để biết nhận định? làm sao để có đức tin?

... Đại loại những câu hỏi như thế, các bạn biết câu trả lời rồi, đừng hỏi lại mà nghe la. Hẹn các bạn sang năm nghe.

Agathe Nguyễn

## Tôi sống ghê thật ...

Tôi lại đi linh thao, vì là dân kỳ cựu nên cha giao cho chúng tôi tập sách “Bước Đường Linh Thao” để đi cầu nguyện một mình, cha còn bận lo giảng cho những người mới đi lần đầu. Trước khi thả cho chúng tôi vào sa mạc một mình, cha không quên dặn chúng tôi mục đích chính yếu của linh thao là sắp đặt trật tự lại trong tâm hồn, nhìn lại đời sống của mình để sống và làm theo thánh ý Chúa. Muốn sắp đặt lại tâm hồn cho có lớp lang, biết cái gì chính cái gì phụ thì công việc trước tiên phải làm là bỏ bám dính vào những chuyện phù du ở đời này.

Ngày đầu tiên cha dặn chúng tôi suy nghĩ đến *cái chết*, và giao cho chúng tôi một số đoạn Kinh thánh để đọc. Tôi ngừng ở sách Huấn Ca, chương 14, đoạn 11 đến 19. Đọc xong, tôi thích quá, vì tôi cứ tưởng đạo Công giáo là đạo của khổ đau, hóa ra Chúa cũng khuyên tôi nên tận hưởng đời này vậy, vì có biết ngày nào tôi sẽ chết đâu. Nếu không biết đây là một đoạn trong

## i n h T h a o

Huân Ca, chắc tôi sẽ nghĩ đây là do một triết gia nào của thế kỷ 20 viết:

*Con ơi, nếu con có cửa, con hãy làm cho đời con tốt đẹp, và tiến dâng của cải của con lên Thiên Chúa làm sao cho xứng.*

Tôi giật thót mình, tôi dùng tiền kiếm được để mua áo đẹp, xe mới, mỹ phẩm đắt giá, nước hoa thơm lừng, nhà cửa nguy nga, và không biết bao nhiêu thứ phù phiếm khác, thứ nào tôi cũng cho là quan trọng cho việc phát triển con người của tôi... Tôi đâu còn của cải nào để dâng lên Chúa nữa! Tôi sống ghê thiết!

*Con hãy nhớ rằng cái chết không chờ con đâu, và làm sao con biết ngày hẹn với cái chết!*

Thôi đúng rồi, máy bay Concorde vừa cất cánh hai phút là rớt xuống tan tành. Tôi chưa kịp làm gì hết cho cuộc đời, mới muốn hưởng cuộc đời một chút, hưởng một chút của tôi là thiên thu! Tôi quên mất cái chết có thể đến với tôi bất cứ giờ phút nào, tôi không cẩn thận là cuộc đời đi toi. Tôi đánh đu với cái chết. Tôi sống ghê thiết!

*Trước khi chết, con hãy làm ơn cho thân hữu, và rộng rãi với họ theo khả năng của con.*

Tôi tự vấn xem tôi có phải là ông nhà giàu keo kiệt đã không cho người nghèo Ladarô miếng bánh vụn? Biết bao nhiêu lần tôi đã từ chối không giúp người anh em, vì chẳng bao giờ tôi thấy đủ cho tôi, hoặc tôi dùng chiếc cân tiểu ly quá chi ly, tôi xét xem người này có xứng đáng giúp hay không. Cứ mãi mê xét, tôi quên mất là người ta đã chết đói chết khát trong lúc tôi

mãi cân! Tôi sống ghê thiết!

*Con đừng từ chối hưởng một ngày vui. Đừng để giấc mơ của con trôi đi mất. Nào con không để lại công khó của con cho người khác; mồ hôi nước mắt của con cho người ta bắt thăm chia nhau đó sao?*

Eo ơi đúng quá, vì sao tôi cứ xem đời tôi như các trạm xe buýt, tôi cứ tự nhủ chờ đến trạm kia mình mới ăn cái kẹo, rốt cuộc, tôi chờ cả đời sao? Đến bao giờ tôi mới dám hưởng niềm vui ngày hôm nay? Vì sao công khó nhọc của tôi làm, tôi lại muốn khư khư để dành. Tôi không chịu cho tôi hưởng công khó nhọc, làm sao tôi có thể rộng lòng ra với người khác? Tôi chờ sau khi tôi chết lúc đó người ta muốn làm gì với của cải của tôi thì làm. Tôi còn phạm một tội tà trời là để giấc mơ của tôi bay đi mất, hay tôi không có đến cả một giấc mơ, thế thì thảm cho tôi thật. Tôi sống ghê thiết!

*Hãy cho và nhận, hãy làm cho tâm hồn mình khuây khỏa, vì trong cõi chết, còn tìm đâu ra khoái lạc!*

Ôi chao, có ai biết cho và nhận để tâm hồn mình khuây khỏa? Khi tôi còn nghĩ cho là ban ơn và nhận là bất đắc dĩ, thì làm sao tâm hồn tôi khuây khỏa được? Mà tâm hồn không khuây khỏa thì làm sao mà hưởng khoái lạc được, vậy tôi là con ma khát khoái lạc sao? Tôi sống ghê thiết!

*Mọi xác phàm như chiếc áo, thấy đều mòn hao vì quy luật muôn đời là: chắc chắn con sẽ phải chết. Như cành lá trên cây rụng rạp, lá rụng xuống lá lại mọc ra, thì các thế hệ người phàm cũng vậy: lớp kết thúc, lớp lại sinh ra. Mọi công trình phải hư nát*

*tiêu tan hết thấy, và tác giả của chúng cũng theo chúng ra đi.*

Cha cứ nhắc tới nhắc lui cho chúng tôi nhớ, chẳng ai sống đời ở thế gian này hết, vì sao cứ xây tòa nhà thế gian này kiên cố như vậy, tôi cũng chẳng hiểu tại sao. Việc đầu tiên con người làm, khi có khả năng, là xây căn nhà vừa đẹp đẽ, vừa kiên cố cho mình ở, đó là căn nhà tạm bợ ở cõi phù du này. Nhưng nếu có ai nói cho bạn hay, bạn chỉ có một thời gian rất ngắn để xây căn nhà mà bạn phải ở đời đời trong đó, thì chắc ai cũng cố gắng xây thật kiên cố, dù không được đẹp cho lắm, vì phải ở đời đời mà! Thế mà tôi, thay hết nhà này đến nhà khác, lựa hết phong cảnh hữu tình này đến phong cảnh hữu tình khác để xây nhà, bạn bị như thế, tôi nào còn nghĩ đến ai nữa. Làm sao tôi có thể vừa xây nhà thế gian, vừa xây nhà trên trời được? Tôi sống ghê thiết!

Tôi cứ ngừng ở bài suy niệm này mà rầu trong lòng, vì tuy biết rành rọt lý thuyết như thế, nhưng từ lý thuyết qua hành động quả là khó. Tôi chỉ biết xin Chúa cho tôi chút ý chí để thực hiện từng điểm một. Xin các bạn cầu nguyện phụ với tôi một tay.

*Têrêsa Nguyễn*



# Lịch Trình Linh Thao 2001

## CHA LÊ QUỐC TUẤN, S.J.

### MARCH

16-18

Albuquerque, NM - Mùa Chay Cộng Đoàn  
A/C. Bích Liên  
(505) 299-0193 / cucdat1@aol.com

### APRIL

05-08

Houston, TX - LT 3 ngày  
C. Mai Trinh  
(281) 496-9508 / tran2@pdq.net

### MAY

10-13

VA - LT 3 ngày Nhóm Theo Thầy  
C. Liên Hương  
meohencl@yahoo.com

### AUGUST

02-05

Denver, CO - LT 3 ngày Nhóm Denver, CO  
A/C. Phúc Việt  
(303) 263-7516  
17-19  
Maryland - LT Cuối Tuần, Nhóm Loveboat  
A/C. Nguyễn Đạt & Hải  
(301) 217-9439 /  
dat.nguyen@prolinkservices.com

### SEPTEMBER

07-09

San Jose, CA - LT Cuối Tuần  
A/C. Vũ Đình & Minh  
(408) 259-4909 / vu.dinh@ics.msiusa.com

### OCTOBER

26-28

New Jersey - LT Cuối Tuần Nhóm Dẫn Thân  
A/C. Nguyễn Ưông  
(732) 845-0921 /  
u\_nguyen123@hotmail.com

### NOVEMBER

16-18

Orange County, CA - LT Cuối Tuần  
A/C. Nguyễn Hùng & Phương Thanh  
(626) 457-1953 / phuongthanh1@juno.com

## CHA HOÀNG TIẾN ĐOÀN, S.J.

### APRIL

20-22

San Jose, CA - LT Cuối Tuần  
A/C. Vũ Đình & Minh  
(408) 259-4909 / vu.dinh@ics.msiusa.com

### NOVEMBER

08-11

San Jose, CA - LT Cuối Tuần  
A/C. Vũ Đình & Minh  
(408) 259-4909 / vu.dinh@ics.msiusa.com

## CHA NGUYỄN HÙNG, S.J.

### AUGUST

03-05

Portland, OR - LT Cuối Tuần  
A. Lê Ngà  
(503) 439-6983 / ngale@transport.com

## CHA NGUYỄN THẾ MINH, S.J.

### MAY

29-05 June

LT 7 ngày Các Sơ MTGQN  
Sr. Liễu  
(510) 674-9639

### JUNE

05-10

San Jose - LT 5 ngày

10-17

San Jose - LT 7 ngày  
A/C. Vũ Đình & Minh  
(408) 259-4909 / vu.dinh@ics.msiusa.com

18-24

Houston - LT 6 ngày

A. Nguyễn Thuận  
(281) 997-9182

25-01 June

Seattle - LT 6 ngày

A. Trần Q. Quang  
(253) 639-3490

### JULY

02-09

San Diego - LT 7 ngày  
A. Đinh Dũng  
(858) 484-0614 / dungdinh@dulich.com

13-18

Orange/Los Angeles/San Diego - LT 5 ngày  
A. Nguyễn Tuấn

(714) 557-2755 / tuan@endevco.com

20-27

Los Angeles / Orange - LT 7 ngày  
A/C. Ngô Chung & Thy  
(626) 256-0088 / ctav@juno.com

### AUGUST

09-17

Houston - LT 8 ngày Các Xơ Đa Minh  
Sr. Oánh  
(713) 723-8250

17-23

Montreal, Canada - LT 6 ngày  
C. Hà Bảo Điền  
(514) 748-5628

## CHA GILDO DOMINICI, S.J.

### MARCH

23-25

Belgium - LT Cuối Tuần  
toan-hiep.nguyen@village.uunet.be

## CHA ĐỖ BÁ LONG, SSS

### MARCH

09-11

Portland - Thalithakoum  
A. Văn Đình Tuấn  
(503) 645-2832

16-18

New Orleans - Resurgam  
A/C. Van/Son  
(504) 645-9923

23-25

Tulsa - Thalithakoum  
A/C. DungNguyet  
(918) 234-7398

### APRIL

30-01 April

Dallas - Come & See  
A. Huu Khanh

06-08

Virginia - LT Cuối Tuần  
A. Liêm  
(703) 914-2065

20-22

St Louis - Thalithakoum  
C. Kim Hậu  
(636) 394-9047

27-29

Wichita Falls - Maranatha  
A/C. Nghĩa Phương  
(940) 691-0791

### MAY

11-13

Portland - Come & See

A. Văn Đình Tuấn  
(503) 645-2832

**25-02 June**

Denver – LT Cuối Tuần

A. Tuấn  
(303) 922-5726

**JUNE**

**01-03**

Quebec

**08-10**

Kansas City - LT Cuối Tuần

C. Vi Thuy

**15-17**

California - Maranatha

A/C. Hùng Thanh

cuongtt@juno.com

**22-24**

Toronto

Uyên Ngô

(416) 631-9790 / uyenngo@utoronto.ca

**JULY**

**13-15**

Denver - Come & See

A. Tuan Nguyen

(303) 922-5726

**20-22**

San Jose - Come & See

A. Dinh Vu

(408) 259-4909

**27-29**

Omaha

Dũng Vũ

john\_vu@hotmail.com

**AUGUST**

**03-05**

Virginia - Con Ca Resurgam

A. Liêm

(703) 914-2065

**10-12**

Toronto - Come & See

C. Yến Thu Nguyễn

(416) 614-2772 / yellaqt@hotmail.com

**24-26**

Detroit - Come & See

A. Trieu & Viet

(810) 276-0004

**SEPTEMBER**

**07-09**

New Jersey - Come & See

A. Nguyen

(732) 937-9307 / chinhnguyen@juno.com

**20-23**

Virginia - Nhom Hy Vong

C. Kim Son

(703) 569-1781

**28-30**

New Jersey - Resurgam

A. Nguyen  
(732) 937-9307

**OCTOBER**

**19-21**

OPEN

**26-28**

OPEN

**NOVEMBER**

**09-11**

Seattle

**16-18**

OPEN

**CHA ELIZALDE THÀNH, S.J.**

**MARCH**

**08-11**

Missionhaus ST Arnod-48485 Neuenkirchen,  
Germany

truongxuansao@gmx.net

**12-17**

Kloster Calvarienberg 53474 Ahrweiler,

Germany

truongxuansao@gmx.net

**APRIL**

**27-01 May**

Belgium

toan-hiep.nguyen@village.uunet.be

**MAY**

**10-13**

Edith-Exerzitenhaus-53721

Siegburg, Germany

truongxuansao@gmx.net

**JUNE**

**15-24**

Minneapolis - LT 8 ngày Nhóm Vì Sao

visao@egroups.com

**29-06**

San Jose - LT 7 ngày

A/C. Định Minh

(408) 259-4909 / dminh@aol.com

**JULY**

**17-22**

Tulsa - Trung Tây (Dòng Đồng Công)

A/C. Dũng Nguyệt

(918) 234-7398 / ndoan@webzone.net

**27-02**

Houston

C. Mai Trinh

(281) 496-9508 / trinhtran@pdq.net

**AUGUST**

**03-05**

Dallas-FortWorth

maihuongthao@mailcity.com

**09-12**

New Orleans

thuphong@yahoo.com

**18-26**

London, England

thanh.tran@bfi.org.uk

**SEPTEMBER**

**11-14**

Kloster St Maria-84183 Niederviehbach,

Germany

truongxuansao@gmx.net

**CHA NGUYỄN VĂN BÌNH, CM**

**MARCH**

**23-25**

Tây Nam, CA - LT Cuối Tuần

A. Cường / cuongtt@juno.com

**KAIROS**

ĐẶC BIỆT dành cho Thanh Thiếu Niên: KHÓA KAIROS, từ ngày June 28 đến July 6 tại Holy Redeemer Center, Oakland, CA, do các Tu Sĩ Dòng Tên hướng dẫn.

*Lưu ý:*

*Lịch trình này có thể thay đổi tùy theo hoàn cảnh trong năm, và những thay đổi được cập nhật hóa trên web site*

*www.donghanh.org của phong trào Đồng Hành.*

*Vì bận việc giáo xứ, sự nhận lời đi giảng phòng của của các cha sau đây có phần giới hạn. Xin các địa phương liên lạc với các ngài theo những địa chỉ sau đây:*

*Cha Đỗ Quang Biên - 2766 Navajo Road, El Cajon, CA 92020. (619) 466-3802*

*Cha Nguyễn Văn Bình, CM - 252 S. F.*

*Street, Oxnard, CA 93030. (805) 240-1012*

*Cha Louis Robert, S.J. - 7735 Outremont, Montréal, PQ H3N2M, Canada. e-mail:*

*pachucosj@securenet.net*

*Có nhu cầu cần các khóa linh thao, hoặc cần thay đổi lịch trình, xin liên lạc với:*

*Đồng Khê phone: (281) 561-5814, email: txct@thwy.net*



# Phân Ưu

## Giã từ Anh Nhuận

Các anh chị em trong phong trào thân mến,  
Ngày chúa nhật Phục sinh vừa qua, 15-4-2001, anh Phêrô Nguyễn Văn Nhuận, thuộc nhóm Thánh Gia tại Virginia đã được Chúa gọi về với Ngài.

Quang xin đại diện anh chị em ĐH khắp nơi, chân thành chia buồn cùng gia đình anh Nhuận. Nguyễn xin Chúa Kitô Phục Sinh mang bình an và sự an ủi cho gia đình trong lúc này, cũng như ban ánh sáng Phục Sinh cho linh hồn Phêrô trên quê trời. Quang cũng xin chia buồn với gia đình Đồng Hành Virginia về sự mất mát một người anh thật đáng kính mến.

Thành kính phân ưu.

*Anh Phạm Hữu Quang  
(trưởng phong trào)*

Chúa đã đưa anh Nhuận về với Ngài trong ánh sáng huy hoàng của ngày Phục Sinh. Anh Nhuận là một người anh rất thân thương với gia đình ĐH. Về với Chúa là hạnh phúc vĩnh cửu cho anh, nhưng là một mất mát lớn lao cho những người thương mến anh. Xin ghi lại đây tâm tình luyến tiếc của những người xót thương anh:

"... Gia đình Đồng Hành Virginia vắng bóng một người anh, nhưng anh đã để lại gia sản quý báu là lòng yêu mến Chúa và tấm gương tận tụy hy sinh cho gia đình và cộng đoàn. Hơn sáu năm qua, anh mang trọng bệnh nhưng luôn luôn vui vẻ chấp nhận, để hiệp nhất với những đau khổ của Chúa."



*Anh Vũ Tiến Long  
(Virginia)*

ckdA

# Thông Báo

## Họp Mặt Đồng Hành 2001

*Kính gửi quý cha và các anh chị,*

Nguyễn xin bình an và tình thương của Chúa Kitô ở cùng quý cha, các anh chị và gia đình. Với thư này, con xin được thông báo về Họp Mặt Đồng Hành 2001 sẽ tổ chức vào những ngày 13, 14, 15 tháng 7 tại Allentown, Pennsylvania. Ban Phục Vụ phong trào sẽ bắt đầu họp vào chiều ngày 10 tháng 7. Những ngày họp mặt là cơ hội để xiết chặt tình thân, chia sẻ kinh nghiệm đức tin trên bước đường làm môn đệ Chúa Kitô và cùng nhau tham gia vào những giờ phụng vụ. Đặc biệt hơn nữa, năm nay ban Youth Ministry sẽ cũng tổ chức chung với chúng ta một chương trình dành riêng cho các em thanh thiếu niên trong phong trào. Chương trình này sẽ được hướng dẫn bởi cha Đỗ Bá Long, chị Trần Thu Hằng và các bạn trong ban youth team. Quang hy vọng Họp Mặt Đồng Hành 2001 là một cơ hội thật đặc biệt và đầy hứa hẹn cho Đồng Hành vì bao gồm nhiều khuôn mặt và thành phần khác nhau trong phong trào.

Kính xin quý cha, các anh chị và các em cùng dành cho nhau những ngày họp mặt vào tháng bảy này. Ước mong các anh chị trưởng vùng và các trưởng nhóm khuyến khích và giúp đỡ các bạn trong vùng/nhóm cùng về tham dự Họp Mặt Đồng Hành 2001. Chủ đề và chương trình những ngày họp mặt sẽ được thông báo trong những số báo tới cũng như trên mạng lưới điện thư của Đồng Hành.

Nguyễn xin Chúa Kitô cùng đồng hành với mỗi người và mỗi nhóm chúng ta trong những ngày tháng chuẩn bị cho họp mặt sắp đến và xin gặp lại quý cha và anh chị em tại Allentown, Pennsylvania vào tháng bảy năm nay.

Kính,

Phạm H. Quang

Northampton, Pennsylvania - July 10-15

# Phiếu Ghi Danh Tham Dự Họp Mặt Đồng Hành 2001

## Registration Form for 2001 Dong Hanh Gathering

Địa điểm / Place: St Mary Immaculate, 300 Cherryville Rd., Northampton, PA 18067. (610) 262-7866

Ngày / Dates: July 10-15, 2001

. Họ / Last Name: _____ . Tên / First Name _____ . Địa chỉ / Address: _____ . _____ . _____ . Điện thoại / Phone: _____ . Điện thư / E-mail: _____ . Nhóm / Group: _____ . <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ / <input type="checkbox"/> Male <input type="checkbox"/> Female . Tuổi / Age: _____	. Ngày đến / Arrival date: _____ . Giờ đến / Arrival time: _____ . Phi Trường / Airport: _____ . Chuyến bay / Flight #: _____ . Hãng máy bay / Airline: _____  . Ngày đi / Departure date: _____ . Giờ đi / Departure time: _____ . Phi Trường / Airport: _____ . Chuyến bay / Flight #: _____ . Hãng máy bay / Airline: _____  . Tôi cần chỗ ở <input type="checkbox"/> trước, <input type="checkbox"/> sau họp mặt. / I need a place to stay <input type="checkbox"/> before, <input type="checkbox"/> after the gathering
--	--

**Lệ phí / Fee: \$195.00 (July 10-15); \$85.00 (July 13-15)**

Xin gửi phiếu ghi danh về / Please mail this registration form to

**Hoang Nguyen**

**P.O.Box 799**

**Boylston, MA 01505**

Anh/Chị có thể ghi danh bằng cách gửi e-mail với tất cả các dữ kiện nêu trên về HMDH2001@yahoo.com / You can register via e-mail with the above information and send it to HMDH2001@yahoo.com

Hạn chót để ghi danh / Deadline for registration: June 26, 2001

**Ghi chú / Notes:**

1. Cho những ai không ở lại sau họp mặt, xin xuống phi trường Allentown International Airport. / For those who have no plans after the gathering, please arrive at Allentown International Airport.

Liên lạc viên / Contact person: anh Võ Sơn, (610) 797-1944. e-mail: sonphivo@hotmail.com

2. Cho những ai muốn đi chơi thành phố New York trước hoặc sau họp mặt, xin cố gắng xuống phi trường Newark ở New Jersey và tránh phi trường John F. Kennedy và La Guardia. / For those who wish to visit New York city either before or after the gathering, the preferred airport is Newark in New Jersey. Please try to avoid John F. Kennedy and La Guardia airports.

Liên lạc viên / Contact person: anh Nguyễn Ưông, (732) 845-0921 home, (215) 518-6922 cell, e-mail: u\_nguyen123@hotmail.com

3. Cho những ai muốn viếng thăm thủ đô Washington, xin xuống phi trường Dulles International Airport hoặc Reagan National Airport. Xin tránh phi trường BWI. / For those who wish to visit the capital Washington, the preferred airports are Dulles International Airport and Reagan National Airport. Please avoid BWI airport.

Liên lạc viên / Contact person: anh Vũ Tiến Long, e-mail: vtl\_dh@yahoo.com

4. Các anh chị cũng có thể đến phi trường Philadelphia. / You can also arrive at Philadelphia airport.

Liên lạc viên / Contact person: anh Lê An, (610) 565-8321 hoặc (610) 331-5602. email: lefamilypa@yahoo.com

# Thư Gây Quỹ

*Kính thưa quý vị Ân Nhân, thân hữu và anh chị em Đồng Hành,*

Chúng ta đang sống trong mùa Xuân mới của Kitô giáo, một mùa Xuân của ân sủng và lòng thương xót bao la của Thiên Chúa. Như Đức Giáo Hoàng Gioan Đệ Nhị đã diễn tả: Ngàn Năm Thứ Ba là mùa Xuân của Kitô giáo; thời gian thống hối ăn năn từ bỏ tội lỗi quay về với sự thiện, từ bỏ lòng ích kỷ quay về với tình liên kết với người nghèo và người bị bỏ rơi. Đây là lúc chúng ta dành lại đời sống mình cho việc phát triển một nền văn minh tình yêu, một thế giới giàu lòng tha thứ và xót thương, một thế giới cho hy vọng và niềm vui ngượng.

Chúng ta bắt đầu cuộc hành trình này bằng sự trở về với lòng mình, qua giây phút hồi tâm mỗi ngày và qua các khóa tĩnh tâm Linh Thao. Chúng ta thể hiện lối sống Đồng Hành bằng sự tham gia vào các sinh hoạt nhóm, cùng nhau lắng nghe và nhận

định các nhu cầu chung quanh và cùng dẫn thân phục vụ để đáp trả những lời mời khẩn trương nhất.

Chúng ta nối rộng vòng tay ân tình bằng cách ủng hộ và đóng góp vào quỹ Đồng Hành. Trong năm 2000-2001, chúng ta sẽ đóng góp với dòng Tên về các chi phí của cha Tuyên úy, mua thêm bảo hiểm sức khỏe cho các cha hướng dẫn các khóa Linh Thao khi các ngài cần; thực hiện và phân phối báo Đồng Hành; hỗ trợ việc sắp xếp lịch trình Linh Thao; tài trợ chi phí cho các cha và các thầy trong chương trình huấn luyện; tổ chức các khóa Youth Leader Conference; giúp người nghèo và nạn nhân các thiên tai; duy trì Đồng Hành server và thiết lập quỹ để gửi đại diện đi tham dự Đại Hội CLC Thế Giới. Ban tài chánh đặt mục tiêu cho việc gây quỹ chu kỳ 2000-2001 là \$20,000.

Ban Phục Vụ phong trào Đồng Hành chân thành cảm ơn mọi đóng góp của quý vị ân nhân, thân hữu và anh chị em Đồng Hành trong những năm qua. Nguyên xin Thiên Chúa chúc lành và đổ tràn tình thương của Ngài xuống cho quý vị, các anh chị cùng gia đình. Ước gì chúng ta là những người được hồng phúc đón mừng Năm Đại Thánh, vui hưởng “năm hồng ân của Thiên Chúa” luôn “mở rộng cửa đón Chúa Kitô.”

Kính,

Phạm Hữu Quang  
Trưởng Phong Trào

## Phiếu Ân Nhân

Tôi muốn đóng góp mỗi năm:

US \$10  
 US \$20  
 US \$50  
 US \$100  
 US \$ \_\_\_\_\_

trong vòng [ \_\_\_\_ ] năm để dự phần vào những công tác ích lợi thiêng liêng chung của phong trào Đồng- Hành.

Tên: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Thành phố: \_\_\_\_\_ Tiểu bang: \_\_\_\_\_ Zip code: \_\_\_\_\_

Số điện thoại: \_\_\_\_\_

Mọi đóng góp xin gửi về:

Ban Tài Chánh

P.O. Box 51472

Irvine, CA 92619-9998